



PHÓ ĐỨC HOÀ – VŨ QUANG TUYÊN (đồng Tổng Chủ biên)
BÙI NGỌC DIỆP – NGUYỄN HỮU TÂM – ĐINH THỊ KIM THOA (đồng Chủ biên)
VŨ PHƯƠNG LIÊN – NGUYỄN HÀ MY – ĐẶNG THỊ THANH NHÀN
NGUYỄN HUỲNH TRANG – TRẦN THỊ QUỲNH TRANG

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Sách giáo viên

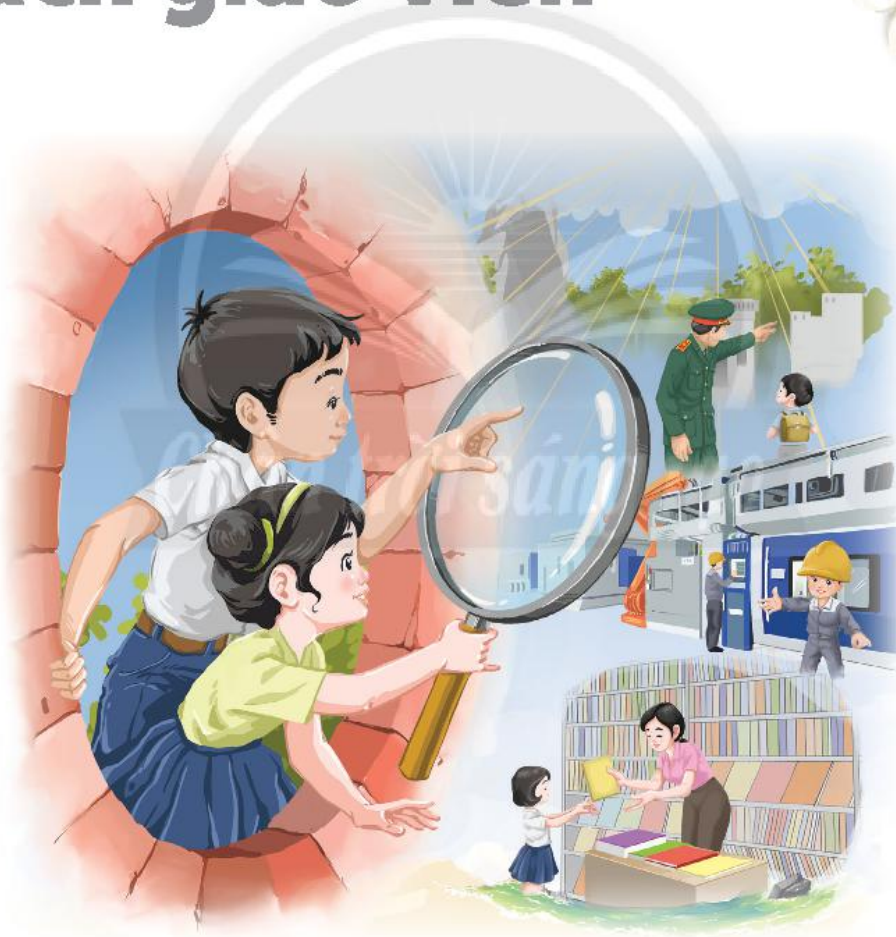


NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

PHÓ ĐỨC HOÀ – VŨ QUANG TUYẾN (đồng Tổng Chủ biên)
BÙI NGỌC DIỆP – NGUYỄN HỮU TÂM – ĐINH THỊ KIM THOA (đồng Chủ biên)
VŨ PHƯƠNG LIÊN – NGUYỄN HÀ MY – ĐẶNG THỊ THANH NHÀN
NGUYỄN HUYỀN TRANG – TRẦN THỊ QUỲNH TRANG

HỌẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Sách giáo viên



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

GV	Giáo viên
HS	Học sinh
SGK	Sách giáo khoa



➤ LỜI NÓI ĐẦU

Các thầy, cô thân mến!

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc trong nhà trường. Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm ở mỗi lớp là 105 tiết/năm học. Để hỗ trợ nhà trường và giáo viên trong việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 2, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục cũng như giúp giáo viên thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, chúng tôi đã biên soạn bộ sách *Hoạt động trải nghiệm 2 – sách giáo khoa*, *Hoạt động trải nghiệm 2 – sách giáo viên* và vở bài tập *Hoạt động trải nghiệm 2*.

Bộ sách được biên soạn bám sát Chương trình Hoạt động trải nghiệm, đặc biệt đã tuân thủ những yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp và đánh giá mà chương trình quy định.

Cuốn sách *Hoạt động trải nghiệm 2 – sách giáo viên* gồm hai phần:

Phần 1: Những vấn đề chung về Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Trong phần này, nhóm tác giả mong muốn giáo viên, các nhà quản lý giáo dục hiểu rõ hơn về *Hoạt động trải nghiệm lớp 2*. Nội dung của phần này đề cập đến quan niệm về Hoạt động trải nghiệm, đặc trưng của Hoạt động trải nghiệm và các thành phần cơ bản của Hoạt động trải nghiệm như: mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung các loại hình Hoạt động trải nghiệm, phương pháp giáo dục, quy trình tổ chức và định hướng đánh giá Hoạt động trải nghiệm.

Phần 2: Hướng dẫn thực hiện các chủ đề Hoạt động trải nghiệm. Phần này hướng dẫn cụ thể từng chủ đề hoạt động. Mỗi chủ đề được cấu trúc theo các phần: Mục tiêu, chuẩn bị, gợi ý tổ chức hoạt động theo tuần. Ở mỗi tuần đều có hướng dẫn chi tiết Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp.

Để đảm bảo hiệu quả trong việc tổ chức các Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường, trong phần 2, các tác giả đã đưa ra những gợi ý, hướng dẫn giáo viên cách thức tổ chức hoạt động trong từng chủ đề. Các chủ đề được hướng dẫn trong phần này tương ứng với các chủ đề Hoạt động trải nghiệm đã được biên soạn trong sách giáo khoa.

Trong từng chủ đề, các tác giả gợi ý thầy cô tạo cơ hội để học sinh được tăng cường Hoạt động trải nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức vào các tình huống thực tế, qua đó củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng hướng đến các phẩm chất và năng lực cần hình thành cho học sinh. Sau mỗi chủ đề, các tác giả cũng gợi ý giáo viên tăng cường hoạt động rèn luyện cho học sinh thông qua nhiều hình thức hoạt động đa dạng, phong phú ở trong cũng như ngoài nhà trường.

Theo quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nội dung của *Hoạt động trải nghiệm 2* bao gồm các mạch: hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên, hoạt động hướng nghiệp. Những nội dung này được thực hiện thông qua các loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp và Hoạt động giáo dục theo chủ đề, trong suốt 35 tuần của năm học. Nội dung giáo dục địa phương được tích hợp vào các chủ đề trải nghiệm. Bên cạnh nội dung giáo dục địa phương mà các tác giả gợi ý, nhà trường, giáo viên có thể chủ động tìm cơ hội tích hợp nội dung giáo dục địa phương một cách phù hợp.

Trong quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho học sinh, các thầy cô có thể sáng tạo, tổ chức Hoạt động trải nghiệm một cách linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh và bối cảnh nhà trường, nhằm đạt được những mục tiêu do Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đề ra.

Chân trời sáng tạo **CÁC TÁC GIẢ**

MỤC LỤC

Trang

Danh mục chữ viết tắt	2
Lời nói đầu	3

PHẦN 1:

Những vấn đề chung về Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

1. Quan niệm về Hoạt động trải nghiệm	7
2. Đặc trưng của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học	8
3. Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018	9
4. Các loại hình Hoạt động trải nghiệm	13
5. Phương pháp giáo dục.....	15
6. Quy trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm	25
7. Định hướng đánh giá Hoạt động trải nghiệm	29
8. Gợi ý các chủ đề Hoạt động trải nghiệm	34

PHẦN 2

Hướng dẫn thực hiện các chủ đề Hoạt động trải nghiệm

1. Giới thiệu chung về các chủ đề Hoạt động trải nghiệm.....	44
2. Hướng dẫn chung khi tổ chức Hoạt động trải nghiệm ..	49
3. Gợi ý tổ chức các chủ đề trong sách giáo khoa	58
Chủ đề 1: Em và mái trường mến yêu	59
Chủ đề 2: Vì một cuộc sống an toàn	71
Chủ đề 3: Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè.....	83
Chủ đề 4: Truyền thống quê em	95
Chủ đề 5: Chào năm mới.....	107
Chủ đề 6: Chăm sóc và phục vụ bản thân	119
Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ.....	129
Chủ đề 8: Môi trường xanh – Cuộc sống xanh.....	143
Chủ đề 9: Những người sống quanh em	155
Tuần tổng kết	166

Phần 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

1. QUAN NIỆM VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Hoạt động trải nghiệm là các hoạt động giáo dục thực tiễn được tiến hành song song với hoạt động dạy học trong nhà trường phổ thông. Hoạt động trải nghiệm là một bộ phận của quá trình giáo dục, được tổ chức ngoài giờ học các môn văn hoá ở trên lớp và có mối quan hệ bổ sung, hỗ trợ cho hoạt động dạy học. Thông qua các hoạt động thực hành, những việc làm cụ thể và các hành vi của HS, hoạt động trải nghiệm sẽ khai thác kinh nghiệm của mỗi cá nhân, tạo cơ hội cho các em vận dụng một cách tích cực những kiến thức đã học vào thực tế và đưa ra được những ý tưởng của mình, từ đó phát huy và nuôi dưỡng tính sáng tạo của mỗi cá nhân.

Hoạt động trải nghiệm được nhà trường tổ chức trong và ngoài lớp học, trường học, trong đó từng HS *được trực tiếp tham gia*, tổ chức và thực hiện hoạt động trong thực tiễn gia đình, nhà trường và xã hội, qua đó tích lũy kinh nghiệm, phát triển các phẩm chất và năng lực cốt lõi, phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân để có khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai.

Hoạt động trải nghiệm tổ chức cho HS thực hiện các việc làm cụ thể, tạo cơ hội cho các em tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc cá nhân, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống phù hợp với lứa tuổi. Hoạt động trải nghiệm giúp HS phát triển, nâng cao các tố chất và tiềm năng của bản thân, nuôi dưỡng ý thức sống tự lập, đồng thời tham gia các hoạt động quan tâm, chia sẻ tới những người xung quanh; hình thành và phát triển cho HS phẩm chất và năng lực cần có ở con người trong xã hội hiện đại.

Trong Hoạt động trải nghiệm, HS được tham gia vào tất cả các khâu của quá trình hoạt động, từ đề xuất ý tưởng, tham gia thiết kế hoạt động đến chuẩn bị, thực hiện và đánh giá kết quả hoạt động. HS được trải nghiệm, được bày tỏ quan điểm, ý tưởng của mình, được thể hiện và tự khẳng định bản thân, từ đó chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kĩ năng mới.

2. ĐẶC TRƯNG CỦA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG NHÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC

Nội dung của Hoạt động trải nghiệm rất đa dạng và mang tính tích hợp, tổng hợp kiến thức, kĩ năng của nhiều môn học, nhiều lĩnh vực học tập và giáo dục như: giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục giá trị sống, giáo dục nghệ thuật, thẩm mỹ, giáo dục lao động, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục môi trường, giáo dục giới tính, giáo dục phòng chống xâm hại,... Nội dung giáo dục của hoạt động trải nghiệm thiết thực và gần gũi với cuộc sống thực tế, đáp ứng được nhu cầu hoạt động của HS, giúp các em vận dụng những hiểu biết của mình vào thực tiễn cuộc sống một cách dễ dàng, thuận lợi.

Phương pháp và hình thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm rất đa dạng và phong phú. Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều phương pháp và hình thức khác nhau như trò chơi, đóng vai, cuộc thi, diễn đàn, giao lưu, tham quan du lịch, sân khấu hoá (kịch, thơ, hát, múa rối, tiểu phẩm, kịch tham gia,...), điều tra, dự án, tổ chức các sự kiện, ngày hội, các công trình nghiên cứu khoa học kĩ thuật, câu lạc bộ,... Mỗi phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động trên đều tiềm tàng trong nó những khả năng giáo dục nhất định. Nhờ các hình thức tổ chức đa dạng, phong phú mà việc giáo dục HS được thực hiện một cách tự nhiên, sinh động, nhẹ nhàng, hấp dẫn, không gò bó và khô cứng, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí cũng như nhu cầu, nguyện vọng của HS.

Hoạt động trải nghiệm có thể tổ chức theo những quy mô khác nhau như: theo nhóm, theo lớp, theo khối, liên khối, theo trường hoặc liên trường. Tuy nhiên, tổ chức theo quy mô nhóm và quy mô lớp có ưu thế hơn về nhiều mặt như: tổ chức đơn giản, không tốn kém, mất ít thời gian, HS tham gia được nhiều hơn và có nhiều khả năng hình thành, phát triển các năng lực cho HS hơn.

Hoạt động trải nghiệm có thể tổ chức tại nhiều địa điểm khác nhau ở trong hoặc ngoài nhà trường như: lớp học, thư viện, phòng đa năng, phòng truyền thống, sân trường, vườn trường, công viên, vườn hoa, viện bảo tàng, các di tích lịch sử và văn hoá, các danh lam thắng cảnh, các công trình công cộng, các nghệ nhân, các làng nghề, cơ sở sản xuất,... hoặc ở các địa điểm khác ngoài nhà trường có liên quan đến chủ đề hoạt động.

Hoạt động trải nghiệm có khả năng thu hút sự tham gia, phối hợp, liên kết nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: GV chủ nhiệm lớp,

GV bộ môn, Cán bộ Đoàn, Tổng phụ trách Đội, Ban Giám hiệu nhà trường, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, Hội Khuyến học, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở địa phương, các nhà hoạt động xã hội, những nghệ nhân, những người lao động tiêu biểu ở địa phương,... Mỗi lực lượng giáo dục có tiềm năng, thế mạnh riêng. Tùy nội dung, tính chất từng hoạt động mà sự tham gia của các lực lượng có thể là trực tiếp hoặc gián tiếp (có thể hỗ trợ về kinh phí, phương tiện, địa điểm tổ chức hoạt động hoặc đóng góp về chuyên môn, trí tuệ, chất xám hay sự ủng hộ về tinh thần). Do vậy, *Hoạt động trải nghiệm* tạo điều kiện cho HS được học tập, giao tiếp rộng rãi với nhiều lực lượng giáo dục; được lĩnh hội các nội dung giáo dục qua nhiều kênh khác nhau, với nhiều cách tiếp cận khác nhau. Điều đó làm tăng tính đa dạng, hấp dẫn và chất lượng, hiệu quả của hoạt động.

➤ 3. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

➤ 3.1. Vị trí và mục tiêu Hoạt động trải nghiệm

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nêu rõ, Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12.

Mục tiêu chung của Hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành, phát triển ở HS năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; đồng thời góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể. Hoạt động trải nghiệm giúp HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn, đồng thời bồi dưỡng cho HS tình yêu đối với quê hương, đất nước, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc để góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong một thế giới hội nhập.

Mục tiêu cấp Tiểu học của Hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành cho HS thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người HS ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

► 3.2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực trong Hoạt động trải nghiệm

3.2.1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu theo các mức độ phù hợp với mỗi cấp học đã được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể. Đó là những phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

3.2.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp hình thành và phát triển ở HS các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, được biểu hiện qua các năng lực đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù này được thể hiện như sau:

*** Năng lực thích ứng với cuộc sống**

– *Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:*

- + Nhận biết được sự thay đổi của cơ thể, cảm xúc, suy nghĩ của bản thân.
- + Hình thành được một số thói quen, nếp sống sinh hoạt và kĩ năng tự phục vụ.
- + Nhận ra được nhu cầu phù hợp và nhu cầu không phù hợp.
- + Phát hiện được vấn đề và tự tin trao đổi những suy nghĩ của mình.
- + Chỉ ra được sự khác biệt giữa các cá nhân về thái độ, năng lực, sở thích và hành động.
- + Nhận diện được một số nguy hiểm từ môi trường sống đối với bản thân.

– *Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng sự thay đổi:*

- + Đề xuất được những cách giải quyết khác nhau cho cùng một vấn đề.
- + Làm chủ được cảm xúc, thái độ, hành vi của mình và thể hiện sự tự tin trước đông người.
- + Tự lực trong việc thực hiện một số việc phù hợp với lứa tuổi.
- + Biết cách thoả mãn nhu cầu phù hợp và kiềm chế nhu cầu không phù hợp.
- + Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.
- + Biết cách xử lí trong một số tình huống nguy hiểm.

*** Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động**

– Kỹ năng lập kế hoạch:

- + Xác định được mục tiêu cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm.
- + Tham gia xác định được nội dung và cách thức thực hiện hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.
- + Dự kiến được thời gian thực hiện nhiệm vụ.

– Kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:

- + Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân.
- + Biết tìm sự hỗ trợ khi cần thiết.
- + Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm.
- + Thể hiện được sự chia sẻ và hỗ trợ bạn trong hoạt động.
- + Biết cách giải quyết mâu thuẫn nảy sinh trong hoạt động.

– Kỹ năng đánh giá hoạt động:

- + Nêu được ý nghĩa của hoạt động đối với bản thân và tập thể.
- + Chỉ ra được sự tiến bộ của bản thân sau hoạt động.
- + Chỉ ra được những điểm cần rút kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động và sự tích cực hoạt động của cá nhân, nhóm.

*** Năng lực định hướng nghề nghiệp**

– Hiểu biết về nghề nghiệp:

- + Nêu được nét đặc trưng và ý nghĩa của một số công việc, nghề nghiệp của người thân và nghề địa phương.
- + Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực cần có để làm một số nghề quen thuộc.
- + Mô tả được một số công cụ của nghề và cách sử dụng an toàn.

– Hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp:

- + Thể hiện được sự quan tâm và sở thích đối với một số nghề quen thuộc với bản thân.
- + Hình thành được trách nhiệm trong công việc và sự tuân thủ các quy định.
- + Thực hiện và hoàn thành được các nhiệm vụ.
- + Biết sử dụng một số công cụ lao động trong gia đình một cách an toàn.

► 3.3. Nội dung của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học

Nội dung Hoạt động trải nghiệm được phân chia thành 4 mạch hoạt động: hoạt động hướng vào bản thân; hoạt động hướng đến xã hội; hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp. Cụ thể như sau:

*** Hoạt động hướng vào bản thân**

– *Hoạt động khám phá bản thân:*

- + Tìm hiểu hình ảnh và tính cách của bản thân.
- + Tìm hiểu khả năng của bản thân.

– *Hoạt động rèn luyện bản thân:*

- + Rèn luyện nền nếp, thói quen tự phục vụ và ý thức trách nhiệm trong cuộc sống.
- + Rèn luyện các kĩ năng thích ứng với cuộc sống.

*** Hoạt động hướng đến xã hội**

– *Hoạt động chăm sóc gia đình:*

- + Quan tâm, chăm sóc người thân và các quan hệ trong gia đình.
- + Tham gia các công việc của gia đình.

– *Hoạt động xây dựng nhà trường:*

- + Xây dựng và phát triển quan hệ với bạn bè và thầy cô.
- + Tham gia xây dựng và phát huy truyền thống của nhà trường và của tổ chức Đoàn, Đội.

– *Hoạt động xây dựng cộng đồng:*

- + Xây dựng và phát triển quan hệ với mọi người.
- + Tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật.

*** Hoạt động hướng đến tự nhiên**

– *Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:*

- + Khám phá vẻ đẹp, ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên.
- + Tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

– *Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường:*

- + Tìm hiểu thực trạng môi trường.
- + Tham gia bảo vệ môi trường.

*** Hoạt động hướng nghiệp**

Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp

➤ 4. CÁC LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Chương trình Hoạt động trải nghiệm được tổ chức thực hiện với 4 loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ. Cụ thể là:

➤ 4.1. Sinh hoạt dưới cờ

Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức theo quy mô toàn trường nhằm hình thành và phát triển cho HS các phẩm chất như yêu nước, trung thực, trách nhiệm, các giá trị cốt lõi và năng lực như năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động,... Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt dưới cờ gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục và thường có tác dụng gợi ý, định hướng cho các hoạt động của tuần, của tháng hoặc của một giai đoạn nào đó trong năm học. Hiện nay, tiết Sinh hoạt dưới cờ thường do tập thể HS các lớp tổ chức theo lịch được phân công luân phiên từ đầu năm học. GV Tổng phụ trách và Ban Giám hiệu chỉ giữ vai trò định hướng và kiểm soát chất lượng.

Nhà trường cần tạo cơ hội cho HS các lớp luân phiên đảm nhận việc tham gia, tổ chức thực hiện tiết Sinh hoạt dưới cờ với sự hướng dẫn của lãnh đạo nhà trường, khối trưởng chủ nhiệm và GV chủ nhiệm lớp,... Việc triển khai tiết Sinh hoạt dưới cờ thường sẽ được thực hiện với 2 phần:

- Phần đầu: nghi lễ và hành chính nhà trường.
- Phần sau: các lớp luân phiên đảm nhận việc tham gia, tổ chức hoặc trình diễn các hoạt động theo chủ đề giáo dục.

➤ 4.2. Sinh hoạt lớp

Sinh hoạt lớp được tổ chức theo quy mô lớp học. Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt lớp gắn liền với nội dung hoạt động của chủ đề, việc sơ kết hoạt động trong tuần, giải quyết vấn đề chung, tổ chức các hoạt động trong lớp như sinh nhật, tổ chức sự kiện của lớp, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo. GV chủ nhiệm cần tổ chức hoạt động sao cho tất cả HS trong lớp đều có cơ hội tham gia và trải nghiệm các nhiệm vụ khác nhau, từ việc tổng kết kết quả thi đua của tổ, lớp đến việc điều khiển hoạt động tập thể hoặc được thể hiện những khả năng, năng khiếu của bản thân,... Việc triển khai tiết Sinh hoạt lớp có thể được tổ chức theo gợi ý sau:

- Phần đầu: hành chính lớp học (bao gồm sơ kết hoạt động trong tuần của lớp, khen ngợi, nhắc nhở HS, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo,...).

– Phần sau: các nhóm, tổ luân phiên đảm nhận việc tổ chức hoặc trình diễn các hoạt động theo chủ đề giáo dục; các cá nhân, nhóm báo cáo kết quả rèn luyện theo chủ đề hoạt động.

► 4.3. Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Hoạt động giáo dục theo chủ đề là điểm nhấn đặc biệt quan trọng của chương trình Hoạt động trải nghiệm. Hoạt động theo chủ đề bao gồm 2 dạng hoạt động: *Hoạt động trải nghiệm thường xuyên* và *Hoạt động trải nghiệm định kì*.

Hoạt động trải nghiệm thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, được xếp tiết trong thời khoá biểu và được từng HS thực hiện cả ở trường và ở nhà với các nhiệm vụ được giao như nhau đến từng HS nhằm tạo cơ hội cho các em hình thành, phát triển các phẩm chất và năng lực. Hoạt động trải nghiệm thường xuyên đảm bảo quá trình hình thành năng lực và phẩm chất cho HS được diễn ra thực sự và GV có thể kiểm soát hoạt động của tất cả HS trong lớp dựa trên các nhiệm vụ được thiết kế cụ thể đến từng HS và được tổ chức trên lớp theo các tiết hoạt động của chủ đề giáo dục.

Hoạt động trải nghiệm định kì được thực hiện theo một khoảng thời gian nhất định, ví dụ 1 hoạt động/học kì hoặc 2 hoạt động/học kì,... và thường được tổ chức theo quy mô khối, trường (ví dụ: hoạt động tham quan, dã ngoại hay hoạt động trải nghiệm ở làng nghề địa phương). Hoạt động trải nghiệm định kì thực hiện nội dung mang tính tổng hợp hơn, mở ra các cơ hội không gian rộng hơn và sân chơi lớn hơn để HS được tăng cơ hội trải nghiệm cũng như thể hiện bản thân. Hoạt động trải nghiệm định kì đòi hỏi sự chuẩn bị kĩ càng về mục tiêu, nội dung hoạt động, phương tiện và điều kiện thực hiện, về sự hỗ trợ, phối hợp của Ban Giám hiệu nhà trường, GV chủ nhiệm và phụ huynh HS cũng như của cộng đồng.

► 4.4. Hoạt động câu lạc bộ

Hoạt động câu lạc bộ được thực hiện ngoài giờ học các môn học và là hình thức tự chọn không bắt buộc. Hoạt động câu lạc bộ thường là các hoạt động theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu và hoạt động mang tính định hướng nghề nghiệp. Qua việc tham gia vào các câu lạc bộ, HS sẽ được phát triển các năng khiếu đặc biệt. Hoạt động của câu lạc bộ tạo cơ hội để HS được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kĩ năng cho HS như: Kĩ năng giao tiếp; kĩ năng lắng nghe và biểu đạt ý kiến; kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng; kĩ năng viết bài; kĩ năng chụp ảnh; kĩ năng hợp tác làm việc nhóm; kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề;...

Tuỳ thuộc vào nhu cầu và điều kiện của mỗi năm học khác nhau mà việc tổ chức số lượng các câu lạc bộ cũng như hoạt động của các câu lạc bộ sẽ được tiến hành nhiều hay ít.

➤ 5. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC

➤ 5.1. Định hướng chung

Cách tiếp cận trong phương pháp giáo dục của Hoạt động trải nghiệm là cách tiếp cận toàn diện, được thể hiện ở việc giáo dục không chỉ được thực hiện thông qua các giờ hoạt động trên lớp, mà còn có thể được tiến hành ở mọi lúc, mọi nơi, trong bất kì không gian nào: Sân chơi, trên xe bus, hành lang, thư viện, căng tin, nhà ăn của trường, sân tập thể thao,... Ngôn ngữ và hành vi, cách ứng xử của GV, cán bộ nhà trường, HS, phụ huynh tại các bối cảnh, không gian,... đều là những cơ hội để giáo dục cho HS.

Một số định hướng chung về phương pháp giáo dục trong Hoạt động trải nghiệm cần được chú ý như sau:

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; làm cho mỗi HS đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.
- Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kĩ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.
- Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kiến thức, kinh nghiệm và kĩ năng mới.
- Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: Phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên; phương pháp tạo sản phẩm và các phương pháp giáo dục khác.

➤ 5.2. Một số phương thức tổ chức chủ yếu

Với quan điểm Hoạt động trải nghiệm là các hoạt động giáo dục (theo nghĩa hẹp), phương thức tổ chức hoạt động trải nghiệm được sử dụng phối hợp giữa phương pháp giáo dục và phương thức tổ chức hoạt động.

Các phương pháp giáo dục thường sử dụng trong Hoạt động trải nghiệm là: nêu gương, giải thích, động viên – khích lệ, đảm bảo môi trường đạo đức, kì vọng vào sự hoàn thiện,...

Các phương thức tổ chức hoạt động được khái quát thành 4 nhóm phương thức sau:

5.2.1. Phương thức Khám phá: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS trải nghiệm thực tế cuộc sống và công việc, giúp HS khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương đất nước. Nhóm phương thức tổ chức này bao gồm các hoạt động thực địa, tham quan, cắm trại, trải nghiệm tại hiện trường và các phương thức tương tự khác.

5.2.2. Phương thức Thử nghiệm, tương tác: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS giao lưu, tác nghiệp và thử nghiệm ý tưởng như diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi, giao lưu và các phương thức tương tự khác.

5.2.3. Phương thức Công hiến: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và công hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động tình nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác.

5.2.4. Phương thức Nghiên cứu: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học. Nhóm hình thức tổ chức này bao gồm các hoạt động khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật và các phương thức tương tự khác.

➤ 5.3. Một số phương pháp và hình thức tổ chức cụ thể

5.3.1. Trò chơi

Trò chơi là hình thức tổ chức các hoạt động vui chơi với nội dung kiến thức thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, có tác dụng giáo dục “chơi mà học, học mà chơi”.

Trò chơi có thể được Hoạt động trải nghiệm sử dụng trong nhiều tình huống khác nhau như làm quen, khởi động, dẫn nhập vào nội dung học tập, cung cấp và tiếp nhận tri thức; đánh giá kết quả, rèn luyện các kỹ năng và củng cố những tri thức đã được tiếp nhận,... Trò chơi giúp phát huy tính sáng tạo, hấp dẫn và gây hứng thú cho HS; giúp HS dễ tiếp thu kiến thức mới; giúp truyền tải nhiều tri thức của nhiều lĩnh vực khác nhau; tạo được bầu không khí thân thiện; tạo cho các em tác phong nhanh nhẹn đồng thời phát triển các kỹ năng sống: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kỹ năng hợp tác, kỹ năng tư duy phê phán, kỹ năng tư duy sáng tạo.

Trò chơi là phương tiện giáo dục hấp dẫn, đáp ứng nhu cầu thiết thực của HS, tác động toàn diện đến tất cả các mặt khác nhau của nhân cách: về thể chất, tâm lí, đạo đức và xã hội. Trò chơi giúp các em nâng cao thể lực, rèn luyện sự nhanh nhẹn, dẻo dai và bền bỉ của cơ bắp, thần kinh, phát triển tốt các chức năng của các giác quan (thị giác, xúc giác, khứu giác, thính giác,...), các chức năng vận động, phát triển tốt các phẩm chất và năng lực tư duy sáng tạo, linh hoạt.

Trò chơi còn phát triển tốt các phẩm chất nhân cách cho HS như tính tập thể, tinh thần hợp tác, tính kỉ luật, tính sáng tạo, tính tự chủ, tính tích cực, sự nỗ lực ý chí, lòng dũng cảm, tính linh hoạt, tính tự tin, sự thân thiện, lòng bao dung, những tình cảm đạo đức, tình cảm thẩm mĩ lành mạnh,...

Trò chơi là một phương tiện để giúp HS nâng cao hiểu biết về tự nhiên, xã hội, khoa học – kĩ thuật, văn hoá văn nghệ, phát triển tốt các năng lực tư duy, trí nhớ, ngôn ngữ, tưởng tượng (đặc biệt là các trò chơi trí tuệ và trò chơi sáng tạo). Chơi cũng đòi hỏi HS tư duy, ứng dụng tri thức vào hành động, phát triển năng lực thực hành. Chơi cũng là một con đường học tập tích cực.

5.3.2. Đóng vai

Đóng vai là phương pháp tổ chức cho HS thực hành, “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định. Đây là phương pháp nhằm giúp HS suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề bằng cách tập trung vào một sự việc cụ thể mà các em vừa thực hiện hoặc quan sát được. Việc “diễn” không phải là phần chính của phương pháp này mà điều quan trọng là sự thảo luận sau phần diễn ấy.

Trong đóng vai, HS được rèn luyện thực hành những kĩ năng ứng xử và bày tỏ thái độ trong môi trường an toàn trước khi thực hành trong thực tiễn. Phương pháp đóng vai gây hứng thú và chú ý cho HS, tạo điều kiện làm nảy sinh óc sáng tạo của HS, đồng thời khích lệ sự thay đổi thái độ, hành vi của HS theo chuẩn mực từ đó góp phần tích cực thúc đẩy động cơ và hiệu quả học tập cao, rèn luyện kĩ năng giải quyết tình huống tốt.

Đóng vai còn giúp HS nhập vai, diễn tả thái độ, ý kiến của người mà mình nhập vai, rèn thái độ, kĩ năng giao tiếp linh hoạt, khả năng giải quyết vấn đề, chủ động trong mọi tình huống nhằm tìm ra phương thức xử lí mới. Thông qua đóng vai HS được tập dượt qua những tình huống, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tập phân tích đánh giá lợi ích của từng giải pháp, so sánh, lựa chọn,... để có được những kĩ năng cần thiết đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay.

Để việc triển khai phương pháp đóng vai đạt hiệu quả, tình huống đóng vai phải phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với lứa tuổi, trình độ HS và điều kiện, hoàn cảnh lớp học. Với HS tiểu học, tình huống không nên quá dài

và phức tạp, vượt quá thời gian cho phép, tình huống phải có nhiều cách giải quyết và cần để mở để HS tự tìm cách giải quyết, cách ứng xử phù hợp; không cho trước “kịch bản”, lời thoại.

5.3.3. Tiểu phẩm

Tiểu phẩm, hiểu một cách giản dị, đó là một sáng tác nhỏ. Tiểu phẩm có thể là một bài tản văn, một mẩu chuyện nhỏ hay một dạng văn bản khác được viết ra, tuy nhiên khái niệm “tiểu phẩm” thường được dùng để chỉ những tác phẩm mang tính kịch, một vở kịch ngắn được viết ra để trình diễn trên sân khấu. Nội dung của một tiểu phẩm là một câu chuyện có mở đầu, diễn biến và kết thúc, có nhân vật và tình huống truyện, có mâu thuẫn và kịch tính, trong đó nhân vật chính cần trải qua các bước phát triển tâm lí, cảm xúc để tăng tính kịch của câu chuyện, tất cả diễn biến của câu chuyện đều phải thông qua hành động của nhân vật (diễn viên). Vì đây là tiểu phẩm nên nội dung câu chuyện có thể chỉ xoay quanh một tình huống, một biến cố nhỏ, càng ít lời càng tốt, nghĩa là chỉ thông qua những cử chỉ, hành động, lời nói của nhân vật, người xem sẽ hiểu được chuyện xảy ra là gì, nhân vật phải xử sự ra sao và kết quả thế nào.

Nội dung của tiểu phẩm về giáo dục giới tính và tình dục cho HS rất phong phú, có thể là những tình huống về mối quan hệ trong tình bạn, tình yêu, có thể là vấn đề bạo lực học đường, bạo lực trên cơ sở giới hoặc là câu chuyện về bất bình đẳng giới, định kiến giới hay những vấn đề về quan hệ trên mạng xã hội,...

5.3.4. Diễn đàn

Diễn đàn là một trong những hình thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực. Thông qua diễn đàn, HS có cơ hội bày tỏ suy nghĩ, quan niệm của mình về một vấn đề nào đó có liên quan đến nhu cầu, hứng thú, nguyện vọng của các em; đồng thời, đây cũng là dịp để các em học cách lắng nghe ý kiến, học tập lẫn nhau. Vì vậy, diễn đàn như một sân chơi tạo điều kiện để HS được biểu đạt ý kiến của mình một cách trực tiếp với đông đảo bạn bè, bố mẹ, thầy, cô giáo và những người lớn khác. Diễn đàn thường được tổ chức rất linh hoạt, phong phú và đa dạng với những nội dung, hình thức hoạt động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi HS.

Mục đích của việc tổ chức diễn đàn là để tạo cơ hội, môi trường cho HS được bày tỏ ý kiến về những vấn đề các em quan tâm, giúp các em khẳng định vai trò và tiếng nói của mình, đưa ra những suy nghĩ và hành vi tích cực để khẳng định mình. Diễn đàn cũng giúp các em nâng cao khả năng tự tin và xây dựng các kĩ năng cần thiết như: kĩ năng phát biểu trước tập thể, kĩ năng trình bày vấn đề, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng lắng nghe, kĩ năng thể hiện sự tự tin, kĩ năng phát hiện vấn đề,...

Qua các diễn đàn, các thầy, cô giáo, cha mẹ HS và những người lớn có liên quan nắm bắt được những băn khoăn, lo lắng và mong đợi của các em về

bạn bè, thầy cô, nhà trường và gia đình,... tăng cường cơ hội giao lưu giữa người lớn và trẻ em, giữa trẻ em với trẻ em và thúc đẩy quyền trẻ em trong trường học. Giúp HS được thực hành quyền được bày tỏ ý kiến, quyền được lắng nghe và quyền được tham gia,... đồng thời giúp các nhà quản lý giáo dục và hoạch định chính sách nắm bắt, nhận biết được những vấn đề mà HS quan tâm từ đó có những biện pháp giáo dục và xây dựng chính sách phù hợp hơn với các em.

Diễn đàn có thể được tổ chức ở quy mô khối lớp, cấp trường, cấp quận/huyện, cấp tỉnh/thành phố hoặc cấp khu vực hay cao hơn nữa. Chủ đề của diễn đàn có thể xây dựng dựa trên nội dung các hoạt động giáo dục, những nhu cầu và mong muốn của các em về nhà trường, thầy cô, bố mẹ; hoặc căn cứ vào vấn đề thực tiễn của các lớp như mối quan hệ giữa các bạn HS trong lớp hoặc cách ứng xử của thầy, cô giáo với HS,...

5.3.5. Sân khấu tương tác

Sân khấu tương tác (hay kịch tham gia) là một hình thức nghệ thuật tương tác dựa trên hoạt động diễn kịch, trong đó vở kịch chỉ có phần mở đầu đưa ra tình huống, phần còn lại được sáng tạo bởi những người tham gia. Phần trình diễn chính là một cuộc chia sẻ, thảo luận giữa những người thực hiện và khán giả, trong đó đề cao tính tương tác hay sự tham gia của khán giả.

Mục đích của hoạt động này là nhằm tăng cường nhận thức, thúc đẩy để HS đưa ra quan điểm, suy nghĩ và cách xử lý tình huống thực tế gặp phải trong bất kỳ nội dung nào của cuộc sống. Thông qua sân khấu tương tác, sự tham gia của HS được tăng cường và thúc đẩy, tạo cơ hội cho HS rèn luyện những kỹ năng như: kỹ năng phát hiện vấn đề, kỹ năng phân tích vấn đề, kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, khả năng sáng tạo khi giải quyết tình huống và khả năng ứng phó với những thay đổi của cuộc sống,...

Sân khấu tương tác bao gồm sự sáng tạo, tăng khả năng hoạt động tập thể cũng như tính phản ứng với tập thể. Sân khấu tương tác tạo ra những trò chơi và những bài tập khác nhau nhằm tăng cường sự nhận thức của bản thân và tính tự chủ. Điều này có thể khởi đầu bằng kinh nghiệm của một cá nhân nhưng cuối cùng phải kết thúc bằng kinh nghiệm của cả tập thể. Do vậy, trong môi trường này thì kinh nghiệm cá nhân là rất quan trọng cho chính bản thân của cá nhân đó, đồng thời đóng vai trò như một công cụ nhằm củng cố kinh nghiệm nhóm.

Nội dung của sân khấu tương tác là các vấn đề, những điều trực tiếp tác động tới cuộc sống của HS. HS tự chọn ra vấn đề, các em tự xây dựng kịch bản và cuối cùng là chọn ra những diễn viên cho vở diễn đó để thực hiện và sẽ không có sự trợ giúp từ bên ngoài.

Sân khấu tương tác có thể diễn ra trong phạm vi hẹp (trong lớp học) hoặc rộng hơn (phạm vi toàn trường).

5.3.6. Hội thi/cuộc thi

Hội thi/cuộc thi là một trong những hình thức tổ chức hoạt động hấp dẫn, lôi cuốn HS và đạt hiệu quả cao trong việc tập hợp, giáo dục, rèn luyện và định hướng giá trị cho HS. Hội thi/cuộc thi mang tính chất thi đua giữa các cá nhân, nhóm hoặc tập thể luôn hoạt động tích cực để vươn lên đạt được mục tiêu mong muốn thông qua việc tìm ra người/đội thắng cuộc. Chính vì vậy, tổ chức hội thi/cuộc thi cho HS là một yêu cầu quan trọng, cần thiết của nhà trường, của GV trong quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm.

Mục đích tổ chức hội thi/cuộc thi nhằm lôi cuốn HS tham gia một cách chủ động, tích cực vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; đáp ứng nhu cầu về vui chơi giải trí cho HS; thu hút tài năng và sự sáng tạo của HS; phát triển khả năng hoạt động tích cực và tương tác của HS, góp phần bồi dưỡng cho các em động cơ học tập tích cực, kích thích hứng thú trong quá trình nhận thức.

Hội thi/cuộc thi có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Thi vẽ, thi viết, thi tìm hiểu, thi đố vui, thi giải ô chữ, thi tiểu phẩm, thi thời trang, thi kể chuyện, thi chụp ảnh, thi kể chuyện theo tranh, thi sáng tác bài hát, hội thi học tập, hội thi HS thanh lịch,... có nội dung giáo dục về một chủ đề nào đó.

Hội thi/cuộc thi có khả năng thu hút sự tham gia của tất cả HS trong nhà trường, từ cá nhân đến nhóm hay tập thể với các quy mô tổ chức khác nhau như quy mô lớp, quy mô khối lớp hoặc quy mô toàn trường. Hội thi/cuộc thi cũng có thể huy động sự tham gia của các thành viên trong cộng đồng như các nghệ nhân, những người làm công tác xã hội hay các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên phường/xã, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh hay cán bộ, nhân viên các cơ quan y tế, công an, bộ đội,...

Nội dung của hội thi/cuộc thi rất phong phú, bất cứ nội dung giáo dục nào cũng có thể được tổ chức dưới hình thức hội thi/cuộc thi. Điều quan trọng khi tổ chức hội thi/cuộc thi là phải linh hoạt, sáng tạo khi tổ chức thực hiện, tránh máy móc thì hội thi/cuộc thi mới hấp dẫn.

Khi tổ chức hội thi/cuộc thi nên kết hợp với các hình thức tổ chức khác (như văn nghệ, trò chơi, vẽ tranh,...) để hội thi/cuộc thi phong phú, đa dạng, thu hút được nhiều HS tham gia hơn.

5.3.7. Tổ chức sự kiện

Tổ chức sự kiện trong nhà trường phổ thông là một hoạt động tạo cơ hội cho HS được thể hiện những ý tưởng, khả năng sáng tạo của mình, thể hiện

năng lực tổ chức hoạt động, thực hiện và kiểm tra giám sát hoạt động. Thông qua hoạt động tổ chức sự kiện, HS được rèn luyện tính tỉ mỉ, chi tiết, đầu óc tổ chức, tính năng động, nhanh nhẹn, kiên nhẫn, có khả năng thiết lập mối quan hệ tốt, có khả năng làm việc theo nhóm, có sức khoẻ và niềm đam mê. Khi tham gia tổ chức sự kiện, HS sẽ thể hiện được sức bền cũng như khả năng chịu được áp lực cao của mình. Ngoài ra, các em còn phải biết cách xoay xở và ứng phó trong mọi tình huống bất kì xảy đến.

Các sự kiện HS có thể tổ chức trong nhà trường như: Lễ khai mạc, lễ nhập học, lễ tốt nghiệp, lễ kỉ niệm, lễ chúc mừng,...; Các buổi triển lãm, buổi giới thiệu, hội thảo khoa học, hội diễn nghệ thuật; Các hoạt động đánh giá thể lực, kiểm tra thể hình, thể chất của HS; Đại hội thể dục thể thao, hội thi đấu giao hữu; Hoạt động học tập thực tế, du lịch khảo sát thực tế, điều tra học thuật; Hoạt động tìm hiểu về di sản văn hoá, về phong tục tập quán; Chuyến đi khám phá đất nước, trải nghiệm văn hoá nước ngoài,...

Nói đến tổ chức sự kiện là nói đến phương thức giao tiếp, lên kế hoạch chương trình, liên hệ với các bên liên quan và thực hiện tổ chức hoạt động về sự kiện đó, bởi vậy nó sẽ đòi hỏi HS phải biết hợp tác với nhau, hình thành và làm việc nhóm hiệu quả thì công việc mới thành công.

5.3.8. Hoạt động giao lưu

Giao lưu là một hình thức tổ chức giáo dục nhằm tạo ra các điều kiện cần thiết để cho HS được tiếp xúc, trò chuyện và trao đổi thông tin với những nhân vật điển hình trong các lĩnh vực hoạt động nào đó. Qua đó, giúp cho các em có được những nhận thức, tình cảm và thái độ phù hợp, có được những lời khuyên đúng đắn để vươn lên trong học tập, rèn luyện và hoàn thiện nhân cách.

Trong hoạt động giao lưu, đối tượng giao lưu là những người điển hình, có những thành tích xuất sắc, thành đạt trong các lĩnh vực nào đó, thực sự là tấm gương sáng để HS noi theo, phù hợp với nhu cầu hứng thú của HS.

Khi tổ chức hoạt động giao lưu, phải có sự trao đổi thông tin, tình cảm hết sức trung thực, chân thành và sôi nổi giữa HS với người được giao lưu. Những vấn đề trao đổi phải thiết thực, liên quan đến lợi ích và hứng thú của HS, đáp ứng nhu cầu của các em.

Hoạt động giao lưu rất phù hợp với các hoạt động giáo dục theo chủ đề. Nó dễ dàng được tổ chức trong mọi điều kiện của lớp, của trường bởi nó tạo điều kiện để HS thoả mãn nhu cầu giao tiếp, được tiếp xúc, trò chuyện trực tiếp với những con người mà mình yêu thích, ngưỡng mộ và kì vọng;

được bày tỏ tình cảm, tiếp nhận thông tin và được học hỏi kinh nghiệm để nâng cao vốn sống và định hướng giá trị phù hợp.

Giao lưu giúp cho HS hiểu đúng đắn hơn về các đặc trưng cơ bản của các loại hình lao động nghề nghiệp, những phẩm chất và năng lực cao quý của những con người thành đạt trong các lĩnh vực nào đó cũng như con đường đi đến thành công của họ. Từ đó, giúp HS có được sự nỗ lực vươn lên trong học tập, rèn luyện.

Giao lưu cũng tạo điều kiện để HS thiết lập và mở rộng mối quan hệ xã hội, giúp HS gần gũi nhau, tăng cường hiểu biết lẫn nhau, chia sẻ và cảm thông, hình thành những tình cảm lành mạnh.

5.3.9. Hoạt động chiến dịch

Hoạt động chiến dịch là hình thức tổ chức không chỉ tác động đến HS mà tới cả các thành viên cộng đồng. Nhờ các hoạt động này, HS có cơ hội khẳng định mình trong cộng đồng, qua đó hình thành và phát triển ý thức “mình vì mọi người, mọi người vì mình”. Việc HS tham gia các hoạt động chiến dịch nhằm tăng cường sự hiểu biết và sự quan tâm của HS đối với các vấn đề xã hội như vấn đề môi trường, an toàn giao thông, an toàn xã hội,... giúp HS có ý thức hành động vì cộng đồng; tập dượt cho HS tham gia giải quyết những vấn đề xã hội; phát triển ở HS một số kĩ năng cần thiết như kĩ năng hợp tác, kĩ năng thu thập thông tin, kĩ năng đánh giá và kĩ năng ra quyết định.

Mỗi chiến dịch nên mang một chủ đề để định hướng cho các hoạt động như: Chiến dịch giờ Trái Đất; Chiến dịch làm sạch môi trường xung quanh trường học; Chiến dịch ứng phó với biến đổi khí hậu; Chiến dịch bảo vệ môi trường; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn; Chiến dịch tình nguyện hè, Chiến dịch ngày thứ Bảy tình nguyện,...

Tùy thuộc vào các vấn đề của địa phương mà nhà trường có thể lựa chọn và tổ chức cho HS tham gia các chiến dịch với những chủ đề phù hợp với đối tượng và đặc điểm địa phương.

Để thực hiện hoạt động chiến dịch được tốt cần xây dựng kế hoạch để triển khai chiến dịch cụ thể, khả thi với các nguồn lực huy động được và HS phải được trang bị trước một số kiến thức, kĩ năng cần thiết để tham gia vào chiến dịch.

5.3.10. Hoạt động nhân đạo

Hoạt động nhân đạo là hoạt động tác động đến trái tim, tình cảm, sự đồng cảm, thấu cảm của HS trước những con người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thông qua hoạt động nhân đạo HS biết thêm những hoàn cảnh khó khăn của người nghèo, người nhiễm chất độc da cam, trẻ em mồ côi, người tàn tật,

khuyết tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, những đối tượng dễ bị tổn thương trong cuộc sống,... để kịp thời giúp họ từng bước khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống, vươn lên hoà nhập với cộng đồng.

Hoạt động nhân đạo giúp HS được chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm và giá trị vật chất của mình với những thành viên trong cộng đồng, giúp các em biết quan tâm hơn đến những người xung quanh từ đó giáo dục các giá trị cho HS như: tiết kiệm, tôn trọng, chia sẻ, cảm thông, yêu thương, trách nhiệm, hạnh phúc,...

Hoạt động nhân đạo trong trường tiểu học được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như:

- Xây dựng quỹ ủng hộ các bạn thuộc gia đình nghèo, có hoàn cảnh khó khăn;
- Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam;
- Quyên góp cho trẻ em mồ côi trong chương trình “Trái tim cho em”;
- Quyên góp đồ dùng học tập cho các bạn HS vùng cao;
- Tổ chức tết Trung thu cho HS nghèo vùng sâu, vùng xa;
- Gây quỹ ủng hộ người tàn tật, khuyết tật;
- Quyên góp ủng hộ nhân dân vùng bão, lũ;
-

Tuỳ thuộc vào điều kiện thực tế của mỗi nhà trường mà tổ chức hoạt động nhân đạo phù hợp, hiệu quả và có tính giáo dục cao cho HS.

5.3.11. Tham quan, dã ngoại

Tham quan, dã ngoại là một hình thức tổ chức học tập thực tế hấp dẫn đối với HS. Mục đích của tham quan, dã ngoại là để HS được đi thăm, tìm hiểu và học hỏi kiến thức, tiếp xúc với các thắng cảnh, các di tích lịch sử, văn hoá, công trình, nhà máy hoặc một địa danh nổi tiếng của đất nước ở xa nơi các em đang sống, học tập,... giúp các em có được những kinh nghiệm từ thực tế, từ các mô hình, cách làm hay và hiệu quả trong một lĩnh vực nào đó, từ đó có thể áp dụng vào cuộc sống của chính các em.

Các chuyến tham quan, dã ngoại sẽ tăng cường cơ hội cho HS được giao lưu, chia sẻ và thể hiện những khả năng vốn có của mình, đồng thời giúp các em cảm nhận được vẻ đẹp của quê hương đất nước, hiểu được các giá trị truyền thống và hiện đại.

Nội dung tham quan, dã ngoại có tính giáo dục tổng hợp đối với HS như: giáo dục lòng yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước, giáo dục truyền thống cách mạng,

truyền thống lịch sử, truyền thống của Đảng, của Đoàn, của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Các lĩnh vực tham quan, dã ngoại có thể được tổ chức ở nhà trường phổ thông là:

- Tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hoá;
- Tham quan các công trình công cộng, nhà máy, xí nghiệp;
- Tham quan các cơ sở sản xuất, làng nghề;
- Tham quan các viện bảo tàng;
- Tham quan du lịch truyền thống;
- Dã ngoại theo các chủ đề học tập;
- Dã ngoại theo các hoạt động nhân đạo;
-

Tham quan, dã ngoại là hoạt động thu hút đông đảo HS tham gia bởi tính lãng mạn, mang màu sắc vui chơi của nó. Tham quan, dã ngoại là điều kiện và môi trường tốt cho các em tự khẳng định mình, thể hiện tính tự quản, tính sáng tạo và biết đánh giá sự cố gắng, sự trưởng thành của bản thân cũng như tạo cơ hội để HS thực hiện phương châm “học đi đôi với hành”, “lí luận đi đôi với thực tiễn”, đồng thời là môi trường để thực hiện mục tiêu “xã hội hoá” công tác giáo dục.

5.3.12. Lao động công ích

Lao động công ích là việc cá nhân đóng góp một phần sức lao động của mình để tham gia xây dựng, tu bổ các công trình công cộng vì lợi ích chung của cộng đồng nhằm duy trì, bảo tồn các công trình công cộng cũng như kịp thời phòng, chống và khắc phục hậu quả của thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh,...

Trong nhà trường, lao động công ích được hiểu là sự đóng góp sức lao động của HS cho các công trình công cộng của nhà trường hoặc địa phương nơi các em sinh sống. Lao động công ích giúp HS hiểu được giá trị của lao động, từ đó biết trân trọng sức lao động và có ý thức bảo vệ, giữ gìn những công trình công cộng. Thông qua lao động công ích, HS được rèn luyện các kĩ năng sống như: kĩ năng hợp tác, kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin, kĩ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kĩ năng xác định giá trị, kĩ năng đặt mục tiêu, kĩ năng lập kế hoạch,...

Các hoạt động công ích HS có thể tham gia ở nhà trường và địa phương là:

- Vệ sinh vườn trường, sân trường, lớp học, môi trường xung quanh nhà trường;
- Vệ sinh đường làng, ngõ xóm;

- Trồng và chăm sóc vườn hoa, cây cảnh, cây xanh;
- Tu sửa bàn ghế, trường, lớp;
- Vệ sinh các công trình công cộng;
- Trồng và chăm sóc cây xanh nơi công cộng;
- Đóng góp ngày công lao động với các hoạt động của địa phương như trồng lúa, gặt lúa, trồng rừng, làm các sản phẩm mây tre đan, tham gia vào các làng nghề ở địa phương,...
- Chăm sóc, bảo vệ các di tích lịch sử, các công trình công cộng, di sản văn hoá;
-

6. QUY TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

6.1. Quy trình tổ chức hoạt động theo quy mô khối/trường

Hoạt động theo quy mô khối/trường được thiết kế và tổ chức theo 2 giai đoạn sau:

6.1.1. Giai đoạn 1: Thiết kế hoạt động

Việc thiết kế các hoạt động trải nghiệm theo quy mô khối/trường cụ thể được tiến hành theo các bước sau:

*** Bước 1: Đặt tên cho hoạt động**

Đặt tên cho hoạt động là một việc làm cần thiết vì tên của hoạt động tự nó đã nói lên được chủ đề, mục tiêu, nội dung, hình thức của hoạt động. Tên hoạt động cũng tạo ra được sự hấp dẫn, lôi cuốn, tạo ra được trạng thái tâm lý đầy hứng khởi và tích cực của HS. Vì vậy, cần có sự tìm tòi, suy nghĩ để đặt tên hoạt động sao cho phù hợp và hấp dẫn.

Việc đặt tên cho hoạt động cần phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Rõ ràng, chính xác, ngắn gọn;
- Phản ánh được chủ đề và nội dung của hoạt động;
- Tạo được ấn tượng ban đầu cho HS.

Tên hoạt động đã được gợi ý trong bản kế hoạch hoạt động giáo dục, nhưng có thể tùy thuộc vào khả năng và điều kiện cụ thể của từng lớp để lựa chọn tên khác cho hoạt động. GV cũng có thể lựa chọn các hoạt động khác ngoài hoạt động đã được gợi ý trong kế hoạch của nhà trường, nhưng phải bám sát chủ đề của hoạt động và phục vụ tốt cho việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của một chủ đề, tránh xa rời mục tiêu.



*** Bước 2: Xác định mục tiêu của hoạt động**

Mỗi hoạt động đều thực hiện mục đích chung của mỗi chủ đề theo từng tháng nhưng cũng có những mục tiêu cụ thể của hoạt động đó.

Mục tiêu của hoạt động là dự kiến trước kết quả của hoạt động.

Các mục tiêu hoạt động cần phải được xác định rõ ràng, cụ thể và phù hợp; phản ánh được các mức độ cao thấp của yêu cầu cần đạt về tri thức, kĩ năng, thái độ và định hướng giá trị, góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực.

Tuỳ theo chủ đề của hoạt động giáo dục ở mỗi tháng, đặc điểm HS và hoàn cảnh riêng của mỗi lớp mà hệ thống mục tiêu sẽ được cụ thể hoá và mang màu sắc riêng.

Khi xác định mục tiêu cần phải trả lời các câu hỏi sau:

- Hoạt động này có thể hình thành, phát triển cho HS những kiến thức ở mức độ nào? (Khối lượng và chất lượng đạt được của kiến thức)
- Những kĩ năng nào có thể được hình thành ở HS và các mức độ của nó đạt được sau khi tham gia hoạt động?
- Những thái độ, giá trị nào có thể được hình thành hay thay đổi ở HS sau hoạt động?
- Góp phần hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực nào cho HS?

*** Bước 3: Xác định nội dung và hình thức của hoạt động**

Mục tiêu có thể đạt được hay không phụ thuộc vào việc xác định đầy đủ và hợp lí những nội dung và hình thức của hoạt động.

Trước hết, cần căn cứ vào từng chủ đề, các mục tiêu đã xác định, các điều kiện hoàn cảnh cụ thể của lớp, của nhà trường và khả năng của HS để xác định các nội dung phù hợp cho các hoạt động. Cần liệt kê đầy đủ các nội dung hoạt động phải thực hiện, từ đó lựa chọn hình thức hoạt động tương ứng. Có thể trong một hoạt động nhưng có nhiều hình thức khác nhau được thực hiện đan xen hoặc trong đó có một hình thức nào đó là trung tâm, còn hình thức khác là phụ trợ.

Ví dụ: “Thảo luận về việc phát huy truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo”. Hình thức thảo luận là chủ đạo, có thể xen kẽ hình thức văn nghệ, trò chơi hoặc đố vui. Trong “Diễn đàn tuổi trẻ với việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc”, nên chọn hình thức báo cáo, trình bày, thuyết trình về vấn đề

gìn giữ và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc làm chính, kết hợp với thi đàn, hát dân ca, trò chơi dân gian hoặc gấp giấy, giao lưu với các nghệ nhân, nghệ sĩ, nhà nghiên cứu,... để tăng tính đa dạng, tính hấp dẫn cho diễn đàn.

*** Bước 4: Chuẩn bị hoạt động**

Trong bước này, cả GV và HS cùng tham gia công tác chuẩn bị. Để chuẩn bị tốt cho hoạt động, GV cần làm tốt các công việc sau đây:

– Nắm vững các nội dung và hình thức hoạt động đã được xác định và dự kiến tiến trình hoạt động.

– Dự kiến những phương tiện, điều kiện cần thiết để hoạt động có thể được thực hiện một cách có hiệu quả. Các phương tiện và điều kiện cụ thể là:

+ Các tài liệu cần thiết liên quan đến các chủ đề, phục vụ cho các hình thức hoạt động.

+ Các phương tiện hoạt động như phương tiện âm thanh, nhạc cụ, đạo cụ, phục trang, ánh sáng, tranh ảnh, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, máy tính, máy chiếu overhead hay projector, các loại bảng,...

+ Phòng ốc, bàn ghế và các phương tiện phục vụ khác.

+ Tài chính chi phí cho việc tổ chức hoạt động...

Cần khai thác những phương tiện, điều kiện sẵn có của nhà trường, huy động sự góp sức của HS và gia đình HS. Cần phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở địa phương để có sự trợ giúp; cần đảm bảo tính khả thi và tính tiết kiệm.

– Dự kiến phân công nhiệm vụ cho các tổ, nhóm hay cá nhân và thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị.

– Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức hoạt động, những lực lượng mời tham gia hoạt động.

– Dự kiến những hoạt động của GV và HS với sự tương tác tích cực trong quá trình tổ chức hoạt động.

Về phía HS, khi được giao nhiệm vụ, tập thể lớp, cơ quan tự quản lớp hay các tổ, nhóm cần bàn bạc một cách dân chủ và chủ động phân công những công việc cụ thể cho từng cá nhân, tổ và nhóm; trao đổi, bàn bạc để xây dựng kế hoạch triển khai công tác chuẩn bị.

Trong quá trình đó, GV cần tăng cường sự theo dõi sát sao, kiểm tra và giúp đỡ kịp thời, giải quyết những vướng mắc để hoàn thành tốt khâu chuẩn bị, tránh phó mặc hoặc qua loa, đại khái.

*** Bước 5: Lập kế hoạch**

Nếu chỉ tuyên bố về các mục tiêu đã lựa chọn thì nó vẫn chỉ là những ước muốn và hi vọng, mặc dù có tính toán, nghiên cứu kỹ lưỡng. Muốn biến các mục tiêu thành hiện thực thì phải lập kế hoạch.

– Lập kế hoạch để thực hiện hệ thống mục tiêu tức là tìm các nguồn lực (nhân lực – vật lực – tài liệu) và thời gian, không gian,... cần cho việc hoàn thành các mục tiêu.

– Chi phí về tất cả các mặt phải được xác định. Hơn nữa phải tìm ra phương án chi phí ít nhất cho việc thực hiện mỗi mục tiêu. Vì đạt được mục tiêu với chi phí ít nhất là để đạt được hiệu quả cao nhất trong công việc. Đó là điều mà bất kì người quản lí nào cũng mong muốn và cố gắng đạt được.

– Tính cân đối của kế hoạch đòi hỏi GV phải tìm ra đủ các nguồn lực và điều kiện để thực hiện mỗi mục tiêu. Nó cũng không cho phép tập trung các nguồn lực và điều kiện cho việc thực hiện mục tiêu này mà bỏ mục tiêu khác đã lựa chọn. Cân đối giữa hệ thống mục tiêu với các nguồn lực và điều kiện thực hiện chúng, hay nói khác đi, cân đối giữa yêu cầu và khả năng đòi hỏi người GV phải nắm vững khả năng mọi mặt, kể cả các tiềm năng có thể có, thấu hiểu từng mục tiêu và tính toán tỉ mỉ việc đầu tư cho mỗi mục tiêu theo một phương án tối ưu.

*** Bước 6: Thiết kế chi tiết hoạt động**

Trong bước này, cần phải xác định:

- Có bao nhiêu việc cần phải thực hiện?
- Các việc đó là gì? Nội dung của mỗi việc đó ra sao?
- Tiến trình và thời gian thực hiện các việc đó như thế nào?
- Các công việc cụ thể cho các tổ, nhóm, cá nhân.
- Yêu cầu cần đạt được của mỗi việc.

*** Bước 7: Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình hoạt động**

– Rà soát, kiểm tra lại nội dung và trình tự của các việc, thời gian thực hiện cho từng việc, xem xét tính hợp lí, khả năng thực hiện và kết quả cần đạt được.

– Nếu phát hiện những sai sót hoặc bất hợp lí ở khâu nào, bước nào, nội dung nào hay việc nào thì kịp thời điều chỉnh.

Cuối cùng, hoàn thiện bản thiết kế chương trình hoạt động và cụ thể hoá chương trình đó bằng văn bản. Đó là kế hoạch tổ chức hoạt động.

6.1.2. Giai đoạn 2: Tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm

Việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm theo quy mô khối/trường được tiến hành theo bản thiết kế chi tiết ở giai đoạn 1. Các Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau.

– Theo quy mô trường có các hình thức hoạt động như: tiết Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, tham quan, dã ngoại, các hoạt động giao lưu, diễn đàn, sinh hoạt chuyên đề, múa hát sân trường, văn nghệ, cắm trại, các cuộc thi, hội thi, tổ chức ngày hội,...

– Theo quy mô khối có các hình thức hoạt động như: tham quan, dã ngoại, giao lưu, diễn đàn, các cuộc thi, hội thi, văn nghệ, hoạt động theo các chủ đề giáo dục với các hình thức như vẽ tranh, trò chơi, đồ vui, hùng biện, thi tìm hiểu,...

Tuỳ thuộc vào mục đích tổ chức và điều kiện thực hiện mà các trường có thể lựa chọn hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho phù hợp. Ví dụ: các câu lạc bộ, các cuộc thi,...

7. ĐỊNH HƯỚNG ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Đánh giá là một khâu quan trọng của quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm. Đánh giá trong Hoạt động trải nghiệm cần tuân thủ theo các định hướng chung về đánh giá kết quả giáo dục đã nêu trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể.

Đánh giá kết quả hoạt động giáo dục của HS là quá trình xử lý những thông tin thu thập được (qua quan sát HS trong quá trình hoạt động; qua nghiên cứu sản phẩm hoạt động của HS, đặc biệt là sản phẩm thực hành và ứng dụng; qua kết quả tự đánh giá của HS, đánh giá của nhóm HS và đánh giá của các lực lượng giáo dục khác) đối chiếu với yêu cầu cần đạt mà Chương trình Hoạt động trải nghiệm đã xác định.

Trong quá trình đánh giá HS, GV cần chú ý đến việc khuyến khích HS học hỏi từ những sai lầm, đón nhận phản hồi và phê bình để từ đó có thể điều chỉnh bản thân một cách tích cực.

Việc đánh giá kết quả Hoạt động trải nghiệm cần xác định năng lực cũng như những tiến bộ và hạn chế của HS sau mỗi quá trình hoạt động để cải thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của HS. Việc đánh giá Hoạt động trải nghiệm cần được HS, GV, phụ huynh HS và cán bộ quản lý giáo dục cùng những lực lượng giáo dục khác có liên quan thực hiện.

Kết quả đánh giá sẽ là cơ sở quan trọng để GV điều chỉnh các hoạt động cho phù hợp. Đặc biệt, nó tạo ra động lực thúc đẩy sự nỗ lực rèn luyện, phấn đấu, tự hoàn thiện của mỗi HS và giúp HS phát triển năng lực tư duy.

► 7.1. Mục đích của đánh giá

Mục đích của đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình để xác định mức độ đạt được của HS về các năng lực và phẩm chất so với các yêu cầu đặt ra trong chương trình, từ đó:

- Khẳng định mức độ trưởng thành, tiến bộ của HS sau mỗi hoạt động.
- Kích thích tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS và tập thể HS nỗ lực vươn lên trong rèn luyện, trong học tập và hoạt động xã hội.
- Điều chỉnh chương trình và các chủ đề hoạt động giáo dục cho phù hợp với đối tượng.

► 7.2. Nội dung đánh giá

Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình Hoạt động trải nghiệm: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất và năng lực chung của mỗi cá nhân. Nội dung đánh giá chủ yếu thông qua hoạt động theo chủ đề, qua quá trình HS tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của HS trong mỗi hoạt động.

Nội dung đánh giá kết quả hoạt động cụ thể của HS bao gồm:

- Đánh giá mức độ nhận thức về các vấn đề đã được đề cập trong các chủ đề hoạt động.
- Đánh giá động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực,... của HS khi tham gia hoạt động.
- Đánh giá các kĩ năng của HS trong việc thực hiện các hoạt động.
- Đánh giá sự đóng góp của HS vào thành tích chung của tập thể và việc thực hiện có kết quả hoạt động chung của tập thể.
- Đánh giá số giờ tham gia các hoạt động.

► 7.3. Phương pháp và hình thức đánh giá

Đánh giá cần dựa trên cả 2 loại thông tin định tính và định lượng.

- Đánh giá định tính về các năng lực và phẩm chất được hình thành và phát triển ở HS: nhận xét của GV; nhận xét từ phụ huynh HS, cộng đồng; nhận xét từ bạn bè; tự nhận xét.
- Đánh giá định lượng về số giờ tham gia hoạt động và số lượng minh chứng sản phẩm: số giờ (số lần) tham gia hoạt động theo chủ đề và hoạt động tập thể; số lượng các hoạt động lao động; số lượng các sản phẩm hoàn thành và được lưu trong hồ sơ hoạt động theo yêu cầu.

Các hình thức đánh giá bao gồm:

7.3.1. Đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết

Để thấy được sự tiến bộ của HS trong và sau các giai đoạn trải nghiệm, cần kết hợp cả hai cách thức đánh giá: đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết. Chúng cần được thực hiện trong mỗi loại hình Hoạt động trải nghiệm (Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp,...).

– Đánh giá quá trình được sử dụng xuyên suốt chủ đề, học kì, năm học,... Trong đánh giá quá trình, HS/GV cho thông tin phản hồi về hoạt động học của HS. Qua đó, GV nhận ra tình trạng thực tế để điều chỉnh hoạt động dạy cho phù hợp/tốt hơn; HS cũng có được các thông tin về hoạt động học của chính mình và cố gắng thay đổi cho tốt hơn. Để đánh giá quá trình ý nghĩa hơn, tài liệu này chọn cách tự đánh giá để HS được tự đánh giá bản thân (xin xem mục "Tự đánh giá"). Khi đó HS ý thức hơn trách nhiệm bản thân, nhận ra và tập giữ vai trò “chủ thể” trong việc phát triển bản thân.

– Đánh giá tổng kết được dùng khi kết thúc một/vài chủ đề, học kì, năm học để giúp HS biết được khả năng học tập của mình. Đánh giá tổng kết cần bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình khung, thể hiện qua các mục tiêu cụ thể về năng lực và phẩm chất của Chương trình Hoạt động trải nghiệm.

7.3.2. Tự đánh giá

Tự đánh giá là hoạt động đánh giá bản thân do mỗi HS thực hiện. Tự đánh giá tạo cơ hội để mỗi HS tự xem xét và điều chỉnh nhận thức, hành vi của mình. Tự đánh giá có thể giúp HS thể hiện rõ cách mà các em muốn rèn luyện, đồng thời cung cấp thông tin phản hồi có ý nghĩa cho GV về nhu cầu của HS. Khi HS trở thành người tự giám sát độc lập, GV cần đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng quan hệ bình đẳng, hợp tác với HS để vừa có thể đồng hành cùng các em, vừa có định hướng đánh giá sâu sắc hơn.

7.3.3. Đánh giá đồng đẳng

Đánh giá đồng đẳng là quá trình đánh giá giữa các HS nhằm cung cấp thông tin phản hồi để cùng học hỏi và hỗ trợ lẫn nhau. Đánh giá đồng đẳng tạo cơ hội cho HS trao đổi, thảo luận, giải thích và phản biện lẫn nhau từ đó phát triển tinh thần hợp tác, tư duy phản biện và khả năng thuyết phục người khác.

Đánh giá đồng đẳng giúp phát triển tự đánh giá, trong đó khuyến khích HS độc lập, có trách nhiệm phần đầu tiên hơn trong hoạt động. Kỹ năng đánh giá ở HS thường hình thành trước tiên ở hình thức thụ động (yêu cầu, nhận xét từ GV), sau đó tích cực dần (đánh giá đồng đẳng), cuối cùng là chủ động (tự đánh giá).

7.3.4. Đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng

Đánh giá của cha mẹ HS và cộng đồng là ý kiến nhận xét của cha mẹ HS và của những người có mối quan hệ nhất định với HS (thôn bản, tổ dân phố, nơi HS tham gia các hoạt động,...) về ý thức, thái độ của HS trong cuộc sống hằng ngày và trong việc tham gia các hoạt động trải nghiệm. Đánh giá của cha mẹ HS và cộng đồng giúp HS, GV có cái nhìn khách quan, đầy đủ, toàn diện hơn về sự phát triển của HS trong quá trình rèn luyện.

Khi đánh giá HS, cha mẹ HS và cộng đồng cần tập trung vào mục tiêu giáo dục, cung cấp thông tin về những gì HS đã thực hiện tốt, những gì cần cải thiện và làm thế nào để thực hiện các bước tiếp theo. Sự phản hồi cho HS cần kịp thời, thường xuyên, hỗ trợ liên tục trong quá trình hướng tới mục tiêu.

7.3.5. Đánh giá của giáo viên

Đánh giá của GV là sự thu thập, xử lý các thông tin về quá trình HS thực hiện các nhiệm vụ của hoạt động (qua bài kiểm tra vấn đáp hoặc tự luận, bài tập thực hành, bài tiểu luận, bài thuyết trình, bài tập nghiên cứu, dự án nghiên cứu,...) và về thái độ, hành vi ứng xử của HS trong quá trình tham gia các hoạt động được tổ chức theo nhóm, tập thể hay cộng đồng, cũng như trong sinh hoạt và giao tiếp hằng ngày.

GV chủ nhiệm cần trao đổi với các GV khác có liên quan đến HS để thống nhất đánh giá về HS.

➤ 7.4. Tổng hợp và sử dụng kết quả đánh giá của Hoạt động trải nghiệm

Kết quả đánh giá đối với mỗi HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kì về phẩm chất và năng lực và có thể phân ra làm một số mức để xếp loại. Kết quả đánh giá Hoạt động trải nghiệm được ghi vào hồ sơ học tập của HS (tương đương một môn học).

GV chủ nhiệm chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá từ những đánh giá của GV khác, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của phụ huynh HS và đánh giá của cộng đồng.

Đối với cấp Tiểu học, theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Kết quả đánh giá sau mỗi học kì và cuối năm đối với từng HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kì về phẩm chất, năng lực theo 3 mức:

- + Hoàn thành tốt
- + Hoàn thành
- + Chưa hoàn thành

GV sử dụng kết quả đánh giá xác định được mức độ đạt được của HS so với các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đặt ra cho mỗi giai đoạn học tập. Qua đó, xác định vị trí và ghi nhận sự tiến bộ của mỗi HS trong quá trình HS tham gia hoạt động.

Ví dụ minh hoạ về Phiếu đánh giá cuối chủ đề:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Vẽ biểu tượng hoặc viết cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động trong chủ đề “Chào năm mới”.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Tô màu vào ☆ đối với mỗi nội dung đánh giá dưới đây:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Nhận biết được một số đồng tiền của Việt Nam sử dụng trong trao đổi hàng hoá	☆☆☆	☆☆☆
2	Làm được một số sản phẩm để sử dụng, trao đổi mua bán trong Hội chợ Xuân	☆☆☆	☆☆☆
3	Lập và thực hiện được kế hoạch Hội chợ Xuân với lớp	☆☆☆	☆☆☆
4	Mua sắm được một số món đồ yêu thích với số tiền mình có	☆☆☆	☆☆☆
5	Chia sẻ được cảm nghĩ của em khi tham gia các hoạt động chào năm mới của trường, lớp	☆☆☆	☆☆☆

3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

4. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

8. GỢI Ý CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Để tạo điều kiện cho các thầy, cô giáo có cơ sở đề xuất các chủ đề hoạt động cho HS của trường mình, nhóm tác giả xin được gợi ý các chủ đề hoạt động cho ba loại hình Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp và Hoạt động giáo dục theo chủ đề ở bảng 1 trang 35.

▼ **Bảng 1: Gợi ý các chủ đề Hoạt động trải nghiệm cho 105 tiết**

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
Chủ đề 1. Em và mái trường mến yêu	– Em chỉ ra được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân. – Em nói được những lời phù hợp khi giao tiếp với bạn. – Em thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận khi làm quà tặng bạn. – Em tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp.	1	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia Lễ khai giảng
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Tôi có thể...” – Nhận biết những việc làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ của bản thân
			Sinh hoạt lớp: Bầu chọn lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng,...
		2	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia học tập nội quy nhà trường
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu những việc làm để xây dựng hình ảnh của bản thân – Đề xuất những việc làm để xây dựng hình ảnh bản thân
			Sinh hoạt lớp: Tham gia xây dựng nội quy lớp học
		3	Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động vui Trung thu
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Lập bảng theo dõi việc làm của em để xây dựng hình ảnh bản thân – Thực hành giao tiếp phù hợp với bạn bè
			Sinh hoạt lớp: Tham gia vui Trung thu ở lớp
		4	Sinh hoạt dưới cờ: Múa hát tập thể theo chủ đề “Em và mái trường mến yêu”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chia sẻ kết quả việc làm xây dựng hình ảnh đẹp của em – Làm món quà tặng bạn
			Sinh hoạt lớp: Rèn luyện nề nếp học tập và sinh hoạt ở trường Đánh giá hoạt động

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
Chủ đề 2. Vì một cuộc sống an toàn	– Em kể được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc. – Em thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc. – Em chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người đáng tin cậy khi cần thiết. – Em tham gia được các hoạt động của trường, lớp về an toàn giao thông.	5	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia chương trình “Vì một cuộc sống an toàn”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nghe kể câu chuyện về một tình huống bị lạc hoặc bị bắt cóc – Nhận biết những địa điểm dễ bị lạc – Nhận diện tình huống có nguy cơ bị bắt cóc
			Sinh hoạt lớp: Chia sẻ cách giữ an toàn cho bản thân
		6	Sinh hoạt dưới cờ: Nghe nói chuyện về an toàn giao thông
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu về cách phòng tránh bị lạc – Tìm hiểu về cách phòng tránh bị bắt cóc
			Sinh hoạt lớp: Thực hành: Em tham gia giao thông an toàn
		7	Sinh hoạt dưới cờ: Văn nghệ theo chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Bingo” – Xác định các bước xử trí khi bị lạc
			Sinh hoạt lớp: Thực hành những cách bảo vệ bản thân
		8	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia tổng kết hoạt động chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Xây dựng những lưu ý để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc – Sắm vai thực hành cách xử lý tình huống khi bị lạc
			Sinh hoạt lớp: Chia sẻ những hiểu biết của em về cách phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc Đánh giá hoạt động

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
Chủ đề 3. Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè	– Em thực hiện được một số việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô. – Em nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn. – Em chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn. – Em làm quen được với những người bạn hàng xóm, tạo được quan hệ gần gũi, thân thiện với bạn bè trong cộng đồng.	9	Sinh hoạt dưới cờ: Thả bóng hành động “Em là HS thân thiện”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Hát bài hát về thầy cô và mái trường – Làm sản phẩm theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em”
			Sinh hoạt lớp: Chia sẻ về sản phẩm đã làm theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em”
		10	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia kể chuyện “Thầy cô trong trái tim em”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô – Thực hành ứng xử với thầy cô
			Sinh hoạt lớp: Chơi trò chơi “Ông tìm chữ”
		11	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nghe và hát bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết” – Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự thân thiện với bạn bè – Tìm cách hoà giải với bạn khi có mâu thuẫn
			Sinh hoạt lớp: Làm “Hộp thư niềm vui”
		12	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia tổng kết tháng hành động “Em là HS thân thiện”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Kết bạn” – Thực hành tìm kiếm sự hỗ trợ khi hoà giải với bạn
			Sinh hoạt lớp: Tham gia “Hái hoa dân chủ” Đánh giá hoạt động

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
Chủ đề 4. Truyền thống quê em	– Em nhận biết được những nét đẹp truyền thống quê em. – Em thực hiện được một số việc làm phù hợp để chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và hoạt động cộng đồng. – Em tham gia tích cực vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức.	13	Sinh hoạt dưới cờ: Hưởng ứng hoạt động giữ gìn “Truyền thống quê em”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Hát bài “Bầu và bí” – Nhận biết những người gặp hoàn cảnh khó khăn
			Sinh hoạt lớp: Xây dựng kế hoạch giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn
		14	Sinh hoạt dưới cờ: Truyền thống quê em
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Kéo đá – Xây cầu – Tráí đường” – Chia sẻ điều em biết về các hoạt động của cộng đồng nhằm giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn
			Sinh hoạt lớp: Tìm hiểu truyền thống quê em
		15	Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu tìm hiểu truyền thống quê em
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chia sẻ những việc làm để giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn – Chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn
			Sinh hoạt lớp: Vẽ tranh theo chủ đề “Chú bộ đội bảo vệ quê hương”
		16	Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Trao gửi yêu thương với những bạn gặp hoàn cảnh khó khăn – Thực hiện giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
			Sinh hoạt lớp: Thực hiện kế hoạch quyền góp, giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn ở địa phương Đánh giá hoạt động
Chủ đề 5. Chào năm mới	– Em tham gia được các hoạt động chào năm mới của trường, lớp. – Em nhận biết được đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hoá. – Em làm được sản phẩm thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân. – Em tham gia được Hội chợ Xuân.	17	Sinh hoạt dưới cờ: Hội diễn văn nghệ chào năm mới
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Đi chợ” – Tìm hiểu việc sử dụng tiền trong trao đổi hàng hoá
			Sinh hoạt lớp: Tìm hiểu một số đồ dùng để trang trí năm mới
		18	Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu phong tục đón năm mới của địa phương
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu hoạt động mua bán hàng hoá – Nhận biết tiền Việt Nam
			Sinh hoạt lớp: Làm sản phẩm chuẩn bị cho Hội chợ Xuân
		19	Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu trang phục đón năm mới của một số dân tộc
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Sử dụng các đồng tiền phù hợp để mua sắm – Thực hành mua sắm hàng hoá
			Sinh hoạt lớp: Tham gia chuẩn bị tổ chức Hội chợ Xuân
		20	Sinh hoạt dưới cờ: Tổng kết chủ đề “Chào năm mới”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Mua sắm trong Hội chợ Xuân lớp em
			Sinh hoạt lớp: Chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia Hội chợ Xuân Đánh giá hoạt động

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
Chủ đề 6. Chăm sóc và phục vụ bản thân	– Em sắp xếp được đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng. – Em tự thực hiện được một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi. – Em thực hiện được một số công việc tự chăm sóc và phục vụ bản thân.	21	Sinh hoạt dưới cờ: Hưởng ứng phong trào “Chăm sóc và phục vụ bản thân”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Tiếp sức” – Nhận biết những việc nhà em có thể thực hiện
			Sinh hoạt lớp: Tìm hiểu việc làm chăm sóc và phục vụ bản thân
		22	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia hoạt động “Gọn – Nhanh – Khéo”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu cách làm một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi – Làm dụng cụ gấp quần áo
		23	Sinh hoạt lớp: Rèn luyện thói quen chăm sóc và phục vụ bản thân
			Sinh hoạt dưới cờ: Tổng kết phong trào “Chăm sóc và phục vụ bản thân”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Thực hành sắp xếp đồ dùng cá nhân ở lớp – Sắm vai xử lý tình huống sắp xếp đồ dùng ngăn nắp, gọn gàng
Chủ đề 7. Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ	– Em thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn đến các thành viên trong gia đình.	24	Sinh hoạt dưới cờ: Múa hát chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận biết những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình – Chia sẻ việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
	– Em trao đổi được với người thân về một số hoạt động chung của gia đình. – Em thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ.		Sinh hoạt lớp: Tham gia chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3
		25	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia hoạt động “Lời nhắn nhủ yêu thương”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chia sẻ những hoạt động chung của gia đình – Lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình
			Sinh hoạt lớp: Làm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý
		26	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia hoạt động giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chia sẻ thời gian biểu hoạt động chung của gia đình – Xây dựng kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình
			Sinh hoạt lớp: Vẽ tranh về gia đình
		27	Sinh hoạt dưới cờ: Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Múa dân vũ theo bài “Chung sống” – Làm chiếc lọ “Kí niệm yêu thương”
			Sinh hoạt lớp: Chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình Đánh giá hoạt động

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
Chủ đề 8. Môi trường xanh – Cuộc sống xanh	– Em giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương. – Em thực hiện được những việc làm để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan. – Em nhận biết được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh. – Em sử dụng được một số dụng cụ lao động một cách an toàn. – Em thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn vệ sinh môi trường và cảnh quan trường, lớp.	28	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia phong trào “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Khám phá địa danh” – Giới thiệu cảnh đẹp của địa phương em
			Sinh hoạt lớp: Tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống
		29	Sinh hoạt dưới cờ: Truyền thông điệp “Chung tay bảo vệ môi trường”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Chuyền hoa” – Báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường quanh em
			Sinh hoạt lớp: Làm chậu trồng cây từ đồ vật đã qua sử dụng
		30	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia hoạt động “Ngày hội đọc sách”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận biết những dụng cụ phù hợp khi lao động – Tìm hiểu cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động
			Sinh hoạt lớp: Tham gia hoạt động “Đổi giấy lấy cây”
		31	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia hoạt động làm kế hoạch nhỏ
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Xây dựng kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường ở trường
			Sinh hoạt lớp: Thực hiện một số việc làm để giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo vệ cảnh quan Đánh giá hoạt động

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
Chủ đề 9. Những người sống quanh em	– Em tìm hiểu được công việc của bố, mẹ hoặc người thân. – Em nêu được một số đức tính của bố, mẹ hoặc người thân có liên quan đến nghề nghiệp của họ. – Em thể hiện được sự trân trọng đối với nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân. – Em kể được việc làm tốt với những người xung quanh.	32	Sinh hoạt dưới cờ: Kể chuyện “Gương người tốt, việc tốt”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Nhìn hành động đoán nghề nghiệp” – Giới thiệu nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân
			Sinh hoạt lớp: Nghe hướng dẫn tìm hiểu nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân
		33	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia kể chuyện về việc làm tốt của em
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chia sẻ về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân – Chia sẻ những đức tính liên quan đến nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân
			Sinh hoạt lớp: Hát về chủ đề nghề nghiệp
		34	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia kỉ niệm sinh nhật Bác Hồ
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Sắm vai trải nghiệm với một số nghề – Bày tỏ cảm xúc về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân
			Sinh hoạt lớp: Trò chơi giải ô chữ về nghề nghiệp Đánh giá hoạt động
Tuần Tổng kết		35	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia cam kết “Mùa hè ý nghĩa và an toàn”
			Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Làm thiệp chia tay bạn bè
			Sinh hoạt lớp: Múa hát tập thể chia tay thầy cô, bạn bè Đánh giá hoạt động

Phần 2

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Theo quy định của Chương trình Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học, các mạch nội dung được phân bổ theo tỉ lệ như sau:

- Hoạt động hướng vào bản thân: 60%
- Hoạt động hướng đến xã hội: 20%
- Hoạt động hướng đến tự nhiên: 10%
- Hoạt động hướng nghiệp: 10%

Căn cứ vào yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 2, nhóm tác giả đã xây dựng 9 chủ đề Hoạt động trải nghiệm tương ứng với 4 mạch nội dung như sau:

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 1: Em và mái trường mến yêu	– Nhận diện được hình ảnh thân thiện, luôn vui vẻ của bản thân. – Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn và biết nói những lời phù hợp khi giao tiếp với bạn. – Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm	Nhân ái, chăm chỉ	– <i>Năng lực thích ứng với cuộc sống:</i> Nhận diện hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân; Thể hiện sự khéo léo, cẩn thận khi làm sản phẩm tặng bạn; – <i>Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:</i> Tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp.	– Em chỉ ra được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân. – Em nói được những lời phù hợp khi giao tiếp với bạn. – Em thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận khi làm quà tặng bạn. – Em tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 2: Vì một cuộc sống an toàn	– Nhận biết được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc và thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc. – Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi cần thiết.	Trách nhiệm	– <i>Năng lực thích ứng với cuộc sống:</i> Nhận biết những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc; Thực hiện những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc và tham gia an toàn giao thông. – <i>Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:</i> Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi cần thiết.	– Em kể được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc. – Em thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc. – Em chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người đáng tin cậy khi cần thiết. – Em tham gia được các hoạt động của trường, lớp về an toàn giao thông.
Chủ đề 3: Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè	– Biết thể hiện lòng biết ơn với thầy cô. – Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn. – Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn. – Làm quen được với những người bạn hàng xóm, tạo được quan hệ gần gũi, thân thiện với bạn bè trong cộng đồng.	Nhân ái	– <i>Năng lực thích ứng với cuộc sống:</i> Thực hiện việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô; Làm quen với những người bạn hàng xóm; Thực hiện được việc giải quyết mâu thuẫn với bạn. – <i>Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:</i> Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn.	– Em thực hiện được một số việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô. – Em nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn. – Em chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn. – Em làm quen được với những người bạn hàng xóm, tạo được quan hệ gần gũi, thân thiện với bạn bè trong cộng đồng.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 4: Truyền thống quê em	– Biết thể hiện sự đồng cảm và chia sẻ với người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và trong hoạt động vì cộng đồng. – Tham gia vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức.	Nhân ái, trách nhiệm	– <i>Năng lực thích ứng với cuộc sống:</i> Thực hiện được một số việc làm vừa sức để chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống. – <i>Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:</i> Tham gia tích cực vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức.	– Em nhận biết được những nét đẹp truyền thống quê em. – Em thực hiện được một số việc làm phù hợp để chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và hoạt động cộng đồng. – Em tham gia tích cực vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức.
Chủ đề 5: Chào năm mới	– Nhận biết đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hoá. – Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm.	Chăm chỉ, trách nhiệm	– <i>Năng lực thích ứng với cuộc sống:</i> Nhận biết đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hoá; Nhận ra được sự khác biệt giữa nhu cầu và mong muốn khi mua sắm hàng hoá; Làm được sản phẩm thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm. – <i>Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:</i> Lập và thực hiện được kế hoạch Hội chợ Xuân.	– Em tham gia được các hoạt động chào năm mới của trường, lớp. – Em nhận biết được đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hoá. – Em làm được sản phẩm thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân. – Em tham gia được Hội chợ Xuân.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 6: Chăm sóc và phục vụ bản thân	– Biết sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng. – Thực hiện được một số công việc tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi.	Chăm chỉ, trách nhiệm	<i>Năng lực thích ứng với cuộc sống:</i> Sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng; Tự thực hiện một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi.	– Em sắp xếp được đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng. – Em tự thực hiện được một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi. – Em thực hiện được một số công việc tự chăm sóc và phục vụ bản thân.
Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ	– Thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn đến các thành viên trong gia đình phù hợp với lứa tuổi. – Trao đổi được với người thân về một số hoạt động chung trong gia đình. – Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm.	Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm	– <i>Năng lực thích ứng với cuộc sống:</i> Thực hiện một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn đến các thành viên trong gia đình; Làm được món quà tặng người phụ nữ em yêu quý. – <i>Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:</i> Chia sẻ được những hoạt động chung của gia đình; Lập được thời gian biểu của các thành viên trong gia đình; Xây dựng kế hoạch một hoạt động chung của gia đình.	– Em thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn đến các thành viên trong gia đình. – Em trao đổi được với người thân về một số hoạt động chung của gia đình. – Em thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 8: Môi trường xanh – Cuộc sống xanh	– Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương. – Biết cách chăm sóc, bảo vệ cảnh quan nơi mình sinh sống. – Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh. – Thực hiện được những việc làm phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn vệ sinh môi trường ở nhà trường. – Tham gia hoạt động lao động giữ gìn cảnh quan nhà trường. – Biết cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động quen thuộc.	Yêu nước, trách nhiệm	– <i>Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:</i> Giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương em; tìm hiểu được thực trạng vệ sinh môi trường. – <i>Năng lực định hướng nghề nghiệp:</i> Sử dụng một số dụng cụ lao động một cách an toàn.	– Em giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương. – Em thực hiện được những việc làm để chăm sóc và bảo vệ cảnh quan. – Em nhận biết được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh. – Em sử dụng được một số dụng cụ lao động một cách an toàn. – Em thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn vệ sinh môi trường và cảnh quan trường, lớp.
Chủ đề 9: Những người sống quanh em	– Tìm hiểu được công việc của bố mẹ hoặc người thân. – Nêu được một số đức tính của bố, mẹ, người thân có liên quan đến nghề nghiệp của họ.	Trách nhiệm	<i>Năng lực định hướng nghề nghiệp:</i> Giới thiệu nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân; Chia sẻ về đức tính cần có trong nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân; Bày tỏ cảm xúc về nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân.	– Em tìm hiểu được công việc của bố, mẹ hoặc người thân. – Em nêu được một số đức tính của bố, mẹ hoặc người thân có liên quan đến nghề nghiệp của họ. – Em thể hiện được sự trân trọng đối với nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân. – Em kể được việc làm tốt với những người xung quanh.

➤ 2. HƯỚNG DẪN CHUNG KHI TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

➤ 2.1. Hướng dẫn tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ

2.1.1. Giới thiệu chung về tiết Sinh hoạt dưới cờ

Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức theo quy mô toàn trường vào các buổi sáng thứ Hai đầu tuần nhằm hình thành và phát triển cho HS những năng lực chung như: năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; đồng thời cũng chú trọng hình thành những phẩm chất của người HS: yêu đất nước, yêu con người, trung thực, trách nhiệm,... Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt dưới cờ gắn liền với nội dung hoạt động của các chủ điểm giáo dục và thường có tác dụng gợi ý, định hướng cho các hoạt động của tuần, của tháng hoặc của một giai đoạn nào đó trong năm học. Hiện nay, giờ chào cờ thường do tập thể HS các lớp tổ chức theo lịch được phân công luân phiên từ đầu năm học. GV Tổng phụ trách và Ban Giám hiệu chỉ giữ vai trò định hướng và kiểm soát chất lượng.

Mỗi tiết chào cờ thường có hai phần chính: Phần nghi lễ và phần sinh hoạt theo chủ điểm.

– Phần nghi lễ: HS tự chuẩn bị và điều hành phần nghi lễ đảm bảo tính trang nghiêm, khơi gợi tình yêu Tổ quốc.

Nghi thức bao gồm:

- + Chào cờ (có trống Đội);
- + Hát Quốc ca;
- + Hô – đáp khẩu hiệu.

Một số trường sẽ có phút sinh hoạt truyền thống (Liên đội trường nhắc lại ngắn gọn truyền thống của dân tộc, của địa phương hoặc của trường).

– Phần sinh hoạt theo chủ điểm: Mỗi tuần lựa chọn một chủ điểm gắn liền với các ngày lễ trên thế giới, ngày lễ của dân tộc hoặc truyền thống của địa phương, của trường. Những chủ điểm này thường được Tổng phụ trách lựa chọn cho từng tuần trong suốt năm học (35 tuần) sao cho đảm bảo tính giáo dục trong nhà trường. Ban Giám hiệu thông qua và công bố trước Hội đồng sư phạm, ban chỉ huy Liên đội cùng đại diện HS các lớp.

Ví dụ: – Tuần 2 tháng 9: Chào năm học mới.

– Tuần 1 tháng 3: Những người phụ nữ quanh em.

Phần nội dung này do lớp trực tuần tự sáng tạo hình thức tổ chức sao cho hấp dẫn, cuốn hút người tham dự, tạo hứng khởi cho tuần học mới. Yêu cầu đảm bảo tất cả HS trong lớp cùng có vai trò trong chương trình, giúp HS phát triển các năng lực cần thiết.

Ví dụ: sân khấu hoá, game show, hoạt cảnh, diễn thuyết, nhạc kịch,...

2.1.2. Quy trình tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

Để tổ chức được hoạt động Sinh hoạt dưới cờ, có thể triển khai như sau:

a) Xác định mục đích, yêu cầu

- Sinh hoạt dưới cờ nhằm mục đích để giáo dục truyền thống, mở rộng vốn kiến thức và hiểu biết cho HS thông qua các chủ đề, chủ điểm sinh hoạt của từng tuần, từng tháng; tạo điều kiện để các em nói lên tiếng nói của mình về các vấn đề mà các em quan tâm từ đó giáo dục giá trị và phẩm chất cho các em.
- Tạo cơ hội các em được trải nghiệm để phát triển các năng lực sẵn có. Tạo môi trường vui chơi, giải trí lành mạnh để các em thể hiện tài năng, năng khiếu của bản thân, giúp các em tham gia tích cực và mạnh dạn hơn trong các hoạt động tập thể.
- Nguyên tắc tổ chức: Các hoạt động trong giờ Sinh hoạt dưới cờ phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu giáo dục, bồi dưỡng tình cảm, đạo đức trong sáng, khả năng giao tiếp, ứng xử, ý thức tổ chức kỉ luật cho HS.

b) Xác định thời gian, địa điểm, quy mô tổ chức

- Thời gian tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức vào tiết đầu tiên của ngày thứ Hai đầu tuần. Hoặc có một số trường tổ chức vào tiết cuối cùng của buổi chiều thứ Hai (phụ thuộc vào tình hình thời tiết thực tế tại thời điểm đó).
- Địa điểm tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức tại khu vực sinh hoạt tập trung của toàn trường như: Hội trường, sân trường,...
- Quy mô tổ chức: Toàn trường. Toàn thể HS và GV trong trường có sự tham gia của Ban Giám hiệu nhà trường, Tổng phụ trách đội và cán bộ, nhân viên trong trường.

c) Xác định nội dung chương trình hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

- Nội dung Sinh hoạt dưới cờ được thiết kế gắn với chủ đề, chủ điểm hằng tuần, hằng tháng trong năm học. Tổng phụ trách cùng Ban Giám hiệu các nhà trường cần lựa chọn những chủ điểm gắn với HS hoặc liên quan đến những dịp kỉ niệm, những ngày lễ hội của Việt Nam cũng như quốc tế. Có thể theo các mạch nội dung sau:
 - + Tính toàn cầu: Giờ Trái Đất, Quốc tế Thiếu nhi,...
 - + Tính dân tộc: Giỗ tổ Hùng Vương, Tết cổ truyền,...
 - + Ngày kỉ niệm: Quốc tế Phụ nữ, ngày Nhà giáo Việt Nam,...
 - + Ngày hội đặc trưng của trường: ngày hội sách, ngày hội thể thao, ngày sáng tạo,...

+ Tính giáo dục: thánh an toàn giao thông, thánh bảo vệ môi trường,...

Cần lựa chọn các chủ đề trong các nhóm cho cân đối với thời lượng 35 tuần trong một năm học.

d) Lựa chọn hình thức tổ chức

Nhà trường cần có kế hoạch phân công luân phiên việc trực tuần cho từng lớp. Cần lưu ý phân công các chủ đề cho phù hợp độ tuổi. (Ví dụ: các lớp khối 1 có thể giao những chủ đề đơn giản: Tết Hàn thực, Tết Thiếu nhi, ngày thơ Việt Nam,...). Có thể chọn giải pháp phân công ghép lớp lớn với lớp nhỏ để có sự kết hợp và hỗ trợ lẫn nhau.

GV chủ nhiệm cần định hướng cho HS lựa chọn hình thức biểu đạt phù hợp nhất với lớp mình.

Ví dụ:

- Hình thức sân khấu hoá: Hát múa, kể chuyện, hoạt cảnh truyền thống, tiểu phẩm, hoá trang, nhạc kịch,...
- Hình thức tuyên truyền, diễn thuyết: Nhằm tư vấn, nâng cao nhận thức, kĩ năng cho các em thông qua từng chủ đề, chủ điểm của buổi sinh hoạt; tạo điều kiện để các em được giao lưu, tìm hiểu, chia sẻ các vấn đề có liên quan tới thiếu nhi mà các em đang quan tâm.
- Hình thức game show: Hình thức này có ý nghĩa quan trọng và cần thiết đối với HS tiểu học, vừa đáp ứng nhu cầu của các em, vừa là một phương thức giáo dục có hiệu quả về nhiều mặt.

e) Gợi ý các bước tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

– *Bước 1:* Kiểm tra các điều kiện tổ chức hoạt động

Kiểm tra các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho buổi Sinh hoạt dưới cờ.

Ví dụ: khánh tiết, âm thanh, đội nghi lễ,...

– *Bước 2:* Tập trung, ổn định nề nếp

Tập trung HS theo đơn vị lớp, chỉnh trang trang phục.

– *Bước 3:* Tiến hành nghi lễ chào cờ

– *Bước 4:* Tiến hành chương trình Sinh hoạt dưới cờ

+ Giới thiệu chương trình

+ Tổng kết hoạt động tuần

+ Tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ của HS theo chủ đề của tuần

– *Bước 5:* Tổng kết hoạt động Sinh hoạt dưới cờ.

➤ 2.2. Hướng dẫn tổ chức tiết Sinh hoạt lớp

2.2.1. Giới thiệu chung về tiết Sinh hoạt lớp

Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào đầu tuần hoặc tiết cuối cùng của tuần học theo quy mô lớp. Mục tiêu của tiết Sinh hoạt lớp nhằm sơ kết tình hình học tập và các hoạt động, cũng như thực hiện nội quy, nề nếp của HS trong tuần lễ. Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt lớp gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm đã được phát động vào các giờ chào cờ, sơ kết hoạt động trong tuần, trong tháng hoặc trong một giai đoạn và chuẩn bị cho các hoạt động của giai đoạn tiếp theo.

Sinh hoạt lớp là một hình thức tổ chức tự quản của HS và là một trong những biện pháp cơ bản góp phần xây dựng tập thể HS đoàn kết. Giờ Sinh hoạt lớp là cơ hội để mỗi HS được thể hiện vai trò, được hoạt động cùng các bạn trong lớp. HS được mở rộng các mối liên hệ, tăng cường sự hiểu biết, giúp đỡ lẫn nhau, khắc phục xu hướng hẹp hòi, mất đoàn kết trong đời sống của tập thể lớp học.

Đây cũng là dịp để HS làm quen với nhiều loại hình hoạt động khác nhau, giúp các em phát triển các kĩ năng cơ bản và cần thiết cho bản thân. Các em vừa học, vừa chơi. Từ đó góp phần phát triển nhân cách toàn diện của HS về tình cảm, đạo đức, thẩm mỹ và sức khỏe, thể chất của HS.

GV chủ nhiệm là người trực tiếp thực hiện tiết Sinh hoạt lớp với HS lớp mình chủ nhiệm. GV chủ nhiệm tạo cơ hội cho tất cả HS trong lớp được tham gia các hoạt động bằng cách phân công luân phiên việc tổ chức cho từng cá nhân hoặc từng nhóm (tùy thuộc vào năng lực và lứa tuổi của HS). GV chủ nhiệm cần lưu ý hướng dẫn HS trong quá trình tự phân công để thực hiện và giám sát các nhiệm vụ sao cho đạt được mục tiêu của mỗi giờ sinh hoạt.

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Sinh hoạt lớp là loại hình Hoạt động trải nghiệm bắt buộc, được xác định rõ ràng trong thời khoá biểu của HS tiểu học. Cách thức thực hiện tiết Sinh hoạt lớp cần được thực hiện đảm bảo mọi HS trong lớp phải được trải nghiệm tổ chức tiết Sinh hoạt lớp (Trong Chương trình hiện hành, việc tổ chức Sinh hoạt lớp thường tập trung ở một số HS cán bộ lớp, Đội hay Đội văn nghệ của lớp).

– Thời gian đầu của tiết: dành để tổ chức các nội dung như nhận xét, đánh giá các công việc hoạt động trong tuần về các mặt giáo dục, sơ kết (hoặc tổng kết) đánh giá các đợt thi đua, phổ biến nhiệm vụ công việc của các tuần, tháng kế tiếp, phát động thi đua thực hiện các hoạt động theo chủ điểm,...

– Thời gian sau của tiết: dành để tổ chức các hoạt động kết nối các HS như biểu diễn văn nghệ hay các trò chơi; bàn bạc, thảo luận để lập kế hoạch thực hiện các Hoạt động giáo dục theo chủ đề hay Sinh hoạt dưới cờ mà lớp được phân công tổ chức.

2.2.2. Quy trình tổ chức tiết Sinh hoạt lớp

Để tổ chức tiết Sinh hoạt lớp, có thể triển khai như sau:

a) Xác định thời gian, địa điểm, quy mô tổ chức

- Thời gian tổ chức: Tiết Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào tiết đầu tuần hoặc tiết cuối ngày thứ Sáu hằng tuần.
- Địa điểm tổ chức: Tại lớp học hoặc khu vực có quy mô đủ cho số lượng HS một lớp học.
- Quy mô tổ chức: Toàn lớp học, tất cả HS trong lớp và GV chủ nhiệm (có thể có khách mời là phụ huynh HS).

b) Xác định nội dung, hình thức, chương trình Sinh hoạt lớp

- Nội dung – hình thức:
 - + Nội dung Sinh hoạt lớp được thiết kế theo chủ điểm được phát động trong giờ Sinh hoạt dưới cờ.
 - + Hình thức: GV chủ nhiệm nên có kế hoạch cho mỗi nhóm hoặc mỗi tổ tổ chức một giờ sinh hoạt theo hình thức luân phiên. GV giữ vai trò hướng dẫn, định hướng cho các nhóm thực hiện nhiều hình thức sinh hoạt lớp khác nhau.
- Một số hình thức tổ chức hoạt động sinh hoạt lớp:
 - + Hình thức sân khấu hoá: Nhằm chuyển tải các nội dung cần tuyên truyền, giáo dục cho thiếu nhi, bao gồm các thể loại hát múa, kể chuyện, tiểu phẩm, hoá trang,...
 - + Hình thức trò chơi: Nhóm chuẩn bị câu đố vui, trò chơi tập thể, rung chuông vàng, game show.
 - + Giới thiệu sách hay cuối tuần.

c) Gợi ý các bước tổ chức tiết Sinh hoạt lớp

Chương trình sinh hoạt lớp do GV chủ nhiệm và HS trong nhóm trực tuần đảm nhiệm theo trình tự các bước sau:

– Bước 1: Tái hiện và chia sẻ (10 phút)

Dành thời gian để HS nhớ lại các hoạt động trong tuần qua:

- + Nhớ lại và hình dung các hoạt động đã làm. (HS có thể chia sẻ và bổ trợ cho nhau)
- + Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?
- + Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?
- + Nhớ lại cảm xúc lúc đó như thế nào?
- + Tổng kết lại các hoạt động gây ấn tượng mạnh cho cả lớp.

– *Bước 2: Sinh hoạt chủ điểm (20 phút)*

+ Nhóm được phân công điều hành giờ sinh hoạt theo chủ điểm.

+ Cả lớp tự làm việc theo nội dung, kế hoạch của nhóm trực tuần đã chuẩn bị (nội dung này được GV chủ nhiệm duyệt và góp ý trước): đọc sách, đồ vui, tiểu phẩm, văn nghệ, diễn kịch, kể chuyện,...

– *Bước 3: Tổng kết*

+ GV hỗ trợ HS gặp khó khăn và ghi nhận những cố gắng của HS.

+ HS ghi lại những việc cần làm và thời gian hoàn thành công việc của tuần kế tiếp và bỏ vào hòm thư cá nhân.

Lưu ý: Có thể mời phụ huynh HS đến tham dự và tổ chức hoạt động cho tiết Sinh hoạt lớp.

Có thể mời phụ huynh đại diện đến dự tiết Sinh hoạt lớp, mời phụ huynh chia sẻ kinh nghiệm: bác sĩ đến dạy cách vệ sinh răng miệng, nhà báo chia sẻ cách đọc sách hiệu quả, nhà văn giới thiệu tác phẩm văn học hay, đầu bếp dạy cách làm món ăn đơn giản,...

Nhờ đó, phụ huynh nắm được các phong trào thi đua của lớp, của trường, từ đó đôn đốc con em tích cực tham gia và có sự chia sẻ tích cực với các thầy cô.

Với tiết Sinh hoạt lớp được tiến hành theo quy trình trên, HS có hứng thú, tạo không khí lạc quan, đoàn kết, thân ái, hiệu quả giáo dục đạo đức trong tiết sinh hoạt được nâng cao.

Tuy nhiên, muốn làm được điều này, GV chủ nhiệm phải nhiệt tình, năng động, ý thức được tầm quan trọng của tiết sinh hoạt. Hình thức và nội dung tiết sinh hoạt cuối tuần phong phú và đa dạng; tùy từng trường, từng địa phương có thể triển khai linh hoạt hơn để phù hợp với đặc điểm của HS trường mình, góp phần giáo dục toàn diện.

➤ **2.3. Hướng dẫn thực hiện Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

Để triển khai tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề, nhóm tác giả đưa ra quy trình gồm 4 giai đoạn như sau:

2.3.1. Nhận diện – Khám phá

Đây là giai đoạn giúp HS chuẩn bị tâm thế, sẵn sàng tham gia hoạt động, bước đầu được tiếp xúc và xác định nhiệm vụ hoạt động gắn với kinh nghiệm thực tiễn của bản thân. Lúc này, các em bắt đầu tạo mối liên hệ giữa kinh nghiệm đã có và những nhiệm vụ hiện tại, kết nối kinh nghiệm đã có với nhiệm vụ

hoạt động, đồng thời kích thích sự tham gia của HS vào các hoạt động tiếp nối của chủ đề. Ở giai đoạn này, GV thường tổ chức các trò chơi, đặt ra các câu hỏi, đưa ra sự kiện để HS chia sẻ kinh nghiệm, nêu ra vấn đề cho HS suy nghĩ, kết nối với bản thân để tạo sự chú ý và hướng HS vào đúng nhiệm vụ trọng tâm của chủ đề.

2.3.2. Tìm hiểu – Mở rộng

Đây là giai đoạn giúp HS kiến tạo, khái quát được tri thức, làm quen với kỹ năng có phạm vi rộng hơn những gì các em đã biết, đã làm. Ở giai đoạn này, HS được tăng cường tham gia các hoạt động làm việc nhóm, giao lưu, giao tiếp giữa HS với HS, HS với GV và các đối tượng khác. Khi làm việc theo nhóm, các em giúp nhau cùng hiểu vấn đề bằng cách kết nối các ý tưởng, giải quyết những vấn đề đặt ra, kết nối các giả thuyết và kết quả trải nghiệm, quan sát được từ đó kiến tạo tri thức của bản thân. Đồng thời, HS được mở rộng vốn tri thức mà mình đã học, kết nối với những tình huống, hoàn cảnh tương tự trong thực tiễn.

2.3.3. Thực hành – Vận dụng

Giai đoạn này giúp HS sử dụng được kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế (môi trường giả định và môi trường thực). Qua các hoạt động thực hành, xử lý các tình huống giả định, HS tự điều chỉnh cách thức hoạt động và tích lũy thêm kinh nghiệm cho bản thân. Từ đó giúp HS tự tin, chủ động vận dụng những điều đã học vào giải quyết các vấn đề tương tự của thực tiễn đời sống. Ở giai đoạn này, GV thường giao cho HS các nhiệm vụ cụ thể gắn liền với chủ đề giáo dục để HS thực hành ngay trên lớp và vận dụng vào các tình huống, hoàn cảnh ở gia đình và cộng đồng.

2.3.4. Đánh giá – Phát triển

Giai đoạn này giúp HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau những gì mình đã học và làm được qua các hoạt động. Giai đoạn này cung cấp cho GV thông tin về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình qua các sản phẩm của HS, ý kiến đánh giá của bạn bè, phụ huynh và cộng đồng. Từ đó giúp GV đo lường sự tiến bộ của HS trong và sau giai đoạn trải nghiệm, giúp GV định hướng cho HS tiếp tục rèn luyện để phát triển bản thân. Ở giai đoạn này, GV thường tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng và lấy ý kiến đánh giá của cha mẹ HS thông qua các Phiếu đánh giá và Phiếu nhận xét.

▼ **Bảng 2: Quy trình tổ chức các chủ đề Hoạt động trải nghiệm**

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
Nhận diện – Khám phá	– HS định hướng nhận thức về chủ đề cần thực hiện – Khai thác kinh nghiệm đã biết – Tạo nhu cầu nhận thức tri thức mới	Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, hình thức tổ chức trải nghiệm để khơi gợi kinh nghiệm (trò chơi, đặt câu hỏi, tình huống,...)	– Hướng dẫn, định hướng – Thiết kế kịch bản tổ chức hoạt động – Yêu cầu HS chuẩn bị đồ dùng, thiết bị cần thiết để hoạt động – Khuyến khích HS tham gia các hoạt động – Đo lường mức độ hiểu biết của HS về chủ đề	– Xác định nhiệm vụ trọng tâm – Thực hiện những nhiệm vụ GV giao – Tìm kiếm câu trả lời bằng những kinh nghiệm đã có – Tìm hiểu câu trả lời mới, rộng hơn cho vấn đề/tình huống GV đưa ra
Tìm hiểu – Mở rộng	HS kiến tạo, khái quát được tri thức, làm quen với kỹ năng có phạm vi rộng hơn những gì các em đã biết, đã làm	Sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm để HS từng bước chiếm lĩnh tri thức mới, làm quen kỹ năng	– Hướng dẫn, định hướng – Thiết kế kịch bản tổ chức hoạt động – Khuyến khích HS tham gia các hoạt động chiếm lĩnh, kiến tạo, khái quát tri thức, làm quen với kỹ năng – Tổ chức cho HS chia sẻ, thảo luận – Điều chỉnh, chuẩn hoá thông tin, thao tác	– Thực hiện những nhiệm vụ GV giao – Tìm kiếm câu trả lời bằng những kinh nghiệm đã có và khám phá thông qua các hoạt động được GV thiết kế – Tương tác với bạn, với đối tượng để tìm hiểu vấn đề – Khái quát được tri thức, định hình được quy trình thao tác

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
Thực hành – Vận dụng	HS sử dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tế (môi trường giả định và môi trường thực)	– Tạo môi trường/tình huống giả định để HS thực hành (có sự kiểm soát của GV) – Đưa HS vào một số môi trường thực để HS xử lí	– Hướng dẫn, định hướng – Thiết kế kịch bản/tình huống tổ chức hoạt động – Khuyến khích HS tham gia giải quyết các vấn đề giả định hoặc thực tiễn bằng những kiến thức, kĩ năng đã học – Tổ chức cho HS chia sẻ, thảo luận – Điều chỉnh, chuẩn hoá hành vi, thao tác xử lí	– Thực hiện những nhiệm vụ GV giao – Tích cực tham gia xử lí vấn đề/tình huống trong các hoạt động do GV thiết kế – Tương tác với bạn, với tình huống để giải quyết vấn đề đặt ra – Rút ra bài học kinh nghiệm (về việc vận dụng thuần nhuỷễn kiến thức, thuần thực thao tác kĩ năng) sau mỗi lần thao tác, xử lí tình huống
Đánh giá – Phát triển	– Thu thập thông tin chính xác, kịp thời về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình – Nội dung đánh giá là năng lực, phẩm chất của HS và mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình	– Thực hiện đánh giá quá trình – Đánh giá trên sự tiến bộ về hành vi của từng HS – Đánh giá trên sản phẩm, hồ sơ hoạt động	– Quan sát các tình huống hoạt động – Khảo sát – Phân tích “sản phẩm” của HS – Trao đổi ý kiến của GV	– Tự đánh giá bản thân – Tham gia đánh giá đồng đẳng – Tiếp tục phát triển những năng lực, phẩm chất đã được rèn luyện trong chủ đề

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
	– Đo lường sự tiến bộ của HS trong và sau giai đoạn trải nghiệm – Định hướng HS tiếp tục rèn luyện, phát triển bản thân – GV điều chỉnh các hoạt động giáo dục	– Đánh giá theo các tiêu chí cụ thể đặt ra về thái độ và về mức độ của các năng lực – Đánh giá dựa trên các nguồn khác nhau: tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, đánh giá từ GV, cha mẹ HS và cộng đồng		

➤ 3. GỢI Ý TỔ CHỨC CÁC CHỦ ĐỀ TRONG SÁCH GIÁO KHOA

Sau đây là gợi ý tổ chức hoạt động cho từng chủ đề.

MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Chỉ ra được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.
- Nói được những lời phù hợp khi giao tiếp với bạn.
- Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận khi làm quà tặng bạn.
- Tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất chăm chỉ:** Thể hiện trong lao động, nền nếp, gọn gàng trong sinh hoạt và học tập.
- **Phẩm chất nhân ái:** Vui vẻ, thân thiện với các bạn khi trở lại trường học; Hợp tác, chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của trường, lớp.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Nói lời phù hợp khi giao tiếp với bạn.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Nhận diện được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân; Thể hiện sự khéo léo, cẩn thận khi làm sản phẩm tặng bạn; Chia sẻ những việc làm thể hiện tình bạn.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp.

▶ CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

– SGK Hoạt động trải nghiệm 2;

– Bảng phụ hoặc giấy A3, giấy A4 hoặc mẫu sơ đồ tư duy để HS lập danh sách các việc làm để xây dựng hình ảnh bản thân, quả bóng nhỏ, phiếu bầu, thùng đựng phiếu bầu, mẫu bảng tự theo dõi việc làm của bản thân, một số món quà/sản phẩm mẫu cho HS quan sát, Phiếu đánh giá.

2. Học sinh

SGK Hoạt động trải nghiệm 2, giấy bìa màu, bút chì, bút màu, thước kẻ, hồ dán,...

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc nhở lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1



Tham gia Lễ khai giảng

- GV tổ chức cho HS tham gia Lễ khai giảng theo kế hoạch của nhà trường.
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và nêu được ít nhất một điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình; chia sẻ điều đó với bạn bè và gia đình. GV có thể tổ chức cho HS khối 2 phối hợp cùng nhau thực hiện một số hoạt động như: biểu diễn văn nghệ, tiểu phẩm, trò chơi chào mừng các em HS lớp 1.
- GV hỗ trợ HS trong quá trình các em di chuyển lên sân khấu biểu diễn và trở về chỗ ngồi của lớp mình sau khi biểu diễn xong.



Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Tôi có thể...”

1. GV tổ chức cho HS chơi theo nhóm, mỗi nhóm đứng thành một vòng tròn, mỗi vòng khoảng 8–10 em. Mỗi vòng dùng một quả bóng nhỏ. HS cùng nhau hát các bài hát và chuyền bóng cho bạn; bạn nào nhận được bóng thì sẽ nói: “Tôi có thể đá cầu/vẽ/hát!” (gắn với một sở thích hoặc khả năng của em đó). Sau đó, bóng lại được tiếp tục chuyền cho bạn khác trong vòng tròn và nhóm tiếp tục hát và chơi đến khi kết thúc bài hát.
2. Sau khi kết thúc trò chơi, GV có thể cho HS ở các nhóm nêu lại những khả năng mà mình đã chia sẻ với các bạn trong nhóm hoặc kể lại một khả năng của bạn nào đó trong nhóm đã chia sẻ khi chơi trò chơi.
3. GV nhận xét, tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động 2.



Hoạt động 2: Nhận biết những việc làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ của bản thân

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 6 cho cả lớp nghe và kiểm tra HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.

2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, chỉ ra những việc làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ trong các tranh theo gợi ý: *Các bạn nhỏ trong tranh đang nói gì, làm gì?*

3. GV gọi các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác nhận xét, góp ý.

Gợi ý đáp án:

- Tranh 1: Bạn nam đang bê sách giúp bạn nữ – thể hiện sự thân thiện, vui vẻ.
 - Tranh 2: Bạn nữ đang múa trước lớp – thể hiện sự thân thiện, vui vẻ.
 - Tranh 3: Một nhóm bạn đang cùng ngồi thảo luận/chia sẻ vui vẻ trong lớp học – thể hiện sự thân thiện, vui vẻ.
 - Tranh 4: Một nhóm bạn đang cười đùa vui vẻ dưới sân trường – thể hiện sự thân thiện, vui vẻ.
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động thảo luận nhóm.
5. GV tiếp tục yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ với các bạn trong nhóm.
6. GV tổ chức cho HS chia sẻ những việc mình đã làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ với cả lớp.
7. GV nhận xét, tổng kết hoạt động: *Thân thiện, vui vẻ với bạn bè là một điều rất quan trọng và cần thiết. Điều đó mang đến niềm vui, hứng thú để các em cùng nhau học tập tiến bộ.*



Bầu chọn lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng,...

1. GV phổ biến cho cả lớp về quyền, nhiệm vụ và trách nhiệm của lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng.
2. GV tổ chức cho HS tự ứng cử và đề cử lớp trưởng, các lớp phó và các tổ trưởng từ các bạn trong lớp, sau đó tổ chức cho các em giơ tay biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín và công bố kết quả.
3. Sau khi công bố kết quả bình chọn, Ban cán sự lớp sẽ ra mắt trước cả lớp. GV mời từng HS nêu nhiệm vụ mà mình vừa được bầu chọn và nhắc lại để HS ghi nhớ.
4. GV tổng kết hoạt động và nhấn nhủ các thành viên trong Ban cán sự lớp cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ được giao.



Tham gia học tập nội quy nhà trường

- GV phối hợp với thầy/cô Tổng phụ trách tổ chức cho HS nghe và thực hiện việc rèn luyện nội quy của nhà trường.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ và tuân thủ nội quy mà nhà trường đã đề ra.



Hoạt động 3: Tìm hiểu những việc làm để xây dựng hình ảnh của bản thân

1. GV yêu cầu một HS đọc nhiệm vụ hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 8 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, trao đổi với bạn dựa theo gợi ý của bốn tranh để nêu những việc làm mình có thể thực hiện để xây dựng hình ảnh của bản thân.

Gợi ý nội dung tranh:

- Tranh 1: Chăm tập thể dục, thể thao hoặc chơi một môn thể thao vừa sức.
 - Tranh 2: Chăm chỉ học tập và rèn luyện, tự học và tự mình vượt qua những khó khăn trong học tập và rèn luyện.
 - Tranh 3: Thân thiện, hoà đồng với bạn bè, nhường nhịn, chia sẻ với bạn trong vui chơi và giao tiếp hằng ngày.
 - Tranh 4: Tích cực rèn luyện bản thân, có trách nhiệm với bản thân, thể hiện sự tôn trọng mình và tôn trọng người khác, biết nhận lỗi và sửa lỗi.
3. GV gọi 4 – 5 HS chia sẻ trước lớp về những việc các em cần làm để xây dựng hình ảnh bản thân.
 4. GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc làm để xây dựng hình ảnh bản thân như các em đã chia sẻ trong nhóm/trước lớp.
 5. GV tổng kết hoạt động.



Hoạt động 4: Đề xuất những việc làm để xây dựng hình ảnh bản thân

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 9 cho cả lớp nghe và kiểm tra HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.

2. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy nghĩ về những việc HS có thể làm để xây dựng hình ảnh bản thân theo bốn gợi ý ở sơ đồ trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 9. GV có thể gợi ý HS viết các ý tưởng vào giấy nháp.

Gợi ý: Những việc các em có thể làm để xây dựng hình ảnh bản thân:

– **Rèn luyện thân thể:**

- + Đi ngủ đúng giờ
- + Tập thể dục hằng ngày
- + Đi bơi
- + Đạp xe đạp
- + Đi bộ
- + Chơi cầu lông với bố
- + Ngủ dậy sớm

– **Chăm chỉ học tập:**

- + Hằng hái phát biểu
- + Hoàn thành bài tập/nhiệm vụ được giao
- + Tích cực trong hoạt động nhóm
- + Tự giác học bài

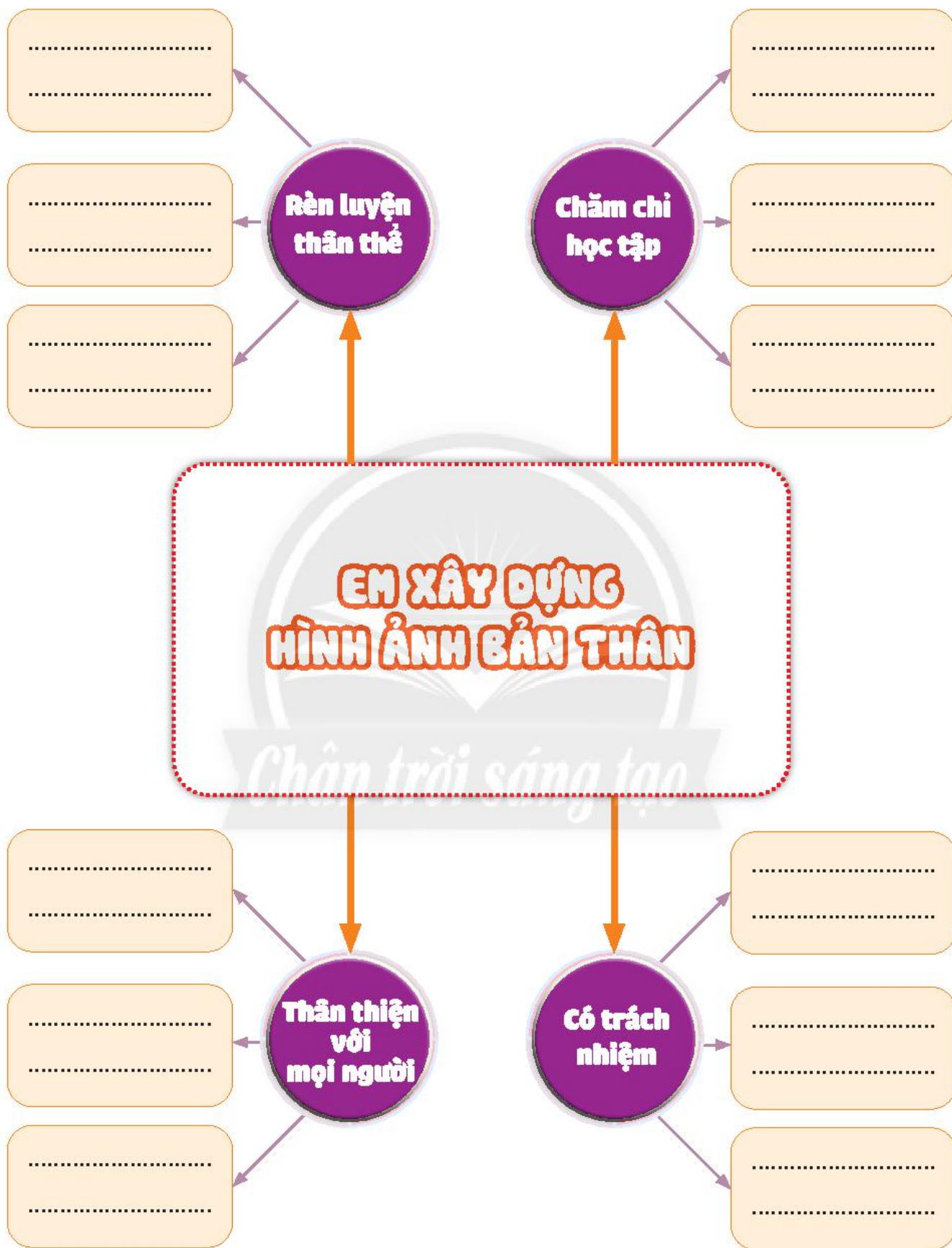
– **Thân thiện với mọi người:**

- + Vui vẻ với bạn bè
- + Khen ngợi bạn khi bạn làm tốt
- + Giúp đỡ bạn bè, người thân

– **Có trách nhiệm:**

- + Giữ lời hứa
- + Nhận lỗi và sửa lỗi
- + Coi trọng thời gian

3. GV yêu cầu mỗi HS chuẩn bị một tờ giấy trắng khổ A4 để vẽ sơ đồ tư duy theo mẫu gợi ý trong SGK. GV có thể hỗ trợ HS nếu như các em chưa tự vẽ được sơ đồ tư duy bằng cách cung cấp cho HS bản mẫu (tham khảo mẫu sơ đồ tư duy ở trang 64).
4. GV yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi về danh sách những việc làm để xây dựng hình ảnh bản thân mà em đã lập.
5. GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.





Tham gia xây dựng nội quy lớp học

1. GV tổ chức cho HS hoạt động theo tổ, thảo luận về các nội quy của nhà trường mà các em đã thực hiện trong 2 tuần vừa qua.
2. GV gọi đại diện các tổ nêu ý kiến về việc thực hiện nội quy nhà trường của các thành viên trong tổ.
3. GV tiếp tục cho HS hoạt động theo tổ, nêu ý kiến trong nhóm về lớp học mong muốn của mình, từ đó yêu cầu HS tiếp tục thảo luận và đề ra các nội quy của lớp học mà các em mong muốn.
4. GV tổng hợp ý kiến của các tổ, tổ chức cho HS biểu quyết những nội quy đã được các tổ thống nhất.
5. GV tổ chức cho các tổ trang trí bảng nội quy lớp học và treo quanh lớp học.
6. GV tổng kết hoạt động.

TUẦN 3



Hoạt động vui Trung thu

GV tổ chức cho HS tham gia vui Trung thu theo kế hoạch của nhà trường:

- Tham dự chương trình vui Trung thu.
- Tham gia các trò chơi theo chủ đề vui Trung thu.
- Tham gia phá cỗ Trung thu.



Hoạt động 5: Lập bảng theo dõi việc làm của em để xây dựng hình ảnh bản thân

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 11 cho cả lớp nghe và kiểm tra HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.
2. GV chuẩn bị một bảng mẫu, giới thiệu cho các em nội dung từng hàng, cột và phát cho mỗi HS một “Bảng tự theo dõi việc làm của em” như mẫu dưới đây:

BẢNG TỰ THEO DÕI VIỆC LÀM CỦA EM

Họ và tên: Lớp:

Việc làm	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ nhật	Tổng kết

3. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết vào bảng những việc làm mình sẽ thực hiện để xây dựng hình ảnh bản thân và chia sẻ với bạn cùng bàn của mình.
4. GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về những việc các em sẽ làm để xây dựng hình ảnh bản thân.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 6: Thực hành giao tiếp phù hợp với bạn bè

1. GV tổ chức cho HS sắm vai theo các tình huống như gợi ý trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 11 – 12.
2. GV chia lớp thành các nhóm 4, lần lượt đưa ra các tình huống để các nhóm thảo luận, giải quyết.
 - Tranh 1: Khi chơi với bạn – hoạt động này GV có thể đưa ra những tình huống như: Có một nhóm bạn đang chơi nhảy dây/đá cầu, một bạn ở ngoài tiến đến, rất muốn tham gia chơi cùng nhóm bạn. Bạn đó phải làm gì? Hoặc GV có thể đưa ra tình huống các bạn đang xếp hàng để vào nhảy dây thì có một bạn chen hàng (như tranh minh họa).
 - Tranh 2: Khi làm việc nhóm – GV có thể đưa ra những tình huống liên quan đến các hoạt động của HS trong quá trình làm việc nhóm như: Khi bạn cần giúp đỡ, khi có một bạn trong nhóm không tham gia làm việc cùng các bạn khác (như tranh minh họa).
 - Tranh 3: Khi động viên, an ủi bạn – GV có thể đưa ra tình huống một bạn trong lớp gặp chuyện buồn (không làm được bài, bị mất đồ, người thân bị ốm,...), các bạn trong lớp nên nói gì, làm gì với bạn.
3. GV gọi các nhóm sắm vai xử lý tình huống, các nhóm khác góp ý.
4. GV nhận xét hoạt động.
5. GV yêu cầu các nhóm 4 tiếp tục thảo luận, ghi lại những lưu ý khi giao tiếp với bạn sau khi trải qua những tình huống trên.
6. GV gọi các nhóm chia sẻ lưu ý trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
7. GV tổng kết hoạt động.



Tham gia vui Trung thu ở lớp

1. GV tổ chức chương trình vui Trung thu cho HS cả lớp. GV có thể cùng phụ huynh chuẩn bị cho các em phá cỗ Trung thu tùy theo điều kiện của mỗi lớp.

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: Mỗi HS mang ít nhất một loại quả/bánh đến lớp.
 - GV tổ chức cho HS các tổ thi trang trí mâm cỗ Trung thu.
 - GV tổ chức cho HS bình chọn mâm cỗ Trung thu đặc sắc nhất.
 - GV cho HS phá cỗ Trung thu.
- 2. GV tổng kết hoạt động.**
- 3. GV dành thời gian cho HS tập các tiết mục văn nghệ về nhà trường để chuẩn bị cho việc tham gia hoạt động văn nghệ về chủ đề “Em và mái trường mến yêu” ở tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 4.**

TUẦN 4



Múa hát tập thể theo chủ đề “Em và mái trường mến yêu”

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm HS tham gia văn nghệ về chủ đề “Em và mái trường mến yêu”.
- Trước khi HS cả lớp ra sân tham gia tiết Sinh hoạt dưới cờ, GV yêu cầu HS có thái độ nghiêm túc, tập trung và luôn động viên các bạn khi có tiết mục biểu diễn bằng cách vỗ tay tán thưởng.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động văn nghệ về chủ đề “Em và mái trường mến yêu” theo kế hoạch của nhà trường.



Hoạt động 7: Chia sẻ kết quả việc làm xây dựng hình ảnh đẹp của em

- GV tổ chức cho HS báo cáo theo nhóm 4, lần lượt các em sẽ báo cáo với các bạn trong nhóm về kết quả rèn luyện của mình trong tuần vừa qua, chia sẻ với các bạn những thuận lợi và khó khăn trong quá trình các em thực hiện các việc làm đó theo các câu hỏi gợi ý như:
 - *Em đã làm gì?*
 - *Điều đó có ý nghĩa gì cho việc xây dựng hình ảnh đẹp của em?*
 - *Em có gặp khó khăn gì trong quá trình thực hiện các việc làm đó không? Nếu có, hãy chia sẻ với bạn để có thể tìm ra cách thực hiện tốt hơn.*
- GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về kết quả rèn luyện của mình.
- GV tổng kết hoạt động.



Hoạt động 8: Làm món quà tặng bạn

1. Dựa vào sự chuẩn bị theo điều kiện của HS, GV cho HS thực hiện làm một món quà nhỏ để tặng bạn như: Lọ đựng bút bằng lõi giấy vệ sinh, que chặn sách bằng que kem, làm dây đeo tay bằng dây ruy băng nhiều màu,...
2. GV tổ chức cho HS chia sẻ với bạn ngồi cạnh về sản phẩm mình vừa làm và dự định tặng nó cho bạn nào.
3. GV mời một số HS giới thiệu về sản phẩm của mình trước lớp.
4. GV tổng kết hoạt động.



Rèn luyện nền nếp học tập và sinh hoạt ở trường

1. GV trao đổi với HS: *Trong tháng vừa qua, các em đã thực hiện những nội quy trường, lớp nào?*
2. GV gọi một số HS trả lời và tổng kết lại những nội quy của trường, lớp mà HS cần rèn luyện.
3. GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm 4, tự nhận xét việc thực hiện nội quy trường, lớp của mình trong tháng vừa qua.
4. GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về việc thực hiện nội quy trường, lớp của mình.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt các câu hỏi cho HS:
 - *Em đã thực hiện nội quy trường, lớp như thế nào?*
 - *Em đã làm được gì để thể hiện sự thân thiện, vui vẻ của bản thân?*
2. GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi, trả lời các câu hỏi mà GV đã nêu.
3. GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về từng câu hỏi. Mỗi câu hỏi có thể gọi từ 3 – 5 HS chia sẻ.
4. GV đọc từng nội dung đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 14 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là tự đánh giá và bạn đánh giá em, ý kiến của người thân và ý kiến của GV. GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá ở trang 69.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tô màu vào  với mỗi nội dung đánh giá dưới đây:

Hoàn thành tốt:    Hoàn thành:   Chưa hoàn thành: 

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Nêu được những việc làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ của bản thân	  	  
2	Nói được những lời phù hợp khi giao tiếp với bạn	  	  
3	Thực hiện được việc làm để xây dựng hình ảnh bản thân	  	  
4	Làm được món quà tặng bạn	  	  

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

.....

5. GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
6. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
7. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến của người thân về việc em đã thực hiện.
8. GV tổng kết hoạt động.

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết học đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

1. Phụ huynh hỗ trợ, hướng dẫn con trong việc thể hiện sự thân thiện, vui vẻ, hoà đồng cùng các bạn.
2. Phụ huynh tiếp tục quan sát và hướng dẫn con thực hiện những việc làm để thể hiện và xây dựng hình ảnh bản thân, phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu, nói lời giao tiếp phù hợp với bạn.
3. Phụ huynh nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

Chân trời sáng tạo



MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Kể được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc.
- Thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.
- Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người đáng tin cậy khi cần thiết.
- Tham gia được các hoạt động của trường, lớp về an toàn giao thông.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** Có trách nhiệm với bản thân và với cộng đồng trong việc phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc và tham gia giao thông an toàn.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Nhận biết những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc; Thực hiện những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc và tham gia giao thông an toàn.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi cần thiết.

Chân trời sáng tạo

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- Các bức tranh trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* về tình huống và địa điểm bị lạc, bị bắt cóc;
- Các tình huống bị lạc, bị bắt cóc trong thực tế;
- Trò chơi “Đèn xanh – đèn đỏ – đèn vàng”;
- Trò chơi “Bingo”;
- Các tình huống trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* cho hoạt động sắm vai;
- Bảng phụ, giấy A3, giấy bìa màu, bút chì, bút màu, thước kẻ, hồ dán,...;
- GV có thể sử dụng kết hợp với vở bài tập (nếu có) để tổ chức các hoạt động.



2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
- Bút màu, giấy bìa, kéo, hồ dán,...;
- Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 2 (nếu có).

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 5



Tham gia chương trình “Vì một cuộc sống an toàn”

- GV tổ chức cho HS tham gia chương trình “Vì một cuộc sống an toàn” theo kế hoạch của nhà trường.
- GV nhắc nhở các em chú ý lắng nghe để chia sẻ lại trước lớp các nội dung của chương trình “Vì một cuộc sống an toàn”.



Hoạt động 1: Nghe kể câu chuyện về một tình huống bị lạc hoặc bị bắt cóc

1. GV chọn một câu chuyện về tình huống bị lạc hoặc bị bắt cóc để kể cho HS nghe và yêu cầu HS ghi nhớ những chi tiết trong câu chuyện để thảo luận.
2. GV nêu câu hỏi để HS thảo luận chung cả lớp sau khi đã nghe chuyện kể:
 - Điều gì đã xảy ra với bạn nhỏ trong câu chuyện?
 - Nguyên nhân nào dẫn tới điều đó?
 - Bạn nhỏ đã làm gì? Kết quả ra sao?
 - Nếu là bạn nhỏ trong câu chuyện, em sẽ xử lý như thế nào?
3. GV cũng có thể cho HS xem clip (nếu có) về một vài tình huống bị lạc, bị bắt cóc khác mà GV đã tìm hiểu qua thực tế, qua các phương tiện truyền thông.
4. GV đặt một số câu hỏi cho HS trả lời để dẫn dắt vào chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn”.



Hoạt động 2: Nhận biết những địa điểm dễ bị lạc

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 17 và chỉ ra những địa điểm dễ bị lạc trong các tranh.
 - Tranh 1: Khu du lịch
 - Tranh 2: Nơi tổ chức lễ hội
 - Tranh 3: Khu vui chơi giải trí
 - Tranh 4: Bến tàu, bến xe
 - Tranh 5: Chợ
 - Tranh 6: Trường học
2. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi và lưu ý, khi các nhóm trình bày cần yêu cầu HS phải trả lời được vì sao những địa điểm đó dễ bị lạc.
3. GV mời đại diện từng nhóm chia sẻ về kết quả thảo luận của nhóm mình và kết luận về những địa điểm dễ bị lạc, đó là:
 - Tranh 1: Khu du lịch
 - Tranh 2: Nơi tổ chức lễ hội
 - Tranh 3: Khu vui chơi giải trí
 - Tranh 4: Bến tàu, bến xe
 - Tranh 5: ChợGV yêu cầu HS kể thêm những địa điểm dễ bị lạc khác và trao đổi với bạn vì sao dễ bị lạc khi ở những địa điểm đó.
4. GV nhắc nhở HS chú ý khi đến những địa điểm trên để phòng tránh bị lạc.



Hoạt động 3: Nhận diện tình huống có nguy cơ bị bắt cóc

1. GV chia lớp thành các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận nhiệm vụ trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 18.
2. GV yêu cầu các nhóm quan sát kĩ các bức tranh và chọn tranh theo đúng yêu cầu: *Xác định những tình huống khiến trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc.*
 - Tranh 1: Đi theo người lạ.
 - Tranh 2: Nhận quà của người lạ.
 - Tranh 3: Đi một mình nơi đường vắng.
 - Tranh 4: Luôn đi cùng bố mẹ hoặc người thân.
3. GV tổ chức cho các nhóm thảo luận và lưu ý, khi các nhóm trình bày cần yêu cầu HS phải trả lời được vì sao có nguy cơ bị bắt cóc.

4. GV mời đại diện từng nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình và kết luận về những tình huống khiến trẻ có nguy cơ bị bắt cóc là:
 - Tranh 1: Đi theo người lạ.
 - Tranh 2: Nhận quà của người lạ.
 - Tranh 3: Đi một mình nơi đường vắng.
5. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, yêu cầu mỗi HS nêu thêm một số tình huống có thể bị bắt cóc và giải thích rõ lí do.
6. GV mời một số HS chia sẻ trước lớp, các bạn khác nhận xét, bổ sung.
7. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Chia sẻ cách giữ an toàn cho bản thân

1. GV chia lớp thành nhóm 4 và yêu cầu các nhóm thảo luận về cách giữ an toàn cho bản thân, GV gợi ý để HS có thể tham khảo gợi ý trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 19.
2. GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, các nhóm khác lắng nghe, góp ý.
3. GV ghi nhanh những cách giữ an toàn cho bản thân của các nhóm đã chia sẻ lên bảng.
4. GV nhận xét, nhắc nhở HS thực hiện cách giữ an toàn cho bản thân.

TUẦN 6



Nghe nói chuyện về an toàn giao thông

- GV tổ chức cho HS tham gia nghe nói chuyện với cô, chú công an về an toàn giao thông theo kế hoạch của nhà trường.
- GV yêu cầu các em HS có ý thức chú tâm lắng nghe sự chia sẻ của cô, chú công an về an toàn giao thông và có thể nêu câu hỏi với cô, chú công an về an toàn giao thông (nếu đã chuẩn bị).
- Có thể tổ chức cho HS toàn trường chơi trò chơi “Đèn xanh – đèn đỏ – đèn vàng” để giáo dục về tham gia giao thông an toàn theo tín hiệu đèn giao thông.
- Sau buổi nói chuyện cần đặt một số câu hỏi để HS nhớ và thực hiện.



Hoạt động 4: Tìm hiểu về cách phòng tránh bị lạc

1. GV yêu cầu HS đọc cá nhân nhiệm vụ 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 20. GV kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 hoặc 6 để tìm hiểu, thảo luận về các tranh từ đó rút ra cách phòng tránh bị lạc.
 - Tranh 1: Luôn trao đổi trước với bố, mẹ hoặc người lớn về điểm hẹn nếu bị lạc.
 - Tranh 2: Luôn ghi nhớ số điện thoại của bố, mẹ và địa chỉ nhà mình.
 - Tranh 3: Luôn đi cùng bạn bè hoặc người thân nếu phải đi ra ngoài.
 - Tranh 4: Không ngó nghiêng, dừng lại một mình để xem đồ ăn, đồ chơi.
3. GV cho HS kể thêm các cách phòng tránh bị lạc khác mà em biết.
4. GV có thể chọn 1, 2 tình huống trong 4 tranh trên cho HS sắm vai từ đó nhắc nhở HS luôn nhớ những điều đã học để phòng tránh bị lạc.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 5: Tìm hiểu về cách phòng tránh bị bắt cóc

1. GV yêu cầu HS tự đọc nhiệm vụ ở hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 20. GV kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 hoặc nhóm 6 để tìm hiểu, thảo luận về 4 tranh, từ đó rút ra cách phòng tránh bị bắt cóc.

Gợi ý:

 - Tranh 1: Luôn mang theo một chiếc còi để thổi khi gặp nguy hiểm.
 - Tranh 2: Không bao giờ đi theo người lớn khi không được sự đồng ý của bố mẹ, người thân.
 - Tranh 3: Không tự ý đi ra khỏi nhà, khỏi trường một mình.
 - Tranh 4: Không nhận quà, nhận tiền hoặc thú cưng,... từ người lạ.
3. GV cho HS kể thêm các cách phòng tránh bị bắt cóc khác mà em biết.
4. GV có thể chọn 1, 2 tình huống trong 4 tranh trên cho HS sắm vai, từ đó nhắc nhở HS luôn nhớ những điều đã học để phòng tránh bị bắt cóc.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Thực hành: Em tham gia giao thông an toàn

1. GV tổ chức hoạt động này cho HS qua hình thức trò chơi “An toàn giao thông”. Nếu điều kiện cho phép GV nên tổ chức ngoài sân trường.

Cách chơi:

- Một HS cầm các bảng có màu xanh, đỏ, vàng như màu đèn tín hiệu giao thông.
 - Các HS khác mang bảng “xe đạp”, “xe máy”, “xe ô tô” và một số bảng phương tiện khác.
 - Bạn cầm bảng giờ màu gì thì “người tham gia giao thông” phải thực hiện đúng theo quy định của màu đèn giao thông đó.
 - Người thực hiện sai sẽ bị ngừng chơi.
2. GV tổ chức cho HS tập các bài hát, múa, đọc thơ theo chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn” để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 7.

TUẦN 7



Văn nghệ theo chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn”

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về các tiết mục văn nghệ hoặc bài thơ với chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn”.
- GV phối hợp với GV Tổng phụ trách Đội và Ban Giám hiệu để tổ chức cho HS tham gia hoạt động múa hát, đọc thơ theo chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn” theo chương trình chung của toàn trường.
- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia chương trình.



Hoạt động 6: Chơi trò chơi “Bingo”

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi với nội dung “Tìm những người đáng tin cậy khi bị lạc”.

Cách chơi:

- Mỗi HS được phát một tờ giấy, trong đó có kẻ sẵn các ô vuông (số lượng ô vuông tùy thuộc vào thời gian tổ chức chơi và số người đáng tin cậy cần tìm. Ví dụ: 9 ô vuông hoặc 12 ô vuông hay 16 ô vuông đều được). Mỗi HS được phát một hình ảnh hoặc một tấm thẻ ghi tên các nhân vật như ông, bà, bố, mẹ, anh trai, chị gái, người lạ mặt, bác hàng xóm, cô công nhân, chú công an, bác bảo vệ, nhân viên siêu thị, người thanh niên, người bán hàng rong, cô giáo, thầy giáo, bạn cùng lớp, người lạ mặt,...

- Nhiệm vụ của các HS là phải di chuyển trong lớp để tìm được những người lớn đáng tin cậy khi bị lạc. Khi tìm được một người nào đó, các em sẽ ghi tên của người đó vào ô trống trong tờ giấy của mình. Bạn đầu tiên điền được hết các ô trống sẽ hô to “Bingo!”.
- 2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi. Sau khi có bạn hô to “Bingo!” tức là đã tìm được người thắng cuộc, GV tổ chức cho HS chia sẻ những thông tin mà HS đã tìm được, giải thích vì sao em lại cho rằng những người mà mình tìm được là những người đáng tin cậy.
- 3. Kết thúc hoạt động, GV yêu cầu HS nhắc lại tên những người lớn đáng tin cậy và nhớ về nhà trao đổi với bố mẹ về những người đáng tin cậy khi bị lạc và cách phòng tránh bị lạc.
- 4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 7: Xác định các bước xử trí khi bị lạc

1. GV yêu cầu từng HS đọc thầm tình huống và nhiệm vụ 1, hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 22. GV mời một số HS nhắc lại tình huống và nhiệm vụ 1. GV dành thời gian cho HS thực hiện nhiệm vụ 1 bằng cách sắp xếp thứ tự các bức tranh cho phù hợp với tình huống và suy nghĩ lí do vì sao mình lại sắp xếp như vậy.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 chia sẻ về kết quả sắp xếp các bức tranh và giải thích lí do sắp xếp.
3. GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả và tổng hợp các phương án mà HS trong lớp đã đưa ra.
4. GV giao nhiệm vụ cho các nhóm chuẩn bị sắm vai và lên thực hiện vai diễn trong tình huống “Nam đi siêu thị cùng bố mẹ, mángắm đồ chơi nên bị lạc” theo gợi ý của các bức tranh trong SGK.
5. GV tổ chức cho HS sắm vai và nhận xét về cách xử trí của mỗi nhóm.
6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Thực hành những cách bảo vệ bản thân

1. GV tổ chức cho HS diễn tập theo nhóm theo một trong hai tình huống sau:
 - Từ chối nhận quà của người lạ.
 - Hét thật lớn khi bị người lạ tiếp cận.
2. GV tổ chức cho từng nhóm HS lên diễn tập những cách bảo vệ bản thân mà nhóm thống nhất.

3. GV nhắc nhở HS về nhà trao đổi với bố mẹ về cách phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc, yêu cầu các em thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ này để trong tiết Sinh hoạt lớp của tuần tiếp theo sẽ chia sẻ về kết quả trao đổi với bố mẹ trước lớp.
4. GV tổng kết hoạt động.

TUẦN 8



Tham gia tổng kết hoạt động chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn”

- GV khối lớp 2 cần phối hợp với Ban Giám hiệu, Tổng phụ trách Đội để tổ chức lễ tổng kết các hoạt động theo chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn” như: Đố vui về an toàn giao thông, trình diễn các tiểu phẩm phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc,...
- GV nhắc nhở HS tham gia buổi Sinh hoạt dưới cờ với ý thức nghiêm túc, thái độ nhiệt tình, cổ vũ bạn bè, anh chị em trong lễ tổng kết và ghi lại những điều cần lưu ý để đảm bảo cuộc sống an toàn sau lễ tổng kết.



Hoạt động 8: Xây dựng những lưu ý để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc

1. GV chia lớp thành các nhóm và phát cho các nhóm giấy khổ lớn, bút dạ viết bảng và yêu cầu các nhóm thảo luận, xây dựng các quy tắc chung phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.

Ví dụ:

1. Không đi với người lạ.
 2. Không nhận quà của người lạ.
 3. Viết số điện thoại của bố mẹ hoặc người thân vào thẻ nhớ.
 4. Luôn báo cho bố mẹ biết mình đi đâu, với ai.
 5. Không đi một mình nơi đường vắng.
 6. Không tự ý tách rời bố mẹ, nhóm bạn ở chỗ đông người.
2. Các nhóm có thể trang trí bảng quy tắc chung của nhóm mình.
 3. GV tổ chức cho các nhóm trình bày sản phẩm và tập hợp xây dựng thành quy tắc chung phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc cho cả lớp.
 4. GV phân công một nhóm viết lại những quy tắc chung mà cả lớp đã xây dựng, trang trí đẹp mắt và treo ở cuối lớp học.

5. GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân: Viết lại số điện thoại của bố, mẹ hoặc người thân và địa chỉ nhà mình vào thẻ nhớ. Mỗi HS tự cắt một miếng giấy bìa hình chữ nhật rồi ghi lại số điện thoại của bố, mẹ hoặc người thân và địa chỉ nhà mình vào miếng bìa ấy. HS có thể vẽ, trang trí thẻ nhớ ấy theo ý thích.
6. GV cần giải thích cho HS rõ sự cần thiết của việc ghi nhớ những điều này và nhắc nhở HS phải học thuộc vì những điều này rất cần thiết cho HS khi bị lạc hay bị bắt cóc.



Hoạt động 9: Sắm vai thực hành cách xử lý tình huống khi bị lạc

1. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm. Mỗi nhóm tự chọn một trong hai tình huống trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 24 để sắm vai.

Tình huống 1:

Nam đi lễ hội cùng bố mẹ, ở lễ hội rất đông người. Đến ngã ba, có nhiều người chen lấn, xô đẩy khiến cho Nam bị lạc. Nếu là Nam, em sẽ xử lý tình huống này như thế nào?

Tình huống 2:

Ba mẹ con Mai xếp hàng mua vé tàu về quê. Lần đầu tiên đến ga tàu, em trai Mai tò mò chạy khắp nơi. Mai vội chạy theo để giữ em nên hai chị em bị lạc mẹ. Nếu là Mai, em sẽ xử lý tình huống này như thế nào?

2. HS các nhóm tự phân vai, thống nhất lời thoại, tập diễn và cuối cùng là trình diễn cho cả lớp xem.
3. GV tổ chức cho HS nhận xét và bình chọn nhóm diễn hay, xử lý tốt nhất.
4. GV tổng kết hoạt động.



Chia sẻ những hiểu biết của em về cách phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc

1. GV tổ chức cho HS kể lại trong nhóm những điều mình đã trao đổi với bố mẹ về cách phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc và những điều mà bố mẹ đã hướng dẫn thêm cho em về cách phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.
2. GV chọn lọc những hướng dẫn hay của cha mẹ HS để hướng dẫn thêm cho HS cả lớp.
3. GV cho HS nhắc lại những cách phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc và lưu ý các em ghi nhớ để thực hiện.
4. GV tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV yêu cầu HS và thực hiện tự đánh giá như SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 25.
2. GV cần nhắc nhở HS tính trung thực trong tự đánh giá để từng bước hoàn thiện bản thân hơn.
3. GV phát cho HS Phiếu đánh giá để HS tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng.
4. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục 3 trong Phiếu đánh giá.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá

Em tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Nêu được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc	☆☆☆
2	Chia sẻ được về các bước xử trí khi bị lạc	☆☆☆
3	Nhớ được số điện thoại của bố, mẹ hoặc người thân và địa chỉ nhà mình	☆☆☆
4	Không nhận quà, nhận tiền của người lạ	☆☆☆
5	Không tự ý đi một mình	☆☆☆

2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ★★ ★★ Hoàn thành: ★★ Chưa hoàn thành: ★

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Tham gia thảo luận tích cực	★ ★ ★
2	Tham gia trò chơi “Bingo” nhiệt tình	★ ★ ★
3	Sắm vai thực hành tích cực	★ ★ ★
4	Luôn động viên các bạn trong nhóm	★ ★ ★

3. Người thân đánh giá em

Em xin ý kiến của người thân khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ★★ ★★ Hoàn thành: ★★ Chưa hoàn thành: ★

STT	Nội dung	Người thân đánh giá em
1	Kể lại cho bố mẹ về những tình huống bị lạc, bị bắt cóc	★ ★ ★
2	Trao đổi với bố mẹ về những địa điểm dễ bị lạc	★ ★ ★
3	Nói cho bố mẹ nghe về cách phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc	★ ★ ★
4	Nhớ được số điện thoại của bố, mẹ hoặc người thân	★ ★ ★

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết học đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh trò chuyện với con về những tình huống và địa điểm dễ bị lạc, bị bắt cóc.*
- 2. Phụ huynh trao đổi với con về cách phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.*
- 3. Phụ huynh kiểm tra việc con nhớ số điện thoại của bố, mẹ.*
- 4. Phụ huynh luôn nhắc nhở con phải thực hiện quy tắc an toàn để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc.*
- 5. Phụ huynh nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

Chân trời sáng tạo

MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Thực hiện được một số việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô.
- Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn.
- Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn.
- Làm quen được với những người bạn hàng xóm, tạo được quan hệ gần gũi, thân thiện với bạn bè trong cộng đồng.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái:** Thể hiện sự biết ơn thầy cô, thân thiện với bạn bè thông qua những việc làm; Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ khi tự mình không giải quyết được mâu thuẫn với bạn bè.
- **Năng lực giao tiếp:** Làm quen được với những người bạn hàng xóm, tạo được quan hệ gần gũi, thân thiện với bạn bè trong cộng đồng.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Thực hiện việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô; Làm quen với những người bạn hàng xóm; Thực hiện được việc giải quyết mâu thuẫn với bạn.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn.

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

SGK *Hoạt động trải nghiệm 2*, giấy A4, giấy A0, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán, Phiếu thảo luận, các bộ thẻ tranh – chữ về kĩ năng giải quyết mâu thuẫn với bạn, câu hỏi hái hoa dân chủ.

2. Học sinh

SGK *Hoạt động trải nghiệm 2*, bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán, ảnh/tranh vẽ về những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè; câu hỏi hái hoa dân chủ.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 9



Tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”

- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, chú ý theo dõi và tham gia tích cực các hoạt động của lễ phát động tháng hành động “Em là HS thân thiện”.
- GV yêu cầu HS ghi nhớ những nội dung mà mình cần phải thực hiện để trở thành HS thân thiện; nhớ những điều mình ấn tượng nhất trong buổi lễ để chia sẻ với bạn và gia đình.



Hoạt động 1: Hát bài hát về thầy cô và mái trường

1. GV bắt nhịp cho cả lớp cùng hát bài hát “Em yêu trường em” (sáng tác: Hoàng Vân) và vận động theo nhạc.
2. GV nêu câu hỏi cho cả lớp trao đổi sau khi hát:
 - *Nêu cảm nhận của em sau khi nghe/hát bài hát.*
 - *Điều gì làm bạn nhớ trong bài hát thầy yêu ngôi trường của mình?*
3. GV tổng hợp các ý kiến của HS và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 2: Làm sản phẩm theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em”

Nhiệm vụ 1: Chia sẻ điều em ấn tượng về thầy cô

1. GV yêu cầu HS làm việc nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 em, quan sát tranh và trả lời câu hỏi:
Bạn trong tranh đã giới thiệu những thông tin gì về thầy, cô giáo của mình?
2. GV mời một số đại diện nhóm trả lời. Các HS khác nhận xét, bổ sung. Từ đó, GV rút ra kết luận: *Khi giới thiệu về thầy, cô giáo với người khác, em cần chú ý nêu rõ một số thông tin: tên thầy, cô giáo, điều em ấn tượng về thầy cô đó. Ngoài ra em có thể nói thêm về sở thích, tính cách của người được giới thiệu.*
3. GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc nhóm và chia sẻ với bạn điều em ấn tượng về thầy, cô giáo theo hướng dẫn ở trên.
4. GV tổ chức cho HS chơi chuyền bóng hoặc mời một số HS lên chia sẻ điều em ấn tượng về thầy, cô giáo.
5. GV dành thời gian cho HS chia sẻ và những HS khác có thể hỏi thêm nếu muốn. (Ví dụ có thể hỏi về một kỉ niệm của bạn với thầy cô,...)
6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.

Nhiệm vụ 2: Làm sản phẩm tặng thầy cô

1. GV kiểm tra sự chuẩn bị các đồ dùng, dụng cụ của HS.
2. GV mời một số HS chia sẻ ý tưởng về sản phẩm định làm.
3. GV tổ chức cho HS thực hiện làm sản phẩm theo sở thích, quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.
4. GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục hoàn thiện sản phẩm và mang đến lớp giới thiệu trong tiết Sinh hoạt lớp.



Chia sẻ về sản phẩm đã làm theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em”

1. GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu về sản phẩm của mình.

Gợi ý chia sẻ:

- Em làm món quà tặng ai?
 - Sản phẩm này sẽ tặng vào dịp nào? Sẽ được sử dụng như thế nào?
 - Cảm xúc của em khi thực hiện sản phẩm đó.
2. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và yêu cầu HS mang sản phẩm về tặng và nói lời chúc, lời yêu thương với thầy, cô giáo em yêu quý.
 3. GV yêu cầu những HS tham gia kể chuyện “Thầy cô trong trái tim em” của trường về tập kể và chuẩn bị trình bày trong giờ Sinh hoạt dưới cờ tuần 10.

TUẦN 10

Chân trời sáng tạo



Tham gia kể chuyện “Thầy cô trong trái tim em”

- GV tổ chức cho HS chuẩn bị, tập các tiết mục kể chuyện theo đăng kí.
- GV hỗ trợ và tổ chức cho HS trình bày các tiết mục trong cuộc thi kể chuyện “Thầy cô trong trái tim em” của nhà trường.
- GV nhắc nhở HS chú ý lắng nghe và cổ vũ cho các tiết mục kể chuyện.



Hoạt động 3: Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô

1. GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh và nêu những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô.
2. GV mời một số HS phát biểu ý kiến và kết luận lại những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô.

Gợi ý đáp án: Những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô:

Kính trọng, lễ phép với thầy cô; vâng lời thầy cô, thăm hỏi thầy cô, thể hiện lòng biết ơn với thầy cô.

3. GV chia nhóm (6 – 8 HS), yêu cầu HS sử dụng phiếu thông tin, tranh/ảnh... đã chuẩn bị để chia sẻ những việc mình đã làm thể hiện sự kính yêu thầy cô.

Gợi ý: GV có thể sử dụng Phiếu thảo luận theo mẫu sau:

Phiếu thảo luận

Những việc làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng thầy cô	Những việc làm thể hiện lòng biết ơn với thầy cô
.....	
.....	
.....	

4. GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Từ đó HS tổng hợp được việc đã làm thể hiện sự kính yêu thầy cô.

5. GV tổ chức cho HS trao đổi, chia sẻ về cảm xúc của bản thân và của thầy cô khi các em thực hiện những việc làm đó.

6. GV nhận xét và dẫn dắt sang hoạt động sau.



Hoạt động 4: Thực hành ứng xử với thầy cô

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi. Mỗi nhóm chọn một tranh, suy nghĩ và sắm vai thể hiện cách ứng xử phù hợp với hoàn cảnh. GV gợi ý cho các nhóm:

- Các nhân vật trong tranh nói gì, làm gì?
- Trong hoàn cảnh đó, em sẽ nói gì, làm gì?
- Khi sắm vai, cần chú ý: Phân vai gì cho ai? Cần dụng cụ, đồ dùng gì?

2. GV tổ chức cho các nhóm trình bày phần sắm vai xử lý tình huống. Các nhóm khác góp ý, bổ sung. Những nhóm có ý kiến khác có thể lên sắm vai thể hiện lời nói của mình (nếu được).

3. GV nhận xét và tổ chức cho HS trao đổi:

Khi giao tiếp với thầy, cô giáo, em cần chú ý điều gì? (về cử chỉ, ánh mắt, ngôn từ, ...)

4. GV tổng hợp ý kiến của HS và từ đó đưa ra những lưu ý khi giao tiếp với thầy, cô giáo:

- Nói nhẹ nhàng, đủ nghe;
- Ánh mắt thân thiện, tròng mền;
- Cử chỉ lễ phép.

5. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Chơi trò chơi “Ong tìm chữ”

1. GV giới thiệu trò chơi “Ong tìm chữ” và phổ biến luật chơi:

- HS sẽ cùng tìm từ khoá “Kính thầy – Yêu bạn”.
- Trong mỗi một ô của tổ ong sẽ chứa một câu hỏi, trả lời đúng câu hỏi sẽ tìm được một tiếng khoá của từ khoá.
- Nhóm nào ghép đủ từ khoá “Kính thầy – Yêu bạn” và nhanh nhất sẽ thắng cuộc.

2. GV tổ chức cho cả lớp chơi và chia sẻ cảm xúc sau khi chơi.

3. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

4. GV dặn dò HS tham gia hoạt động văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11 đúng giờ, mặc trang phục gọn gàng, sạch sẽ.

TUẦN 11



Tham gia văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm HS tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11.
- GV nhắc HS thể hiện sự nghiêm túc, văn minh khi tham gia hoạt động văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, lắng nghe và động viên, cổ vũ cho các tiết mục văn nghệ bằng cách vỗ tay tán thưởng.



Hoạt động 5: Nghe và hát bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết”

1. GV bắt nhịp cho cả lớp cùng hát bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết” (sáng tác: Mộng Lân) và vận động theo nhạc.

5. Tiếp đó, các em chia sẻ với các bạn trong nhóm, cùng tập hợp những việc đã làm để thể hiện sự thân thiện với bạn bè và ghi vào phần Ý kiến chung của cả nhóm.

Lưu ý: Những ý kiến trùng lặp chỉ ghi một lần vào phần ý kiến chung của cả nhóm.



Hoạt động 7: Tìm cách hoà giải với bạn khi có mâu thuẫn

1. GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 33 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, kể lại một lần em và bạn đã tranh cãi, giận hờn nhau.

Gợi ý:

- Chuyện gì đã xảy ra?
- Khi đó, em cảm thấy như thế nào?

3. GV mời một số HS lên chia sẻ về câu chuyện của mình trước lớp. GV có thể hỏi thêm khi HS trình bày: *Em đã làm gì để hoà giải với bạn?*
4. GV nhận xét về phần trình bày của HS và từ đó dẫn dắt sang hoạt động tìm hiểu về các cách hoà giải với bạn.
5. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 và nêu ra các cách hoà giải với bạn.
6. GV mời đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận và tổ chức cho HS trao đổi thêm:

Khi em và bạn tranh cãi, em sẽ chọn cách hoà giải nào đầu tiên? Vì sao?

7. GV nhận xét câu trả lời của HS và đưa ra lưu ý: *Khi em và bạn có mâu thuẫn, trước hết hãy tự mình hoà giải với bạn. Nếu không thành công, em hãy nhờ sự giúp đỡ của các bạn khác và thầy, cô giáo.*
8. GV nhắc HS chuẩn bị các nguyên liệu cần thiết để làm “Hộp thư niềm vui” ở tiết Sinh hoạt lớp.



Làm “Hộp thư niềm vui”

1. GV kiểm tra sự chuẩn bị về nguyên liệu làm “Hộp thư niềm vui” của HS.
2. GV mời 2 – 3 HS chia sẻ ý tưởng làm “Hộp thư niềm vui” của mình trước lớp.
3. GV tổ chức cho HS làm “Hộp thư niềm vui”, quan sát hỗ trợ HS khi cần thiết.
4. GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu sản phẩm trước lớp.
5. GV tổ chức cho HS trao đổi: *Em sẽ sử dụng “Hộp thư niềm vui” để làm gì?*

6. GV mời một số HS chia sẻ và kết luận: *Các em có thể sử dụng “Hộp thư niềm vui” để gửi những lời chúc, những điều tốt đẹp em muốn chia sẻ với bạn và cả những gì em muốn nói để hoà giải với bạn khi có mâu thuẫn.*
7. GV tổ chức cho HS viết những điều tốt đẹp em muốn chia sẻ với bạn và tập viết thư hoà giải với bạn khi có mâu thuẫn.
8. GV yêu cầu HS nhớ lại những việc đã làm trong tháng để chuẩn bị cho việc tham gia buổi tổng kết tháng hành động “Em là HS thân thiện”.

TUẦN 12



Tham gia tổng kết tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”

- GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe những nội dung trong lễ tổng kết tháng hành động “Em là HS thân thiện” và đối chiếu với những việc mình đã làm được trong tháng.
- Sau khi về lớp, GV mời một số HS chia sẻ lại những điều mình đã làm được trong tháng hành động, thể hiện sự kính trọng thầy cô, thân thiện với bạn bè.
- GV khen ngợi và động viên HS tiếp tục làm nhiều việc tốt thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè.



Hoạt động 8: Chơi trò chơi “Kết bạn”

1. GV phổ biến luật chơi:

- Chọn một HS làm quản trò, các HS khác đứng thành vòng tròn và vừa di chuyển vừa hát.
- Khi quản trò hô: “Kết bạn! Kết bạn!” thì tất cả HS đồng thanh hỏi: “Kết mấy? Kết mấy?”
- Khi quản trò hô “Kết đôi! Kết đôi!” thì tất cả nhanh chóng tạo thành từng nhóm 2 người. Nếu bạn nào đứng một mình hoặc nhóm nhiều hơn 2 người là phạm luật và phải chịu phạt một hình phạt nào đó.
- Quản trò yêu cầu các bạn tiếp tục di chuyển và hát. Sau đó quản trò có thể hô “Kết... ba! (hoặc bốn, năm, sáu,...)” để HS kết thành nhóm ba hoặc bốn, năm, sáu,...

2. GV yêu cầu cả lớp chọn ra một quản trò và cùng chơi theo hướng dẫn. GV kết hợp với HS quan sát để tìm ra những HS vi phạm luật chơi.

3. GV tổ chức cho những HS vi phạm luật chơi phải làm theo những yêu cầu để cả lớp cảm thấy vui vẻ, hào hứng.
4. GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi chơi:
 - Trò chơi vừa rồi nhắc đến điều gì?
 - Những điều đó liên quan gì đến chủ đề chúng ta học hôm nay?
5. GV mời một số HS trả lời câu hỏi và giới thiệu vào hoạt động sau.



Hoạt động 9: Thực hành tìm kiếm sự hỗ trợ khi hoà giải với bạn

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6 em, chọn một tình huống và thảo luận, sắm vai xử lý tình huống tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô và bạn bè khi cần thiết.

Gợi ý:

- Chuyện gì đã xảy ra với các bạn trong tình huống?
 - Nếu là bạn, em sẽ làm gì?
2. GV quan sát HS thảo luận và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết. GV lưu ý các nhóm việc phân vai thể hiện tình huống: *Có những vai nào cần thể hiện? Phân cho ai? Cần dụng cụ, đồ dùng gì?*
 3. GV tổ chức cho các nhóm thể hiện phần sắm vai của mình, các nhóm khác chia sẻ thêm về cách xử lý tình huống của mình.

Lưu ý: GV có thể tổ chức cho các nhóm chia sẻ ý kiến bằng nhiều hình thức khác nhau: nhóm đóng vai, nhóm đưa ra ý kiến,...

4. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Tham gia “Hái hoa dân chủ”

1. GV tổ chức cho HS chơi “Hái hoa dân chủ”.
 - **Chuẩn bị:**
 - + Các câu hỏi hái hoa dân chủ về chủ đề các thầy, cô giáo và bạn bè (GV và HS cùng chuẩn bị);
 - + Cây để treo/gài các câu hỏi;
 - + Một hộp đựng các phiếu ghi tên những phần quà (ví dụ: mảnh giấy ghi “một tràng pháo tay”, mảnh giấy ghi “một cái bút chì”,...). Một hộp đựng các phiếu ghi cách phạt (ví dụ: “nhảy lò cò một vòng”, “hát một bài hát”,...);
 - + Phần quà dành cho người chơi.

– **Cách chơi:**

+ HS lên lựa chọn một câu hỏi bất kì, đọc và trả lời câu hỏi của mình. Nếu trả lời đúng thì sẽ được một phần quà, nếu trả lời chưa đúng thì sẽ chịu phạt.

+ HS tự lựa chọn phần quà hoặc phần “phạt” ở chiếc hộp bí ẩn mà GV đã chuẩn bị.

2. GV tổ chức trao đổi sau trò chơi:

– *Qua trò chơi, em biết thêm được điều gì?*

– *Cảm nhận của em sau khi chơi như thế nào?*

3. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được để thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè; nêu những điều em sẽ thay đổi để thực hiện tốt hơn việc kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè.

2. GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân.

– GV đề nghị HS vẽ biểu tượng cảm xúc của bản thân và mọi người khi em thực hiện những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè.

– GV yêu cầu HS tự đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm.

3. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.

4. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục 3 trong Phiếu đánh giá.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá

– Vẽ biểu tượng cảm xúc khi em thực hiện việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè.

Em	Thầy cô	Bạn bè	Người thân
			

– Tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆

Hoàn thành: ☆☆

Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Chia sẻ được những việc em đã làm thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè	☆☆☆
2	Làm được các sản phẩm thể hiện sự kính yêu thầy cô	☆☆☆
3	Làm quen được với bạn hàng xóm	☆☆☆
4	Tìm kiếm được sự hỗ trợ từ thầy cô để giải quyết mâu thuẫn với bạn	☆☆☆

2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆

Hoàn thành: ☆☆

Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Chia sẻ được những việc em đã làm thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè	☆☆☆
2	Làm được các sản phẩm thể hiện sự kính yêu thầy cô	☆☆☆
3	Làm quen được với bạn hàng xóm	☆☆☆
4	Thực hành được kĩ năng giải quyết mâu thuẫn với bạn	☆☆☆

3. Ý kiến người thân về những việc em đã thực hiện

.....

.....

.....

.....

GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:

1. Phụ huynh hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.
2. Phụ huynh ghi thông tin đánh giá HS về những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè (Thái độ làm việc của các em; Ý thức tự giác thực hiện; Mức độ thực hiện).
3. Phụ huynh tiếp tục quan sát và nhắc con thực hiện những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè hằng ngày.
4. Phụ huynh nhắc con nộp Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

Chân trời sáng tạo

MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Nhận biết được những nét truyền thống quê em.
- Thực hiện được một số việc làm phù hợp để chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và hoạt động cộng đồng.
- Tham gia tích cực vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái, trách nhiệm:** Yêu thương con người, đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Thể hiện thông qua việc hợp tác với bạn để xây dựng kế hoạch giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn và những hoạt động khác của chủ đề.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Xác định được các trường hợp khó khăn trong cuộc sống và có ứng xử phù hợp.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch giúp đỡ bạn gặp khó khăn.

▶ CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
- Clip bài hát “Bầu và bí” – Nhạc: Phạm Tuyên, Lời: Ca dao cổ;
- Các tờ giấy màu xanh, đỏ, vàng;
- Vòng nhỏ hoặc quả bóng nhựa nhỏ, khăn bịt mắt.

2. Học sinh

- Bút màu, thước kẻ, kéo, hồ (keo dán);
- SGK Hoạt động trải nghiệm 2, sách, truyện, quần áo cũ;
- Trang phục biểu diễn (nếu có điều kiện).

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 13



Hưởng ứng hoạt động giữ gìn “Truyền thống quê em”

1. GV ổn định tổ chức lớp và quản lí HS khi Tổng phụ trách Đội hoặc Liên đội trưởng tổ chức nghi lễ chào cờ và đọc lời phát động chủ đề “Truyền thống quê em”.
2. Động viên, khích lệ HS tham gia các hoạt động mở đầu chủ đề do Tổng phụ trách Đội tổ chức.
Ví dụ: Trò chơi thi kể tên các truyền thống tốt đẹp của quê hương.
Chọn mỗi khối 2 – 3 HS bất kì thành một đội. Mỗi đội có thời gian 3 phút. Yêu cầu trong 3 phút, mỗi đội viết tất cả các truyền thống tốt đẹp của quê hương. Đội nào viết được nhiều nhất thì đội đó thắng cuộc.
3. GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và nêu được ít nhất một truyền thống tốt đẹp của người dân quê hương mình. Ví dụ: Bảo vệ quê hương; Tôn sư trọng đạo; Yêu nước, yêu quê hương; Hăm học hỏi; Khéo léo làm nghề; Tương thân, tương ái.



Hoạt động 1: Hát bài “Bầu và bí”

1. GV bật nhạc, cho HS nghe và múa, hát bài *Bầu và bí* (nhạc: Phạm Tuyên, lời: Ca dao cổ). Nếu được, GV có thể cho một số HS lên biểu diễn.
2. GV tổ chức cho HS trao đổi sau bài hát:
 - Tác giả bài hát khuyên bầu và bí điều gì? (Tác giả khuyên: *Bầu ơi thương lấy bí cùng. Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn* – tuy khác giống nhưng chung một giàn nên cần thương yêu nhau)
 - Theo em, tác giả gửi gắm lời khuyên gì cho chúng ta? (Chúng ta cần biết yêu thương nhau)
 - Hãy nêu ý nghĩa của bài hát. (Bài hát nói về tình yêu thương, đoàn kết với nhau)
3. GV đặt thêm câu hỏi cho HS: *Em có biết câu ca dao, tục ngữ, bài thơ, bài hát, ... nào khác nói về truyền thống tương thân tương ái của nhân dân ta không?*
HS có thể trả lời theo kinh nghiệm của các em. Ví dụ:
 - *Nhiều điều phải lấy giá gương*
 - Người trong một nước thì thương nhau cùng.*

- Lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều.
 - Thương người như thể thương thân.
 - Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.
4. GV nhận xét và tổng kết: *Mỗi chúng ta có một cuộc sống riêng, gia đình riêng. Nhưng cùng là người dân Việt Nam, chúng ta cần biết yêu thương, đoàn kết với nhau. Yêu thương giống nòi, yêu thương con người là truyền thống tốt đẹp của cha ông ta từ ngàn đời. Chính vì có tình yêu thương nhau, đoàn kết nên dân tộc Việt Nam ta mới giữ nước, dựng nước to đẹp như ngày nay.*



Hoạt động 2: Nhận biết những người gặp hoàn cảnh khó khăn

1. GV yêu cầu HS mở SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 37, đọc thầm yêu cầu hoạt động 2, sau đó trao đổi xem HS đã hiểu yêu cầu của hoạt động 2 chưa.
2. GV chiếu 4 bức tranh 1, 2, 3, 4 trang 37 lên bảng (nếu có máy chiếu, nếu không GV có thể đề nghị HS xem SGK) và đặt câu hỏi: *Nêu những khó khăn mà các nhân vật trong tranh gặp phải.*
3. GV tổ chức cho HS phát biểu ý kiến. Một bức tranh nên yêu cầu nhiều HS nói, điều quan trọng là kích hoạt được HS đưa ra ý kiến của mình, nói bằng ngôn ngữ của mình.
 - Tranh 1: Ông cụ không có con cháu; Ông cụ sống một mình; Ông cụ thật buồn; Ông cụ rất cô đơn; Cụ ông có thể đang ốm; Cụ ông có thể nghèo; Cụ ông có thể không có gì ăn;...
 - Tranh 2: Bạn nhỏ đang bị ốm; Bạn nhỏ ốm nặng quá; Bạn nhỏ bị rụng hết tóc; Bạn nhỏ bị đau do tiêm, truyền;...
 - Tranh 3: Nhà các bác nông dân bị đổ; Các bác nông dân vừa trải qua cơn bão lớn; Vùng biển vừa bị bão tàn phá; Các bác nông dân bị mất của cải;...
 - Tranh 4: Bạn nữ chân bị đau, hoặc khuyết tật, phải ngồi xe lăn.
4. GV khen ngợi tất cả các ý kiến HS đưa ra và tổng kết: *Trong cuộc sống, chúng ta có thể gặp rất nhiều trường hợp khó khăn như những cụ già sống neo đơn, một mình; những người mắc bệnh, ốm đau; những người vừa trải qua thiên tai, bão, lụt, đói rét;...*
5. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, chia sẻ về một người có hoàn cảnh khó khăn mà em biết theo gợi ý:
 - Tên người đó.
 - Nơi họ đang sinh sống.
 - Những khó khăn mà họ đang gặp phải.

6. GV cho HS chia sẻ trong nhóm, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.
7. GV tổ chức cho HS kể về một số trường hợp khó khăn trước lớp, nên chọn trường hợp khó khăn ở gần các em nhất để thuận tiện cho việc thăm hỏi, có thể xây dựng được kế hoạch giúp đỡ trường hợp đó.



Xây dựng kế hoạch giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học trước, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.
2. GV tổ chức cho HS thảo luận để xây dựng kế hoạch giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn.
 - GV gọi lại cho HS nhớ về các trường hợp gặp khó khăn mà các em đã chia sẻ từ tiết học trước (phần hoạt động giáo dục theo chủ đề), đề nghị các HS trong nhóm chọn một bạn, một người có hoàn cảnh khó khăn gần các em nhất để lên kế hoạch giúp đỡ. GV chú ý xác minh lại các trường hợp khó khăn này để định hướng cho các em lựa chọn.
 - GV tổ chức cho các nhóm lập kế hoạch giúp đỡ. Hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi sau khi làm kế hoạch:
 - + *Các em định giúp đỡ ai?*
 - + *Người đó gặp khó khăn gì?*
 - + *Các em định làm gì để giúp đỡ người đó?*
 - + *Thời gian thực hiện việc giúp đỡ như thế nào?*
 - + *Phân công nhiệm vụ của từng người trong nhóm?*
 - + *Các em cần chú ý gì trong quá trình giúp đỡ người đó?*
 - GV hướng dẫn HS viết kế hoạch, sau đó tổ chức cho các em chia sẻ kế hoạch trước lớp và góp ý điều chỉnh cho HS.

TUẦN 14



Truyền thống quê em

- GV tổ chức cho HS tham gia giờ Sinh hoạt dưới cờ “Truyền thống quê em” theo kế hoạch của nhà trường.
- Tùy theo điều kiện của từng trường mà người kể có thể là HS, GV, đại diện của chính quyền địa phương, hoặc người có hiểu biết của địa phương,...

- GV nhắc nhở HS lắng nghe tích cực, có thể đặt các câu hỏi để trao đổi, giao lưu với người kể. Nếu người kể có các hoạt động, trò chơi để tương tác thì các em cũng tích cực tham gia.
- GV đề nghị HS ghi lại ý chính, điều mình thấy thú vị nhất về truyền thống quê em vào sổ nhật kí học tập của cá nhân.



Hoạt động 3: Chơi trò chơi “Kéo đá – Xây cầu – Trãi đường”

1. GV công bố luật chơi, chú ý đây là trò chơi theo nguyên tắc “làm theo lời tôi nói chứ không làm như tôi làm”.
2. GV làm mẫu các động tác Kéo đá – Xây cầu – Trãi đường.
3. GV tổ chức cho HS học từng động tác, sau đó tổ chức cho HS chơi thử.
4. GV tổ chức cho HS chơi thật.
5. GV cho HS trao đổi sau trò chơi:

Theo em, bắc cầu và làm đường mang lại lợi ích gì cho những người dân và các bạn HS vùng khó khăn?

Nhiều HS trong lớp cùng trao đổi, chia sẻ, mỗi HS chỉ cần nêu một ý trả lời.

Ví dụ: Bắc cầu qua sông để các bạn dễ đi học hơn; Bắc cầu qua suối để bớt nguy hiểm; Các bạn tránh được lũ hay nước lên ở sông suối; Có đường thì xe cộ đi lại được nên mọi người đều đỡ vất vả; Có đường và cầu chúng ta có thể mang sách vở lên cho các bạn khó khăn; ...

6. GV khuyến khích, động viên tất cả các ý kiến, khẳng định xây cầu, làm đường giúp giải quyết nhiều khó khăn để người dân sinh sống tốt hơn, các bạn HS đi học thuận lợi, an toàn hơn, ... GV có thể giới thiệu một số cây cầu, con đường được làm bởi các nhà hảo tâm, các tổ chức thiện nguyện.



Hoạt động 4: Chia sẻ điều em biết về các hoạt động của cộng đồng nhằm giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn

1. GV mở đầu hoạt động: *Không chỉ xây cầu, làm đường mới giúp chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn. Chúng ta có thể làm những việc khác vừa sức để giúp đỡ những người xung quanh mình.*
2. GV yêu cầu HS mở SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 40, làm việc theo cặp, cùng quan sát tranh và nêu những việc làm để giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn.

3. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả trước lớp. Với mỗi bức tranh, HS nêu theo mẫu:

- Đó là việc làm gì?
- Em đã từng tham gia hay chứng kiến việc như vậy chưa?
- Nếu em đã từng tham gia hay chứng kiến thì hãy kể về việc đó.

4. GV cho các nhóm báo cáo kết quả trước lớp. GV động viên HS chia sẻ được càng nhiều càng tốt, sau đó khẳng định lại các việc mà tuổi nhỏ chúng ta có thể làm để chia sẻ khó khăn với những người xung quanh mình như:

- Tiết kiệm tiền để ủng hộ bạn nghèo, đồng bào gặp thiên tai, dịch bệnh,...
- Ủng hộ quần áo, sách vở,...
- Thăm hỏi gia đình bạn khó khăn, người khó khăn ở địa phương.
- Làm các công việc nhà vừa sức để giúp đỡ các gia đình neo đơn, người có công với cách mạng.



Tìm hiểu truyền thống quê em

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học trước, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.

2. GV yêu cầu HS trao đổi với bạn về những điều em tìm hiểu được về truyền thống quê hương.

- GV chuẩn bị một số câu hỏi về truyền thống quê hương, nên có đáp án cho HS lựa chọn.
- Tổ chức cho HS giao lưu, chia sẻ, hoặc thi giữa các nhóm theo câu hỏi đã chuẩn bị.
- Tổ chức cho HS chia sẻ thêm về những điều đã được hỏi và những điều khác về truyền thống quê hương.

TUẦN 15



Giao lưu tìm hiểu truyền thống quê em

1. GV ổn định tổ chức lớp và quản lí HS khi Tổng phụ trách Đội hoặc Liên đội trưởng tổ chức nghi lễ chào cờ và thông báo thể lệ, hướng dẫn giao lưu. Cuộc giao lưu tổ chức theo hình thức trò chơi Rung chuông vàng.

2. GV tổ chức cho đội Rung chuông vàng của lớp ngồi đúng vị trí theo quy định của trường trên sân thi đấu.
3. GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý cổ vũ các bạn tham gia chơi.
4. Đề nghị mỗi HS nhớ ít nhất về nội dung 2 – 3 câu hỏi để chia sẻ với gia đình, bạn bè.



Hoạt động 5: Chia sẻ những việc làm để giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn

1. GV yêu cầu HS làm việc nhóm (4 – 6 em). Các bạn trong nhóm lần lượt chia sẻ việc mình đã làm, hoặc đã chứng kiến các bạn nhỏ quanh mình làm để giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.
2. GV cũng có thể cho HS báo cáo về việc các em đã thực hiện kế hoạch giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn mà nhóm đã triển khai từ tuần trước:
 - Em và các bạn đã làm gì?
 - Em và các bạn gặp khó khăn hay thuận lợi gì khi thực hiện kế hoạch của nhóm?
 - Kết quả mà nhóm đã đạt được.
 - Chia sẻ cảm xúc của em khi cùng các bạn tham gia kế hoạch giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn.
3. GV cho HS làm việc cá nhân lập danh sách những việc em có thể tiếp tục làm để giúp đỡ những người gặp khó khăn.



Hoạt động 6: Chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn

1. GV cho HS quan sát tranh trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 42 và yêu cầu HS mô tả tình huống.
2. GV mời một số HS mô tả theo suy nghĩ:
 - Tranh 1: Các bạn đang tặng quần áo, giấy cho nhau;
 - Tranh 2: Hai bạn HS đang thảo luận về những việc làm để ủng hộ đồng bào bị lũ lụt.
3. GV chia HS thành các nhóm (2 – 3 em), yêu cầu các nhóm thảo luận, phân vai, thể hiện lại tình huống. GV chú ý hỗ trợ các nhóm HS.
4. GV tổ chức cho đại diện các nhóm lên sắm vai thể hiện tình huống trước lớp. Chú ý, nên chọn các nhóm có cách xử lý khác nhau, có cả cách thể hiện sự sẻ chia, tôn trọng và cách trái chiều (nếu có) để HS có cơ hội thảo luận, phân tích, rút ra bài học tốt.

5. Thảo luận sau sắm vai. GV trao đổi với HS:

Chúng ta nên cư xử thế nào để thể hiện sự yêu thương, tôn trọng với những người có hoàn cảnh khó khăn? (Nói lời trân trọng; Coi họ như bạn bè, người thân; Thật lòng khi chia sẻ; Cho đồ cần thiết và kèm theo động viên;...)



Vẽ tranh theo chủ đề “Chú bộ đội bảo vệ quê hương”

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học trước, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi: kể các hoạt động bảo vệ quê hương của chú bộ đội.
3. GV cho HS vẽ tranh về một hoạt động bảo vệ quê hương của chú bộ đội mà em muốn thể hiện.
4. GV tổ chức giới thiệu các sản phẩm trưng bày triển lãm “Chú bộ đội bảo vệ quê hương”.
 - GV tổ chức cho HS trưng bày tranh vẽ, hoặc những vật phẩm, kỉ vật sưu tầm về chú bộ đội trong lớp. Tổ chức cho HS đi xem triển lãm, mỗi nhóm cử một bạn thường xuyên đứng ở vị trí trưng bày của nhóm mình để chia sẻ với các bạn đến xem.
 - Tổ chức bình chọn bức tranh ấn tượng nhất, hoặc mời các đại diện xung phong lên kể câu chuyện về chú bộ đội trong bức tranh của mình, hoặc giới thiệu về bức tranh của mình.
5. Tìm hiểu nhiệm vụ ở nhà: Áo ấm cho bạn đến trường và Tủ sách yêu thương.
 - GV đề nghị HS tự đọc SGK và làm theo hướng dẫn.
 - GV hỏi HS xem có khó khăn gì khi thực hiện hoạt động để tháo gỡ.
6. GV tổ chức cho HS bình chọn ra năm bức tranh ấn tượng nhất của lớp để tham gia buổi triển lãm ở tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 16.

TUẦN 16



Chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam

- Trước khi tham gia buổi lễ, GV cho HS mang tranh của lớp mình trưng bày ở khu vực quy định và yêu cầu mỗi HS chia sẻ cảm xúc về bức tranh em ấn tượng nhất trong buổi triển lãm.

- GV tổ chức cho HS tham gia chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22 – 12 theo kế hoạch của nhà trường.
- Sau khi về lớp, GV mời một số HS chia sẻ bức tranh em ấn tượng nhất trong buổi triển lãm.



Hoạt động 7: Trao gửi yêu thương với những bạn gặp hoàn cảnh khó khăn

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ, nói về hoạt động 7 theo ý hiểu của mình.
2. HS trao đổi và nói về yêu cầu của nhiệm vụ trước lớp.
3. GV yêu cầu HS: *Hãy suy nghĩ về người mà em muốn trao gửi yêu thương, sau đó giới thiệu trước lớp và nói cho các bạn cùng biết về lời yêu thương của em.*
4. GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
Ví dụ: Em muốn gửi lời yêu thương đến bạn Nga, bạn thân của em đang bị ốm. Em muốn viết rằng: Nga thân yêu, tớ biết uống thuốc rất là đáng, nhưng bạn hãy cố gắng nhé. Tớ mong bạn khoẻ để chúng mình lại được đi học, đi chơi với nhau.
5. GV đề nghị HS viết lời yêu thương vào giấy màu, giấy ô li,... và có thể trang trí, vẽ thêm hình ảnh cho lời yêu thương thêm đẹp.
6. GV đề nghị HS về nhà gửi lời yêu thương đến người mình đã nhắn nhủ.



Hoạt động 8: Thực hiện giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn

1. GV cùng HS kiểm tra lại quần áo cũ, sách vở cũ đã chuẩn bị và mang đến lớp.
2. GV hướng dẫn HS đóng thùng, chú ý dạy HS kỹ năng sắp xếp quần áo, sách vở trong thùng cho ngay ngắn, gọn gàng.
3. GV dặn dò HS về việc để những lời nhắn nhủ, yêu thương trong quần áo, sách vở để làm ấm lòng người nhận được.
4. GV hướng dẫn HS cách ghi thông tin người gửi, người nhận và trao đồ cho nhân viên bưu điện/nhân viên chuyển phát.



Thực hiện kế hoạch quyên góp, giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn ở địa phương

1. GV chọn một gia đình thương binh, liệt sĩ, mẹ Việt Nam Anh hùng, người có công với cách mạng hoặc người có hoàn cảnh khó khăn ở gần trường để tổ chức cho HS thăm hỏi.

2. GV trao đổi với HS các quy tắc ứng xử, giao tiếp khi thăm hỏi đảm bảo lịch sự và trân trọng yêu thương:

- Chào hỏi lễ phép.
- Nói lời yêu thương, hỏi thăm chân thành.
- Không nói quá to, không nghịch ngợm, phá phách.
- Làm việc nhà vừa sức để giúp đỡ...

3. Tổ chức cho HS chia sẻ về buổi thăm hỏi động viên, bài học em rút ra.

Lưu ý: Thời gian thăm hỏi có thể là thời gian thuận tiện trong cả tháng hành động “Truyền thống quê em”.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được qua chủ đề:

- Em đã thực hiện được những việc làm nào để chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn?
- Em đã tham gia những hoạt động nào cùng cộng đồng để giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn?

2. GV hướng dẫn HS thực hiện phần đánh giá bằng cách phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá như sau:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Vẽ biểu tượng hoặc viết cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động trong chủ đề “Truyền thống quê em”.

.....

.....

.....

.....

.....

2. Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung đánh giá dưới đây:

Hoàn thành tốt: ☆ ☆ ☆

Hoàn thành: ☆ ☆

Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Nêu được những hoạt động của cộng đồng để giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆
2	Chia sẻ được những việc em có thể làm để giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆
3	Viết được lời nhắn nhủ yêu thương cho các bạn gặp hoàn cảnh khó khăn	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆
4	Tặng áo ấm, sách vở cho các bạn gặp hoàn cảnh khó khăn	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆

3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

4. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

.....

3. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân:

- GV đề nghị HS vẽ hoặc viết cảm xúc khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.
- GV yêu cầu HS đọc từng nội dung trong Phiếu đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm.

4. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.

5. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục 3 trong Phiếu đánh giá.

6. GV ghi nhận xét vào mục 4 trong Phiếu đánh giá.

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết học đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh chia sẻ với con về các trường hợp khó khăn, gia đình thương binh, liệt sĩ, mẹ Việt Nam Anh hùng,... gần nhà mình.*
- 2. Phụ huynh cùng con chuẩn bị sách vở, quần áo để tham gia ủng hộ các bạn khó khăn.*
- 3. Phụ huynh cùng con thăm hỏi, động viên một gia đình khó khăn tại địa phương.*
- 4. Phụ huynh nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Tham gia được các hoạt động chào năm mới của trường, lớp.
- Nhận biết được đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hoá.
- Làm được sản phẩm thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân.
- Tham gia được Hội chợ Xuân.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất chăm chỉ:** Chủ động làm các sản phẩm để trao đổi trong Hội chợ Xuân; Sử dụng các sản phẩm trao đổi được để trang trí nhà cửa.
- **Phẩm chất trách nhiệm:** Sử dụng đồng tiền để mua sắm khi cần thiết.
- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ nhóm trong hoạt động tập thể, trao đổi với bạn để thực hiện mua sắm trong Hội chợ Xuân.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Nhận biết đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hoá, nhận ra được sự khác biệt giữa nhu cầu và mong muốn khi mua sắm hàng hoá, làm được sản phẩm thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch Hội chợ Xuân.

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
- Một số đồng tiền hoặc hình ảnh đồng tiền với các mệnh giá khác nhau;
- Một số mặt hàng gắn gũi với đời sống của HS.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
- Bìa các-tông;
- Bút màu, thước kẻ, kéo, hồ dán/keo dán,...

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 17



Hội diễn văn nghệ “Chào năm mới”

- GV tổ chức cho HS tham gia Hội diễn văn nghệ “Chào năm mới” theo kế hoạch của nhà trường.
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và nêu được ít nhất một điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình; chia sẻ điều đó với bạn bè và gia đình. Nếu lớp có tiết mục biểu diễn tại Hội diễn văn nghệ thì GV hỗ trợ HS trong quá trình các em di chuyển lên sân khấu biểu diễn và trở về chỗ ngồi của lớp mình sau khi biểu diễn xong.



Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Đi chợ”

1. GV phổ biến luật chơi:

- GV mời khoảng 5 – 6 HS lên bảng đóng vai người đi mua hàng, các bạn HS cuối lớp sẽ là người yêu cầu các mặt hàng cần mua. Người mua xếp thành 1 hàng ngang, tay phải của người này đặt lên tay trái của người kia theo thứ tự tay trái giữa – tay phải úp.
- Khi HS dưới lớp hô “Đi chợ! Đi chợ!”, người mua hàng sẽ đáp “Mua gì? Mua gì?”. HS cả lớp sẽ gọi tên các món hàng cần mua (ví dụ: Mua rau! Mua rau!), người mua nhanh chóng bắt lấy tay của bạn bên cạnh. Nếu bạn nào không bắt được tay bạn bên cạnh là không mua được món hàng theo yêu cầu thì bạn đó sẽ bị dừng chơi và chịu hình phạt theo yêu cầu của cả lớp.

2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đi chợ”.

3. Sau khi chơi xong, GV cho HS kể tên những mặt hàng đã được nhắc đến trong trò chơi.

4. GV tổng kết và dẫn dắt sang hoạt động sau.



Hoạt động 2: Tìm hiểu việc sử dụng tiền trong trao đổi hàng hoá

1. GV gọi 1 – 2 HS đọc tên hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 47 và kiểm tra xem HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.
2. GV tiếp tục yêu cầu HS quan sát tranh và đặt câu hỏi cho HS: *Bạn nhỏ trong tranh đã sử dụng tiền vào việc gì? (Bạn nhỏ đang trả tiền trong cửa hàng sách/ Bạn nhỏ sử dụng tiền để mua sách)*

3. GV gọi một số HS trả lời câu hỏi, nhận xét về việc sử dụng tiền của các bạn nhỏ trong tranh: *Bạn nhỏ trong tranh sử dụng tiền để mua sách; Vậy các em đã sử dụng tiền để làm những gì? Hãy kể với bạn ngồi cạnh mình về một lần mình sử dụng tiền nhé!*
4. Về việc sử dụng tiền trong trao đổi hàng hoá của em.
Gợi ý: GV có thể đặt thêm câu hỏi cho HS:
 - Em đã mua như thế nào?
 - Em có nhớ món đồ đó giá bao nhiêu tiền không?
 - Em thích món đồ đó ở điểm nào? Vì sao em thích?
 - Nếu không có món đồ đó, em cảm thấy thế nào?
 - Vì sao em cần có món đồ đó?
 - Nếu không mua món đồ đó, điều gì sẽ xảy ra?...
5. GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về một lần mình đã sử dụng tiền vào việc gì và sử dụng như thế nào.
6. GV đánh giá, tổng kết hoạt động.



Tìm hiểu một số đồ dùng để trang trí năm mới

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4 – 6 HS) trao đổi về một số đồ dùng để trang trí năm mới mà các em biết. GV tạo cơ hội để tất cả các HS trong nhóm lần lượt được nêu ý kiến.
Gợi ý: Một số đồ dùng để trang trí năm mới: dây treo chúc mừng năm mới, câu đối, bông hoa tuyết, bao lì xì,...
2. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ ý kiến trước lớp.
3. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
4. GV chia lớp thành 4 – 6 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận và thống nhất 1 – 2 sản phẩm nhóm sẽ làm để bán trong Hội chợ Xuân.
5. GV yêu cầu đại diện mỗi nhóm báo cáo kết quả thảo luận, nêu tên sản phẩm nhóm sẽ làm.
Lưu ý: Nếu sản phẩm của các nhóm bị trùng nhau thì GV có thể gợi ý nhóm làm sản phẩm khác để các sản phẩm bán trong hội chợ được đa dạng.
6. GV tổng kết loại sản phẩm các nhóm sẽ làm và yêu cầu các nhóm chuẩn bị các nguyên liệu để làm sản phẩm và mang tới lớp vào tiết Sinh hoạt lớp tuần sau.



Tìm hiểu phong tục đón năm mới của địa phương

- GV tổ chức cho HS tham gia nghe kể chuyện về phong tục đón năm mới của địa phương theo kế hoạch của nhà trường.
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý. GV khuyến khích HS đặt các câu hỏi liên quan đến phong tục đón năm mới của địa phương và nêu lại được ít nhất một điều HS ấn tượng về phong tục đón năm mới của địa phương; chia sẻ điều đó với bạn bè và gia đình.



Hoạt động 3: Tìm hiểu hoạt động mua bán hàng hoá

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, chỉ ra người mua, người bán ở từng tranh trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 48 và giải thích sự lựa chọn của mình.
2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tiếp sức” để báo cáo kết quả thảo luận.

Luật chơi:

- HS cử ra 2 đội chơi, mỗi đội được phát 8 thẻ (4 thẻ ghi chữ *Người mua*; 4 thẻ ghi chữ *Người bán*).
- Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” của GV, lần lượt từng người của mỗi đội phải lên gắn thẻ *Người mua* – *Người bán* tương ứng với nhân vật trong từng tranh. Đội nào gắn xong trước và đúng là thắng cuộc.

Lưu ý: Với hoạt động này, nếu có điều kiện, GV có thể tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 và phát cho mỗi nhóm một bộ tranh tương ứng trong SGK để các em có thể viết trực tiếp kí hiệu người mua, người bán lên tranh. Sau đó, GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận và giải thích về sự lựa chọn.

3. GV nhận xét và đưa ra kết luận: *Người bán thì có hàng hoá và là người nhận tiền; người mua là người trả tiền để lấy hàng hoá. Trong đời sống, mọi người dùng tiền để mua bán trao đổi hàng hoá.*
4. GV dẫn dắt và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 4: Nhận biết tiền Việt Nam

1. GV đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 49 và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi: *Quan sát hình ảnh các đồng tiền trong SGK và gọi tên các đồng tiền Việt Nam.*

2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Nhanh như chớp”.

– Chuẩn bị:

Các tờ tiền (như trong hình ở SGK) hoặc hình ảnh các tờ tiền có mệnh giá như trong SGK hoặc chiếu hình ảnh các tờ tiền trên slide.

– Cách chơi:

GV lần lượt cho HS xem những đồng tiền có mệnh giá khác nhau và HS phải đọc đúng mệnh giá ghi trên đồng tiền đó. Khi GV đưa tờ tiền ra, HS nào giơ tay nhanh hơn sẽ được gọi. Nếu sử dụng máy tính và máy chiếu, GV có thể làm thành các mảnh ghép. Mỗi mảnh ghép tương ứng với một đồng tiền trong SGK. Và lúc này, trò chơi có thể chuyển thành “Mảnh ghép bí ẩn”. HS lật và đọc mệnh giá của từng đồng tiền dưới mỗi mảnh ghép.

Lưu ý:

– Vì HS lớp 2 chưa học toán đến 100 000 nên quy ước đọc là: 1 nghìn, 2 nghìn, 5 nghìn, 10 nghìn, 20 nghìn, 50 nghìn.

– Nếu có điều kiện, GV có thể chuẩn bị 2 cái chuông nhỏ và tổ chức chơi theo dãy. Mỗi dãy sẽ cử một bạn đại diện để bấm chuông. Khi GV đưa hình ảnh đồng tiền, bạn nào bấm chuông nhanh hơn thì dãy bên đó sẽ được trả lời. Bạn đại diện sẽ có 2 giây để chỉ định một bạn bên dãy của mình trả lời. Nếu trả lời đúng thì sẽ được ghi 1 điểm. Nếu trả lời sai thì phải nhường quyền trả lời cho dãy bên kia. Nếu cả hai cùng trả lời sai thì GV có thể mời một HS bất kì trả lời nhưng cả hai dãy đều không được tính điểm.

3. GV đọc nhiệm vụ 2 của hoạt động 4, sau đó yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi: Kể thêm các đồng tiền Việt Nam khác mà em biết.

Gợi ý: 100 nghìn đồng, 200 nghìn đồng, 500 nghìn đồng.

4. GV gọi một số HS nêu các đồng tiền khác mà em biết. GV tổng kết nhiệm vụ.

5. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi cả lớp:

– Trong các đồng tiền chúng ta vừa tìm hiểu, đồng tiền nào có giá trị nhỏ nhất, đồng tiền nào có giá trị lớn nhất?

– Chúng có những điểm nào khác nhau? (kích thước, màu sắc, hình vẽ, con số)

6. GV nhận xét câu trả lời của HS và rút ra kết luận: Các đồng tiền khác nhau có giá trị lớn nhỏ khác nhau.

7. GV dặn dò HS chuẩn bị các đồ dùng, dụng cụ để làm sản phẩm cho Hội chợ Xuân trong tiết Sinh hoạt lớp.



Làm sản phẩm chuẩn bị cho Hội chợ Xuân

1. GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về nguyên liệu làm sản phẩm chuẩn bị cho Hội chợ Xuân.
2. GV yêu cầu các nhóm tiến hành làm sản phẩm đã dự kiến.
3. GV theo dõi các nhóm làm sản phẩm chuẩn bị cho Hội chợ Xuân, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.
4. GV tổng kết hoạt động, nhắc HS tiếp tục hoàn thiện các sản phẩm và mang tới lớp vào Hội chợ Xuân ở tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề tuần 20.

TUẦN 19



Tìm hiểu trang phục đón năm mới của một số dân tộc

- GV tổ chức cho HS tham gia buổi giới thiệu về trang phục đón năm mới của một số dân tộc theo kế hoạch của nhà trường.
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và nêu được ít nhất một điều ấn tượng về trang phục đón năm mới của các dân tộc; chia sẻ điều đó với bạn bè và gia đình.



Hoạt động 5: Sử dụng các đồng tiền phù hợp để mua sắm

1. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4 và đọc giá ghi dưới mỗi sản phẩm cho các bạn trong nhóm.
2. GV mời một số HS đọc giá của các sản phẩm và tổ chức cho HS trao đổi:
Khi đi mua hàng, em làm thế nào để biết được giá của sản phẩm? (đọc giá được niêm yết trên mỗi sản phẩm hoặc hỏi người bán hàng)
3. GV nhận xét và lưu ý HS khi đi mua hàng cần tìm hiểu về giá của sản phẩm.
4. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6 em:
 - GV phát cho mỗi nhóm một bộ thẻ ghi các mệnh giá tiền tương ứng như ở Hoạt động 5 (1 nghìn, 2 nghìn, 5 nghìn, 10 nghìn, 20 nghìn, 50 nghìn).

Lưu ý: Bộ thẻ nên gồm nhiều tờ tiền có cùng mệnh giá. Ví dụ: 3 tờ 1 nghìn, 5 tờ 2 nghìn, 4 tờ 5 nghìn, 1 tờ 10 nghìn, 2 tờ 20 nghìn, 1 tờ 50 nghìn.

- GV yêu cầu các nhóm thảo luận xem với các đồ dùng ở mục 1 thì cần sử dụng những đồng tiền nào để mua.

5. GV tổ chức cho các nhóm chơi “Đố vui”.

Luật chơi: GV đưa ra một sản phẩm và giá của sản phẩm đó. Các nhóm đưa ra các tờ tiền để mua sản phẩm đó. Nhóm nào trả lời trước và đúng sẽ được 2 sao; nhóm trả lời sau và đúng được 1 sao.

Tổng kết trò chơi, nhóm nào nhiều sao nhất sẽ thắng.

6. GV nhận xét và tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 6: Thực hành mua sắm hàng hoá

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Em tập mua sắm”.

– **Chuẩn bị:**

+ GV chọn một số mặt hàng hoặc hình ảnh của một số mặt hàng gần gũi với HS như bút chì, thước kẻ, vở, truyện tranh, bánh mì, kẹo mút,...

+ GV có thể bố trí lớp học thành các nhóm, mỗi nhóm là một gian hàng với các món hàng được niêm yết giá để HS có thể đi lại, mua sắm.

– **Cách chơi:**

Mỗi HS được phát một bộ thẻ tương ứng như ở Hoạt động 5. HS xem xét và mua các sản phẩm sao cho không vượt quá số tiền mình có.

2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi mua sắm.

3. Sau khi chơi, GV tổ chức cho HS trao đổi:

– *Nêu cảm nhận của em sau khi chơi.*

– *Em đã mua được bao nhiêu món đồ?*

– *Làm thế nào để có thể mua nhiều món đồ nhất với số tiền em có?*

4. GV mời một số HS chia sẻ và nhận xét, đánh giá hoạt động.

5. GV tổ chức cho HS trao đổi:

– *Khi mua hàng em nên ứng xử như thế nào?*

– *Khi bán hàng em nên ứng xử như thế nào?*

6. GV mời một số HS trả lời và nhận xét tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.

Lưu ý: GV có thể tổ chức cho HS mua sắm cá nhân hoặc theo nhóm.



Tham gia chuẩn bị tổ chức Hội chợ Xuân

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm và trao đổi về hoạt động các em sẽ đăng kí tham gia trong Hội chợ Xuân.

Gợi ý: Bán hàng, tham gia trang trí cho hội chợ,...

2. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ ý kiến và yêu cầu HS lập thành các nhóm mới theo công việc đã đăng kí.
3. GV yêu cầu các nhóm thảo luận và phân công công việc cho từng thành viên trong nhóm khi tham gia hội chợ.

Gợi ý:

- Nhóm đăng kí bán hàng thì cần trao đổi: *Các sản phẩm định bán là gì? Giá của sản phẩm? Ai sẽ bán hàng? Ai làm sản phẩm? ...*
- Nhóm trang trí cần trao đổi: *Các quầy hàng nên sắp xếp như thế nào? Cần chuẩn bị thêm gì để trang trí cho lớp? Cần thêm những hỗ trợ nào? ...*

4. GV quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.
5. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả và cùng thống nhất phân công nhiệm vụ để tổ chức Hội chợ Xuân vào tuần tiếp theo.

TUẦN 20



Tổng kết chủ đề “Chào năm mới”

- Trước khi tham gia lễ tổng kết, GV yêu cầu HS nhớ lại những hoạt động mình đã thực hiện trong chủ đề “Chào năm mới” và yêu cầu mỗi HS cần nhớ ít nhất một điều trong lễ tổng kết.
- GV tổ chức cho HS tham gia lễ tổng kết chủ đề “Chào năm mới” theo kế hoạch của nhà trường.
- Sau khi về lớp, GV mời một số HS chia sẻ những điều mình đã ghi nhớ được và cảm nghĩ của các em về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề “Chào năm mới”.
- GV khen ngợi những HS chăm chú và ghi nhớ được nhiều thông tin sau khi dự lễ tổng kết.



Hoạt động 7: Mua sắm trong Hội chợ Xuân lớp em

1. GV yêu cầu HS tham gia trang trí lớp học theo hình thức hội chợ.

Gợi ý: GV có thể kê bàn theo nhóm hoặc hình chữ U để tạo không gian cho HS trưng bày sản phẩm và tham gia mua sắm.

2. GV kiểm tra sự chuẩn bị các sản phẩm của HS (những sản phẩm đã được làm ở tiết Sinh hoạt lớp của tuần 18 và tiếp tục hoàn thiện ở nhà).
3. GV yêu cầu các nhóm trưng bày và niêm yết giá của sản phẩm theo nhóm. HS sử dụng tiền hoặc thẻ tiền để mua sản phẩm.
4. GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động hội chợ.
5. GV tổ chức cho HS chia sẻ sau khi tham gia hội chợ theo gợi ý:
 - Khi là người bán hàng, em cảm thấy thế nào? Khi là người mua hàng, em cảm thấy thế nào?
 - Em đã bán được những sản phẩm nào trong hội chợ? Làm thế nào để mọi người có thể mua sản phẩm của em?
 - Em đã mua được những sản phẩm nào trong hội chợ? Em sẽ sử dụng những sản phẩm đó như thế nào trong dịp năm mới?
6. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia Hội chợ Xuân

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm và chia sẻ về cảm nhận khi tham gia mua sắm trong Hội chợ Xuân.

Gợi ý:

- Em đã mua hoặc bán được gì trong hội chợ?
 - Nêu cảm xúc của em khi tham gia hội chợ?
 - Điều em thấy ấn tượng khi tham gia hội chợ?
 - Điều em muốn thay đổi nếu lần sau lớp tổ chức lại Hội chợ Xuân?
2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Chuyền hoa/Chuyền bóng” để chia sẻ về cảm nhận của em khi tham gia hội chợ.

Cách chơi: Cả lớp sẽ cùng hát và chuyền hoa/chuyền bóng theo giai điệu bài hát. GV hát cùng, khi GV dừng hát, cành hoa/quả bóng ở tay ai thì bạn đó sẽ đứng lên chia sẻ về cảm nhận của bản thân khi tham gia hội chợ. Sau khi chia sẻ xong, bạn HS đó lại tiếp tục chuyền hoa/bóng cho các bạn khác, cả lớp tiếp tục hát, trò chơi lại tiếp tục.
 3. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và nhắc HS về nhà sử dụng các sản phẩm đã mua trong hội chợ để trang trí nhà cửa trong dịp năm mới.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV tổ chức cho HS trao đổi:

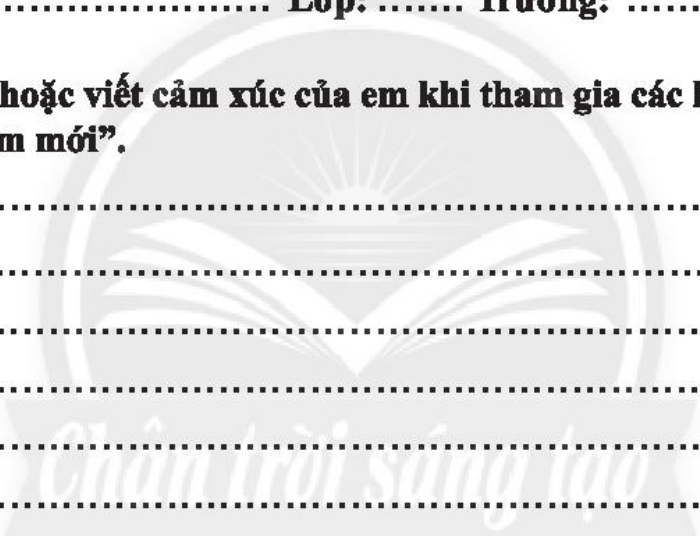
- Theo em, đồng tiền được sử dụng để làm gì trong cuộc sống?
- Em và các bạn đã làm được gì để thực hiện kế hoạch Hội chợ Xuân?

2. GV hướng dẫn HS thực hiện phần đánh giá bằng cách phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá như sau:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Vẽ biểu tượng hoặc viết cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động trong chủ đề “Chào năm mới”.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Tô màu vào với mỗi nội dung đánh giá dưới đây:

Hoàn thành tốt:   

Hoàn thành:  

Chưa hoàn thành: 

STT	Nội dung	Em đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Nhận biết được một số đồng tiền của Việt Nam sử dụng trong trao đổi hàng hoá	  	  
2	Làm được một số sản phẩm để sử dụng, trao đổi mua bán trong Hội chợ Xuân	  	  
3	Lập và thực hiện được kế hoạch Hội chợ Xuân với lớp	  	  
4	Mua sắm được một số món đồ yêu thích với số tiền mình có	  	  
5	Chia sẻ được cảm nghĩ của em khi tham gia các hoạt động chào năm mới của trường, lớp	  	  

3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

.....

4. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

.....

.....



3. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân:

- GV đề nghị HS vẽ hoặc viết cảm xúc khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.
- GV yêu cầu HS đọc từng nội dung trong Phiếu đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm.

4. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.

5. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục 2 trong Phiếu đánh giá.

6. GV dặn dò HS chia sẻ với người thân những điều mình đã học về tiền và cách mua bán, đồng thời thực hiện việc mua bán thường xuyên với sự hỗ trợ của người thân.

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh hướng dẫn con tìm hiểu cách mua bán thông qua những lần cho các con đi chợ hoặc đi siêu thị cùng.*
- 2. Phụ huynh hướng dẫn con nhận biết một số mệnh giá tiền Việt Nam. Phụ huynh có thể cho các con cùng đi chợ và sử dụng các đồng tiền thật, nên dành thời gian để trao đổi với các con về giá trị của đồng tiền.*
- 3. Phụ huynh nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Sắp xếp được đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng.
- Thực hiện được một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi.
- Thực hiện được một số công việc tự chăm sóc và phục vụ bản thân.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm:** Thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ của chính bản thân mình và tập thể; Tự giác sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng; Tự thực hiện một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi.
- **Năng lực tự chủ và tự học:** Tự thực hiện một số công việc nhà phù hợp, tự sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân, thực hiện việc tự chăm sóc, phục vụ bản thân trong các tình huống thực tiễn.

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
- Tranh/ảnh, đồ dùng học tập liên quan đến chủ đề; bộ thẻ các đồ dùng;
- Quần áo, đồ dùng,...
- Giấy A3, giấy A4, bút màu, bút chì, Phiếu đánh giá, Bảng tự theo dõi việc làm của em;
- 4 bộ tranh/ảnh với các hình ảnh đồ dùng để ngăn nắp, gọn gàng và đồ dùng để lộn xộn, bừa bãi (Mỗi bộ tranh có từ 8 – 10 tranh/ảnh).

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
- Sách vở, đồ dùng học tập;
- Kéo, bìa các-tông, băng dính,...

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 21



Hưởng ứng phong trào “Chăm sóc và phục vụ bản thân”

- GV chuẩn bị tâm thế cho HS tham gia hưởng ứng phong trào “Chăm sóc và phục vụ bản thân”.
- GV hỗ trợ HS sắp xếp đội hình khi các em tham gia hoạt động dân vũ theo chủ đề “Chăm sóc và phục vụ bản thân”.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những việc cần làm để thực hiện tốt các hoạt động trong tháng.



Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Tiếp sức”

1. GV đọc yêu cầu của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 55 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV chia lớp thành 4 đội (có thể chia theo 4 tổ), hai đội chơi một lượt; tổ chức hai lượt cùng một lúc.
3. GV hướng dẫn HS chơi trò chơi “Tiếp sức” như sau:
 - Các thành viên trong đội luân phiên sắp xếp các tranh/ảnh vào hai nhóm:
 - + Đồ dùng trong tranh được sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng.
 - + Đồ dùng trong tranh để lộn xộn, bừa bãi.
 - Kết thúc trò chơi, đội nào xếp xong tranh vào hai nhóm trước và chính xác sẽ giành chiến thắng.
4. GV gọi 2 – 3 HS chia sẻ cảm nghĩ của các em về trò chơi vừa chơi xong.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 2: Nhận biết những việc nhà em có thể thực hiện

1. GV yêu cầu HS đọc yêu cầu 1 của hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 55 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi về nội dung các tranh trong SGK trang 55.

Gợi ý nội dung tranh:

- Tranh 1: Bạn nhỏ đang tưới cây
- Tranh 2: Bạn nhỏ đang phơi quần áo
- Tranh 3: Bạn nhỏ đang lau cửa kính
- Tranh 4: Bạn nhỏ đang bê thức ăn vào mâm cơm

3. GV gọi một số HS nêu nội dung các tranh, GV nhận xét.
4. Sau đó, GV yêu cầu HS tiếp tục thảo luận nhóm đôi, trao đổi về những công việc nhà phù hợp với lứa tuổi em có thể thực hiện.
5. Kết thúc hoạt động, GV yêu cầu một số nhóm nêu những công việc nhà mà các em vừa trao đổi. GV có thể ghi những công việc nhà mà các em vừa nêu lên bảng hoặc ra bảng phụ.
6. GV yêu cầu HS đọc yêu cầu 2 của hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 55 và yêu cầu mỗi HS tự viết những công việc nhà mà mỗi em sẽ làm lên một tờ giấy trong thời gian 3 phút.
7. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, chia sẻ về những công việc nhà mà em đã viết với các bạn trong nhóm.
8. Sau thời gian thảo luận nhóm, GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp.
9. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Tìm hiểu việc làm chăm sóc và phục vụ bản thân

1. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những việc em sẽ làm để chăm sóc và phục vụ bản thân mà em biết.
2. GV gọi các nhóm trình bày về những việc làm chăm sóc và phục vụ bản thân mà mình đã trao đổi. GV có thể ghi những cách đó lên bảng.
3. GV có thể chốt lại một số cách cơ bản để chăm sóc và phục vụ bản thân.

Ví dụ:

- Đánh răng 2 lần sáng và tối.
 - Tắm rửa sạch sẽ hằng ngày.
 - Tập thể dục thường xuyên.
 - Ăn hết suất ăn của mình.
 - Chải tóc/buộc tóc gọn gàng.
 - Rửa tay thường xuyên trước và sau khi ăn, sau khi tham gia các hoạt động.
 - ...
4. GV tổng kết hoạt động.



Tham gia hoạt động “Gọn – Nhanh – Khéo”

- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động “Gọn – Nhanh – Khéo” theo kế hoạch của nhà trường.
- GV kiểm tra sự chuẩn bị của các bạn HS đã đăng kí tham gia hoạt động.
- GV nhắc nhở HS cần có thái độ nghiêm túc, tập trung và biết cách động viên các bạn, anh chị đã tích cực tham gia chia sẻ kĩ năng chăm sóc và phục vụ bản thân và trình diễn kĩ năng “Gọn – Nhanh – Khéo”.
- GV yêu cầu HS nêu một điều em ấn tượng nhất sau hoạt động và chia sẻ với người thân của mình.



Hoạt động 3: Tìm hiểu cách làm một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi

1. GV yêu cầu HS đọc yêu cầu 1 của hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 57 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, trao đổi với bạn để sắp xếp các bước dọn dẹp quần áo.
3. GV gọi đại diện một số nhóm trình bày quy trình mà nhóm mình đã thảo luận và thống nhất. GV có thể hỏi HS vì sao các em sắp xếp như vậy.
4. GV gọi HS nhận xét và chốt quy trình:
 - Bước 1: Phân loại quần áo
 - Bước 2: Gấp quần áo
 - Bước 3: Xếp quần áo vào nơi quy định
5. GV thực hiện tương tự ở yêu cầu 2 của hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 57. GV chốt quy trình như sau:
 - Bước 1: Cất gọn đồ dùng
 - Bước 2: Lau bụi trên bàn, ghế, cửa
 - Bước 3: Quét nhà
 - Bước 4: Lau nhà

Lưu ý: Nếu có điều kiện, GV có thể in các bộ tranh và phát cho mỗi nhóm một bộ tranh để các nhóm thực hiện gắn tranh lên bảng phụ, nhóm nào thực hiện nhanh nhất và đúng sẽ chiến thắng. Lúc này, GV có thể chia lớp thành các nhóm có 4 – 6 em.

6. GV chuyển tiếp sang nhiệm vụ 3 của hoạt động 3: GV cho HS hoạt động theo nhóm 4, yêu cầu các nhóm trao đổi và chia sẻ về những cách làm công việc nhà khác mà em biết, ví dụ: HS nêu các bước quét nhà, lau nhà, các bước nhặt rau, các bước rửa bát,...
7. GV gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. GV có thể chốt thêm một số quy trình thực hiện công việc nhà mà các em đã thảo luận.
8. GV nhận xét, khen ngợi những nhóm đưa ra quy trình hợp lí.



Hoạt động 4: Làm dụng cụ gấp quần áo

1. GV hướng dẫn HS làm dụng cụ gấp quần áo theo các bước như trong hướng dẫn ở SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 58.
2. GV hỗ trợ HS trong quá trình làm dụng cụ gấp quần áo.
3. Sau khi HS làm xong dụng cụ gấp quần áo, GV hướng dẫn HS thực hành gấp quần áo với dụng cụ các em vừa làm xong theo các bước hướng dẫn trong SGK trang 58.
4. GV quan sát HS thực hành và hỗ trợ các em khi cần thiết.
5. GV chuẩn bị một bảng mẫu, giới thiệu cho các em nội dung từng hàng, cột và phát cho mỗi HS một bảng tự theo dõi (tham khảo bảng sau).

Bảng tự theo dõi việc thực hiện công việc nhà của em

Họ và tên: Lớp:

Công việc nhà của em	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ nhật	Tổng kết

6. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết vào bảng những công việc nhà mình sẽ thực hiện.
7. GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về những việc các em dự định sẽ làm.
8. GV nhận xét, dặn dò HS về nhà thực hiện công việc nào thì đánh dấu vào ngày các em có thực hiện.



Rèn luyện thói quen chăm sóc và phục vụ bản thân

1. GV đọc yêu cầu của tiết Sinh hoạt lớp và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV chia lớp thành các nhóm 4, yêu cầu các nhóm trao đổi những việc các em cần làm để xây dựng thói quen chăm sóc và phục vụ bản thân.
3. GV gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.
4. GV nhận xét, chốt nội dung mà các nhóm đã trình bày và tổng kết hoạt động.

TUẦN 23



Tổng kết phong trào “Chăm sóc và phục vụ bản thân”

1. GV tổ chức cho HS tham gia tổng kết phong trào “Chăm sóc và phục vụ bản thân”.
2. GV kiểm tra sự chuẩn bị của các bạn HS khi tham gia hoạt động tổng kết.
3. GV nhắc nhở HS cần có thái độ nghiêm túc, tập trung khi tham gia hoạt động tổng kết.
4. Cuối buổi tổng kết, GV yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi về những kĩ năng chăm sóc và phục vụ bản thân mà em đã học được trong chủ đề.



Hoạt động 5: Thực hành sắp xếp đồ dùng cá nhân ở lớp

1. GV đọc yêu cầu 1 của hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 60 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS thực hành cá nhân sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập của mình từ cặp sách/ba lô vào ngăn bàn và từ ngăn bàn sắp xếp vào cặp sách/ba lô.
3. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, trao đổi với bạn về cách sắp xếp sách vở và đồ dùng học tập của mình.

4. GV gọi một số HS chia sẻ cách làm của mình trước lớp.
5. GV tổ chức cho HS thi theo nhóm 4, mỗi bạn đều phải tự sắp xếp đồ dùng cá nhân của mình vào cặp sách/ba lô ngăn nắp, gọn gàng. Nhóm nào cả 4 bạn làm xong nhanh nhất và ngăn nắp, gọn gàng thì sẽ chiến thắng.
6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 6: Sắm vai xử lý tình huống sắp xếp đồ dùng ngăn nắp, gọn gàng

1. GV đọc yêu cầu của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 60 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, mô tả tranh tình huống.
Gợi ý nội dung tranh: Tranh vẽ hai bạn nhỏ, một bạn đang chơi đồ chơi trong nhà thì có một bạn nam khác đến rủ đi chơi. Đồ chơi đang để bừa trên sàn nhà, sách vở đồ dùng học tập để bừa trên bàn.
3. GV yêu cầu HS tiếp tục hoạt động nhóm đôi, sắm vai xử lý tình huống vừa tìm hiểu.
4. GV gọi một số nhóm lên sắm vai xử lý tình huống trước lớp, các nhóm khác nhận xét.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Chia sẻ những việc tự phục vụ bản thân và việc nhà em đã làm

1. GV chia lớp thành các nhóm 4, yêu cầu các nhóm chia sẻ những việc mình đã tự làm để phục vụ bản thân và những công việc nhà em đã thực hiện theo gợi ý:

Tên thành viên	Việc làm để phục vụ bản thân và việc nhà phù hợp với lứa tuổi

2. GV tổ chức mời đại diện các nhóm lên chia sẻ (có cả HS làm được nhiều việc và HS làm được ít việc).
3. GV mời một số HS chia sẻ cảm nhận của mình sau khi thực hiện các việc làm đó.
4. GV khen ngợi tinh thần tự chăm sóc và phục vụ bản thân của HS trong lớp, khích lệ, động viên các bạn tự giác thực hiện những việc làm để phục vụ bản thân và làm các công việc nhà phù hợp.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt các câu hỏi cho HS:
 - Em đã sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân của em như thế nào?
 - Em đã thực hiện được những công việc nhà nào phù hợp với lứa tuổi?
2. GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi, trả lời các câu hỏi mà GV đã nêu.
3. GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về từng câu hỏi. Mỗi câu hỏi có thể gọi từ 3 – 5 HS chia sẻ.
4. GV đọc từng nội dung đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 61 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là Tự đánh giá, Bạn đánh giá em và Người thân đánh giá em.
5. GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá ở trang 127.
6. GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
7. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
8. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến của người thân về việc em đã thực hiện.
9. GV tổng kết hoạt động.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá

Tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Sắp xếp được đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng	☆☆☆
2	Tự thực hiện được một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi	☆☆☆
3	Chia sẻ được những cách chăm sóc và phục vụ bản thân	☆☆☆

2. Bạn đánh giá em

– Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Sắp xếp được đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng	☆☆☆
2	Tự thực hiện được một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi	☆☆☆
3	Chia sẻ được những cách chăm sóc và phục vụ bản thân	☆☆☆

3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết học đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh hỗ trợ và hướng dẫn con xác định, phân loại đồ dùng cần thiết, phù hợp cho các hoạt động hằng ngày.*
- 2. Phụ huynh nhắc con tự chuẩn bị đồ dùng để chủ động thực hiện hiệu quả các hoạt động trong ngày khi ở trường, ở nhà.*
- 3. Phụ huynh nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*





YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ

MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn đến các thành viên trong gia đình.
- Trao đổi được với người thân về một số hoạt động chung trong gia đình.
- Thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái:** Thể hiện thông qua những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình và những người phụ nữ em yêu quý.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Trao đổi được với người thân về hoạt động chung và kế hoạch hoạt động; Nói lời yêu thương với những người em yêu quý; Chia sẻ được những hoạt động chung của gia đình với bạn.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Điều chỉnh, sắp xếp các công việc của bản thân và phối hợp với các thành viên trong gia đình khi lập và thực hiện kế hoạch hằng tuần của gia đình cùng với những việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Thể hiện qua việc tìm hiểu về những hoạt động yêu thích của các thành viên trong gia đình; Lập được kế hoạch hoạt động hằng tuần của gia đình.

CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- Giấy A4, A0, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán; Phiếu thảo luận; các bộ thẻ tranh/chữ về những hoạt động chung của gia đình;
- SGK Hoạt động trải nghiệm 2, Phiếu đánh giá.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
- Bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán...; ảnh/tranh vẽ về hoạt động chung; thông tin về thời gian biểu hoạt động của các thành viên trong gia đình.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 24



Múa hát chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3

- GV tổ chức cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ của lớp để tham gia vào chương trình văn nghệ của nhà trường.
- GV tổ chức cho HS chuẩn bị, tập các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3 theo đăng kí.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động múa hát chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3 theo chương trình của nhà trường.
- GV nhắc nhở HS chú ý lắng nghe và cổ vũ cho các tiết mục văn nghệ trong chương trình.



Hoạt động 1: Nhận biết những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình

1. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4 – 6 em, quan sát tranh và kể tên những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình.
2. GV tổ chức cho HS chơi “Nhìn hành động đoán việc làm”.

– Chuẩn bị:

Các bộ thẻ tranh (mỗi bộ gồm 5 thẻ tranh tương ứng với 5 hình trong SGK) các bộ thẻ chữ (mỗi bộ gồm 5 thẻ chữ: “giúp bố phơi quần áo; nhổ tóc sâu cho bà; quạt khăn cho em đỡ lạnh; cùng bố bày hoa quả để thắp hương cho ông bà; xách túi cho mẹ đỡ nặng”). Số bộ thẻ tranh, thẻ chữ bằng với số nhóm chơi.

Lưu ý: Tùy từng điều kiện cụ thể GV có thể chuẩn bị 2 hoặc nhiều bộ thẻ để tổ chức cho HS chơi.

– Cách chơi:

GV tổ chức cho các nhóm thi tiếp sức, ghép thẻ tranh với thẻ chữ mô tả việc làm tương ứng. Khi GV hô “Bắt đầu”, lần lượt từng HS trong nhóm lên chọn thẻ tranh và thẻ chữ tương ứng gắn lên bảng nhóm của nhóm mình. Nhóm nào ghép đúng và nhanh nhất là thắng cuộc.

Gợi ý đáp án:

- Tranh 1: Giúp bố phơi quần áo
- Tranh 2: Nhổ tóc sâu cho bà
- Tranh 3: Quàng khăn cho em đỡ lạnh
- Tranh 4: Cùng bố bày hoa quả để thắp hương cho ông bà
- Tranh 5: Xách túi giúp mẹ đỡ nặng

3. GV tổ chức cho HS chia sẻ sau khi chơi: *Những việc làm trên cho thấy các bạn nhỏ thể hiện tình cảm với người thân bằng cách nào? (chăm sóc, giúp đỡ người thân, tưởng nhớ tới người đã khuất).*

4. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, viết vào Phiếu thảo luận những việc làm khác thể hiện sự quan tâm chăm sóc và lòng biết ơn với người thân.

Lưu ý: GV có thể tổ chức cho HS làm việc cá nhân, viết các việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc và lòng biết ơn với người thân vào thẻ giấy trong 2 phút. Khi hết thời gian, GV ra hiệu lệnh cho tất cả HS lên gắn thẻ giấy vào bảng nhóm, tạo không khí vui tươi, sôi động của lớp học.

5. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

6. GV nhận xét, tổng kết và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 2: Chia sẻ việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình

1. GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, kể lại việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân theo gợi ý:

- *Việc em đã làm.*
- *Thời gian em làm việc đó.*
- *Cảm xúc của em khi làm việc đó.*
- *Cảm xúc của người thân khi thấy em làm việc đó.*

2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi chuyền bóng để chia sẻ về những việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình.

Luật chơi: Một bạn đầu tiên lên chia sẻ về những việc mình đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình, cảm nhận của em và người thân về những việc làm đó. Sau khi chia sẻ xong, bạn đó chuyền bóng cho bạn khác lên chia sẻ tiếp.

3. GV dành thời gian cho HS chia sẻ, qua đó nói lên những cảm nhận, suy nghĩ của mình khi thực hiện những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc và lòng biết ơn với người thân trong gia đình.
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.
5. GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thông tin về các hoạt động của người thân để chuẩn bị cho tiết hoạt động theo chủ đề của tuần sau.
6. GV tổ chức cho các tổ đăng kí các công việc để trang trí lớp chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3. GV dặn dò HS chuẩn bị các đồ dùng cần thiết để cùng trang trí lớp học vào tiết Sinh hoạt lớp.



Tham gia chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3

1. GV yêu cầu các tổ thực hiện các công việc đã đăng kí để trang trí lớp học chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3 (HS vẽ bảng; HS cắt dán trang trí lớp...).
2. GV tổ chức cho HS trình bày các tiết mục văn nghệ và chia sẻ cảm nhận của mình khi thưởng thức, cũng như khi trực tiếp tham gia biểu diễn văn nghệ.
3. GV tổ chức cho HS trao gửi quà tặng (là những sản phẩm các em tự làm, tự chuẩn bị theo điều kiện của bản thân để kỉ niệm ngày 8 – 3) và nói lời chúc mừng cô giáo, các bạn nữ trong lớp nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3.
4. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

TUẦN 25



Tham gia hoạt động “Lời nhắn nhủ yêu thương”

- GV tổ chức cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ (múa hát, đọc thơ, kể chuyện,...) thể hiện tình cảm với người em yêu quý để tham gia vào chương trình “Lời nhắn nhủ yêu thương” của nhà trường.

Lưu ý: GV khuyến khích những tiết mục HS tự sáng tác.

- GV tổ chức cho HS chuẩn bị, tập các tiết mục văn nghệ theo đăng kí.
- GV tổ chức cho HS trình bày các tiết mục văn nghệ (múa hát, đọc thơ, kể chuyện,...) trong chương trình “Lời nhắn nhủ yêu thương” của nhà trường.
- GV nhắc HS gửi lời nhắn nhủ yêu thương tới các thành viên trong gia đình.
- GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu về hoạt động của người thân trong tuần để chuẩn bị cho Hoạt động giáo dục theo chủ đề ở tiết tiếp theo (có thể tham khảo Phiếu học tập trang 140).



Hoạt động 3: Chia sẻ những hoạt động chung của gia đình

1. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát và nêu những hoạt động chung của gia đình trong tranh.
2. GV yêu cầu HS sử dụng phiếu thông tin, tranh/ảnh,... đã chuẩn bị để chia sẻ những hoạt động chung của gia đình với các bạn trong nhóm.
3. GV phát Phiếu thảo luận và yêu cầu HS viết tên các hoạt động hoặc dán tranh/ảnh về những hoạt động chung của gia đình vào phiếu.

Gợi ý: GV có thể sử dụng Phiếu thảo luận theo mẫu sau:

Phiếu thảo luận	
Họ và tên:	Lớp:
Cùng làm việc nhà 	Mua sắm
Vui chơi giải trí 	Hoạt động khác

4. GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Từ đó, HS tổng hợp được nhóm hoạt động mà gia đình có thể làm cùng nhau.
5. GV tổ chức cho HS trao đổi, chia sẻ về cảm xúc khi tham gia những hoạt động chung cùng gia đình.

Lưu ý: GV khuyến khích HS chia sẻ, chú ý lắng nghe cả những cảm xúc tích cực và tiêu cực. Nếu được, có thể hỏi thêm vì sao em lại cảm thấy như vậy? Khi đó người thân của em cảm thấy như thế nào?

6. GV nhận xét và dẫn dắt sang hoạt động sau.



Hoạt động 4: Lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình

1. GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 4 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4 – 6 em), trao đổi về những thông tin có trong thời gian biểu, cách trình bày bảng thời gian biểu hoạt động.

Gợi ý:

- Có những thông tin nào trong bảng thời gian biểu hoạt động chung trong tuần?
- Bảng thời gian biểu của bạn Hải Anh được trình bày như thế nào? (dùng chữ hay dùng hình ảnh biểu tượng hay dùng kết hợp cả hai)
- Theo em, có thể dùng cách trình bày nào khác?

GV gợi ý HS có thể trình bày kết quả thảo luận theo sơ đồ tư duy, vẽ hoặc tả cách các em muốn trình bày bảng thời gian biểu.

3. GV mời một số đại diện nhóm lên trình bày kết quả làm việc của nhóm mình và từ đó nhận xét, tổng kết hoạt động.
4. GV yêu cầu HS sử dụng các thông tin tìm hiểu được về hoạt động của người thân trong tuần để lập thời gian biểu.
5. GV yêu cầu HS về trao đổi với các thành viên trong gia đình và hoàn thiện thời gian biểu hoạt động của các thành viên trong gia đình.
6. GV đưa ra các câu hỏi lưu ý HS:
 - Khi trao đổi với người thân cần chọn thời điểm như thế nào là phù hợp? (nên chọn lúc họ vui vẻ, không bị bận công việc).
 - Em sẽ hỏi người thân như thế nào để có thông tin? (xưng hô đúng vai, lễ phép, vui vẻ,...)
7. GV yêu cầu mỗi HS dựa vào thông tin trong thời gian biểu vừa hoàn thiện để xác định những ngày các thành viên trong gia đình có thể làm việc/vui chơi cùng nhau.



Làm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý

1. GV tổ chức cho HS chia sẻ các ý tưởng về món quà định làm tặng người phụ nữ mình yêu quý.
 - Em làm món quà tặng ai? Sản phẩm đó làm như thế nào?

- Sản phẩm này sẽ tặng vào dịp nào? Sẽ được sử dụng như thế nào?
- 2. GV lưu ý HS suy nghĩ về cách thể hiện sản phẩm; tổ chức cho HS thực hiện làm sản phẩm, quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.
- 3. GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu về sản phẩm của mình.
- 4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và yêu cầu HS mang sản phẩm về tặng và nói lời chúc, lời yêu thương với người phụ nữ em yêu quý.
- 5. GV thông báo với HS về hoạt động “Giao lưu với người phụ nữ tiêu biểu của địa phương”, giới thiệu với HS những thông tin cơ bản về người tham gia giao lưu và yêu cầu HS tìm hiểu thêm, chuẩn bị câu hỏi với người tham gia giao lưu.

TUẦN 26



Tham gia hoạt động giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương

- GV yêu cầu HS tham gia hoạt động giao lưu đúng giờ, ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động giao lưu, lắng nghe và có thể đưa ra câu hỏi với những phụ nữ tiêu biểu (nếu đã chuẩn bị).
- GV tổ chức cho HS ghi lại cảm nhận (về buổi giao lưu, về người phụ nữ tiêu biểu của địa phương) sau buổi giao lưu.



Hoạt động 5: Chia sẻ thời gian biểu hoạt động chung của gia đình

1. GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả của việc lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình với các bạn trong nhóm.
2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Xì điện” để HS chia sẻ về kết quả lập thời gian biểu của các thành viên trong gia đình trước lớp.

Luật chơi: HS chơi đầu tiên sẽ chia sẻ về kết quả lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình. Sau khi chia sẻ xong, người chơi sẽ chọn một HS bất kì trong lớp và hô “Xì điện bạn...”.

Bạn HS được gọi tên sẽ tiếp tục chia sẻ về kết quả lập thời gian biểu hoạt động chung của gia đình.

3. GV tổ chức cho HS chia sẻ sau khi chơi:

- *Tuần vừa rồi gia đình em đã có những hoạt động chung nào? Vào thời gian nào trong tuần?*
- *Đó có phải là hoạt động em đề xuất từ việc tìm hiểu thời gian biểu của gia đình không?*
- *Em cảm thấy thế nào khi hoạt động mà em đề xuất được cả nhà cùng thực hiện?*

4. GV nhận xét và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 6: Xây dựng kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình

1. GV gọi HS đọc yêu cầu của hoạt động cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV mời HS đọc nhiệm vụ ở mục 1 và hướng dẫn HS xác định hoạt động chung mà em muốn gia đình cùng làm.
 - *Việc đầu tiên cần làm để xác định được hoạt động chung là gì? (Xác định thời gian cả gia đình có thể làm việc chung)*
 - *Tiếp theo các em sẽ làm thế nào? (Liệt kê các công việc chung theo thứ tự ưu tiên: việc cả nhà cùng thích trước, việc đa số người cùng thích sau và công việc yêu thích của cá nhân xếp sau cùng).*
3. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết tên hoạt động chung mà em muốn gia đình làm cùng nhau.
4. GV tổ chức cho HS chia sẻ về hoạt động chung em muốn gia đình cùng tham gia với các bạn trong nhóm.
5. GV mời đại diện các nhóm chia sẻ về những hoạt động chung của gia đình mà nhóm em đã xác định được.

Lưu ý: GV có thể tổ chức cho HS viết tên hoạt động vào thẻ giấy hình bàn tay và gắn vào bảng nhóm. Sau đó tổ chức cho các nhóm trình bày và để lại các bảng hoạt động tại từng nhóm để HS có thể tiếp tục đọc sau giờ học. (Kỹ thuật phòng tranh)

6. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, sử dụng hoạt động chung vừa xác định được để xây dựng kế hoạch hoạt động theo bảng gợi ý trong SGK trang 68.
 - GV yêu cầu HS quan sát bảng kế hoạch hoạt động chung và đưa ra những thông tin cần trình bày trong bảng kế hoạch; cách trình bày những thông tin đó.

- HS xây dựng kế hoạch hoạt động chung của gia đình theo hướng dẫn.
- 7.** GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.
- 8.** GV tổ chức cho HS chia sẻ với bạn về kế hoạch hoạt động chung của gia đình và mời một số HS chia sẻ trước lớp. Nếu có điều kiện, GV sử dụng máy chiếu vật thể để HS trình bày bản kế hoạch của mình.
- 9.** GV nhận xét hoạt động và yêu cầu HS về trao đổi với các thành viên trong gia đình để thống nhất kế hoạch hoạt động và xác định nhiệm vụ của từng người.
 - GV cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:
 - + *Gia đình bạn Dương đang trao đổi với nhau về việc gì?*
 - + *Mỗi người trong gia đình đã nhận công việc gì?*
 - + *Thái độ của mọi người như thế nào?*
 - GV tổ chức cho HS liên hệ:
 - + *Em nên trao đổi với người thân về kế hoạch hoạt động vào khi nào?*
 - + *Em cần thể hiện thái độ như thế nào?*
 - GV mời một số HS trả lời và đưa ra những lưu ý:
 - + *Nên lựa chọn lúc cả nhà vui vẻ, không bận việc để trao đổi.*
 - + *Xung hô lễ phép, đúng vai, thể hiện sự vui vẻ, hào hứng...*
 - + *Cần tự nhận nhiệm vụ của mình trước.*
- 10.** Với những điều chỉnh so với kế hoạch các em đã làm, GV hướng dẫn HS viết vào phần ghi chú.
- 11.** GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- 12.** GV dặn dò HS mang giấy, bút màu,... để vẽ tranh vào tiết hoạt động sau.



Vẽ tranh về gia đình em

- 1.** GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về các đồ dùng, dụng cụ để vẽ tranh.
- 2.** GV tổ chức cho HS vẽ tranh về gia đình em, quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.
- 3.** GV tổ chức cho HS trưng bày và chia sẻ với bạn bức tranh em vẽ về những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn các thành viên trong gia đình.
- 4.** GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc sau khi xem triển lãm tranh.
- 5.** GV nhận xét và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS và hỗ trợ các em khi tham gia các tiết mục giới thiệu về người phụ nữ em yêu quý trong chương trình của nhà trường.
- GV tổ chức cho HS lên giới thiệu về người phụ nữ em yêu quý theo chương trình của nhà trường.
- GV nhắc HS lắng nghe và cổ vũ cho các tiết mục trong chương trình.
- GV yêu cầu HS ghi lại cảm nhận và những điều em học được qua buổi nghe các bạn giới thiệu về người phụ nữ em yêu quý.



Hoạt động 7: Múa dân vũ theo bài “Chung sống”

1. GV tổ chức nghe bài hát “Chung sống” (sáng tác: Ý Vũ) và thực hiện các động tác dân vũ để tạo không khí vui nhộn cho lớp học.
2. GV nêu câu hỏi sau bài hát:
 - *Để ngôi nhà luôn chan hoà niềm vui, các thành viên gia đình trong bài hát đã làm gì?*
 - *Theo em, bài hát muốn nói với chúng ta điều gì?*
3. GV tổ chức cho HS chia sẻ cặp đôi về kết quả thực hiện công việc cùng gia đình trong tuần qua theo gợi ý:
 - *Cảm nhận của em và mọi người trong gia đình khi cùng làm việc.*
 - *Những kinh nghiệm/những điều em muốn điều chỉnh khi sắp xếp kế hoạch làm việc chung của cả gia đình cho những lần sau?*
4. GV tổ chức cho HS chơi chuyền bóng để chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch công việc chung của gia đình trong tuần qua. Sau khi chia sẻ xong, bạn đó chuyền bóng cho bạn khác lên chia sẻ tiếp.
5. GV tổng kết trò chơi và dẫn dắt để chuyển sang hoạt động sau.



Hoạt động 8: Làm chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương”

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 8 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 70 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS.
2. GV yêu cầu HS làm chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương” theo hướng dẫn:
 - Viết mỗi việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn với những thành viên trong gia đình vào một dải giấy màu;
 - Gấp thành ngôi sao hoặc cuộn tròn lại;
 - Thả vào lọ.

3. GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.
4. GV yêu cầu HS tổng kết bằng cách đếm số ngôi sao trong lọ sau một khoảng thời gian (3 – 6 tháng).



Chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tiếp sức” để kể những việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.

Gợi ý:

- *Em đã làm gì để thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình? Vào lúc nào?*
 - *Cảm nhận của em và của người thân khi đó.*
2. Cả lớp sẽ hát một bài hát và chuyển hoa theo giai điệu GV bật. Khi nhạc dừng, hoa ở tay bạn nào thì bạn đó lên chia sẻ về việc mình đã làm để thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình. Sau khi chia sẻ xong, nhạc được bật lên và trò chơi lại tiếp tục.
 3. GV khuyến khích HS có thể sử dụng thêm tranh vẽ/ảnh/sản phẩm thể hiện những việc làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.
 4. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân.
 - GV đề nghị HS vẽ biểu tượng cảm xúc của bản thân và mọi người khi em thực hiện những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người em yêu quý.
 - GV yêu cầu HS tự đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm.
2. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
3. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục 3 trong Phiếu đánh giá.
4. GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã làm để thể hiện sự quý trọng phụ nữ.
5. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

Phiếu học tập

Tìm hiểu về hoạt động của các thành viên trong gia đình

Họ và tên: Lớp: Trường:

Tên người thân	Hoạt động trong tuần	Thời gian tham gia hoạt động
.....		
.....		
.....		
.....		

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá

– Vẽ biểu tượng cảm xúc khi em thực hiện việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người em yêu quý.

Bố	Mẹ	Anh	Chị		...	...
						

– Tô màu vào  khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt:    Hoàn thành:   Chưa hoàn thành: 

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Chia sẻ được việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình	  
2	Lập được thời gian biểu cho hoạt động chung của gia đình	  
3	Xây dựng được kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình	  
4	Làm được sản phẩm thể hiện tình cảm với người em yêu quý	  

2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ★ ★ ★ Hoàn thành: ★ ★ Chưa hoàn thành: ★

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Chia sẻ được việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình	★ ★ ★
2	Lập được thời gian biểu cho hoạt động chung của gia đình.	★ ★ ★
3	Xây dựng được kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình	★ ★ ★
4	Làm được sản phẩm thể hiện tình cảm với người em yêu quý.	★ ★ ★

3. Ý kiến người thân về những việc em đã thực hiện:

.....

.....

GV có thể sử dụng *Thư gửi phụ huynh* để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

GV sử dụng *Thư gửi phụ huynh* để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:

1. Phụ huynh hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.
2. Phụ huynh ghi thông tin đánh giá HS về những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình và sự quý trọng phụ nữ (Thái độ làm việc của các em; Ý thức tự giác thực hiện; Mức độ thực hiện).
3. Phụ huynh tiếp tục quan sát và cùng thực hiện với con những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn với người thân; nhắc nhở con thực hiện những việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ và ghi lại các hoạt động, cảm nhận (bằng hình ảnh, bằng tranh vẽ, bằng chữ,...) của bản thân và của những người tham gia hoạt động.
4. Phụ huynh cùng con thực hiện những hoạt động chung và hỗ trợ, nhắc nhở con trong việc lưu giữ các hoạt động trong chiếc lọ "Kỉ niệm yêu thương".
5. Phụ huynh nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương.
- Thực hiện được việc làm để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan.
- Nhận biết được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh.
- Sử dụng được một số dụng cụ lao động một cách an toàn.
- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn vệ sinh môi trường và cảnh quan trường, lớp.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** Có ý thức và thực hành các việc làm giữ gìn vệ sinh cảnh quan môi trường.
- **Phẩm chất yêu nước:** Thể hiện ở tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào và ý thức bảo vệ môi trường thiên nhiên, cảnh đẹp xung quanh nơi mình sinh sống.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương em; Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh môi trường.
- **Năng lực định hướng nghề nghiệp:** Sử dụng một số dụng cụ lao động một cách an toàn.

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK *Hoạt động trải nghiệm 2*, Vở bài tập *Hoạt động trải nghiệm 2* (nếu có);
- Giấy A4, A0, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán;
- Lõi giấy vệ sinh, túi ni lông đã qua sử dụng, dây chun, cây nhỏ;
- Một số dụng cụ lao động (hoặc mô hình): kéo, găng tay, bình tưới nước, xẻng, chổi,...

2. Học sinh

- SGK *Hoạt động trải nghiệm 2*, Vở bài tập *Hoạt động trải nghiệm 2* (nếu có);
- Bút màu, giấy màu khổ A4;

- Lõi giấy vệ sinh, túi ni lông đã qua sử dụng, băng dính hoặc keo dán, dây chun;
- Giấy vụn, găng tay, khẩu trang,...;
- Một cây non trồng trong chậu.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 28



Tham gia phong trào “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”

- GV cho HS tập trung đúng vị trí để tham gia phong trào “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”.
- GV có thể cho HS tập một tiết mục văn nghệ hoặc một bài nhảy Flashmob (cùng toàn trường nếu có yêu cầu) để tham gia chương trình.
- GV nhắc nhở HS lắng nghe và ghi nhớ những việc cần làm để xây dựng “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”.



Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Khám phá địa danh”

1. GV yêu cầu HS tập trung thành đội hình vòng tròn, quản trò đứng giữa vòng.
2. GV nêu yêu cầu của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 73 và phổ biến luật chơi:
 - Cả lớp cử ra một bạn HS làm quản trò. Khi quản trò hô “Gió thổi! Gió thổi!”. Cả lớp hỏi: “Gió thổi đến đâu?”. Bạn quản trò sẽ hô tên một tỉnh/thành phố hoặc địa phương (ví dụ: Hà Nội,...) và chỉ một bạn HS bất kì. Bạn HS đó cần nêu được tên danh lam thắng cảnh ở địa phương đó (ví dụ: Hà Nội có Chùa Một Cột).
 - Nếu bạn HS được gọi nói sai hoặc không nói được cảnh đẹp ở địa điểm mà quản trò gọi tên thì bạn HS đó sẽ vào vòng tròn thay vị trí của quản trò.
3. GV tổng kết và dẫn dắt chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 2: Giới thiệu cảnh đẹp của địa phương em

1. GV yêu cầu HS tập giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương em trong nhóm 4 theo gợi ý:
 - Có thể bắt đầu bằng việc giới thiệu sơ qua về bản thân.

Ví dụ: Xin kính chào quý khách. Tôi là Thu Hà. Nhiệt liệt chào mừng quý khách đến thăm quê tôi. Hôm nay tôi sẽ giới thiệu cho quý khách về vẻ đẹp của quê hương tôi.

- Giới thiệu những cảnh đẹp (ví dụ: cánh đồng lúa, dòng sông, cây đa cổ thụ,...).
- Giới thiệu về những nét đẹp nổi bật.
- Nêu cảm xúc của em mỗi khi đến thăm cảnh đẹp đó.

Lưu ý: GV có thể yêu cầu minh họa thêm bằng tranh/ảnh mà HS đã chuẩn bị (nếu có).

2. GV tổ chức cho các nhóm lên giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương theo kết quả làm việc của nhóm.
3. GV yêu cầu các nhóm còn lại nêu câu hỏi cho nhóm trình bày.
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống

1. GV yêu cầu HS đọc nội dung Phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường theo mẫu bên dưới:

Phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường

Họ và tên: Lớp:

Em hãy quan sát và trao đổi với những người xung quanh em về thực trạng vệ sinh môi trường và viết vào các mục dưới đây:

1. Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) gần nơi em sống:

.....
.....
.....

2. Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) ở trường em:

.....
.....
.....

3. Thực trạng vệ sinh phòng học của lớp em:

.....

.....

.....

4. Xin ý kiến những người xung quanh em:

– Cô/chú/bác/... có nhận xét gì về tình trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) ở quanh nơi chúng ta sống?

.....

.....

.....

– Cô/chú/bác/... có nhận xét gì về những việc làm giữ gìn vệ sinh môi trường của dân cư quanh khu vực này?

.....

.....

.....

2. GV hướng dẫn cho HS các bước thực hiện:

– Bước 1: Quan sát quanh khu vực nơi em sống. Nhận xét về tình trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...): Nguồn nước sạch có ổn định không? Hệ thống thoát nước có đảm bảo vệ sinh không? Rác có được để đúng nơi quy định hay không? Có được thu gom đúng giờ hay không? Đường làng ngõ xóm/khu phố thế nào?...

– Bước 2: Quan sát tình trạng vệ sinh môi trường ở trường em: Rác có được để đúng nơi quy định hay không? Có được thu gom đúng giờ hay không? Tình trạng vệ sinh môi trường ở các khu vực công cộng: sân trường, hành lang,... như thế nào?

– Bước 3: Quan sát và đánh giá thực trạng vệ sinh phòng học lớp em (giấy rác, bàn ghế, tường lớp,...).

– Bước 4: Gặp gỡ một số người trong khu dân cư để xin ý kiến theo gợi ý sau:

Cháu chào cô/chú/bác/... Cháu là.....

Hôm nay cháu đang thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu về môi trường sống để phục vụ cho một nội dung học tập tại trường. Cô/chú/bác/... có thể vui lòng cho cháu xin ý kiến về một số vấn đề sau ạ:

- 1. Cô/chú/bác/... có nhận xét gì về tình trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) ở quanh nơi chúng ta sống?*
 - 2. Cô/chú/bác/... có nhận xét gì về những việc làm để giữ gìn vệ sinh môi trường của dân cư quanh nơi chúng ta sống?*
- 3. GV hướng dẫn HS một số kĩ năng:**
- Quan sát khu vực được quy định để tập kết rác tại nhiều thời điểm khác nhau trong ngày, hệ thống nước thải của khu dân cư,...
 - Khi trao đổi với người lớn cần chú ý: nét mặt, điệu bộ, cử chỉ,...
- 4. GV tổ chức cho HS thực hành trong nhóm và nhắc HS về nhà thực hiện việc tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.**
- 5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và nhắc nhở HS chuẩn bị thông điệp bảo vệ môi trường cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 29.**

TUẦN 29



Truyền thông điệp “Chung tay bảo vệ môi trường”

- GV nhắc nhở HS suy nghĩ về thông điệp bảo vệ môi trường mà em muốn chia sẻ.
- GV tổ chức cho HS trao đổi thông điệp với các anh chị, các em và các bạn lớp khác theo sự hướng dẫn của nhà trường.
- GV tổ chức cho HS ghi lại những thông điệp mà em thấy thích thú nhất và treo vào khu trưng bày của lớp.



Hoạt động 3: Chơi trò chơi “Chuyển hoa”

1. GV phổ biến luật chơi:

- GV bắt nhịp cho cả lớp cùng hát một bài hát về quê hương. GV trao bông hoa cho một HS đầu dãy bàn. HS trong lớp vừa hát vừa chuyển tay nhau bông hoa.
- Khi GV hô “Dừng!”, bông hoa trên tay của HS nào thì HS đó phải nêu được tên của một việc làm giữ gìn vệ sinh môi trường.

Ví dụ: Bỏ rác đúng nơi quy định, trồng cây xanh,...

– Sau khi HS đó trả lời xong, trò chơi lại tiếp tục, cố gắng để số HS tham gia hoạt động được nhiều nhất.

2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Chuyền hoa”.

Lưu ý: GV tổ chức số vòng chơi phụ thuộc vào thời gian theo dự kiến. Bạn nào nêu được nhiều việc làm sẽ giành chiến thắng.

3. GV tổng kết hoạt động.



Hoạt động 4: Báo cáo kết quả tìm hiểu về thực trạng vệ sinh môi trường quanh em

1. GV mời HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 75.

2. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm khoảng 5 – 6 HS.

3. GV hướng dẫn HS sử dụng Phiếu điều tra thực trạng môi trường đã làm sau tiết Sinh hoạt lớp để trao đổi trong nhóm. Mỗi cá nhân tự trình bày về kết quả điều tra của mình trong nhóm.

4. GV tổ chức cho các nhóm cử đại diện lên trình bày trước lớp. Các nhóm khác đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.

5. GV đánh giá, tổng kết làm rõ hơn thực trạng về tình hình vệ sinh môi trường và những việc làm bảo vệ môi trường của dân cư trên địa bàn và HS trong trường, lớp.

Lưu ý: GV nhắc nhở HS thu gom giấy vụn và chuẩn bị cây xanh để tham gia hoạt động “Đổi giấy lấy cây” trong tiết Sinh hoạt lớp tuần 30.



Làm chậu trồng cây từ đồ vật đã qua sử dụng

1. GV tổ chức cho HS ngồi thành nhóm 4 theo phân công.

2. GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: lõi giấy vệ sinh, túi ni lông tái sử dụng, băng dính (hoặc keo dán), dây chun, cây con,...

3. GV hướng dẫn HS quan sát từng bước hướng dẫn trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 76.

4. GV tổ chức cho HS thực hiện làm chậu trồng cây theo từng bước hướng dẫn trong SGK. GV hỗ trợ những HS gặp khó khăn.

5. GV tổ chức cho HS trồng cây vào chậu vừa làm và đặt ở nơi có ánh sáng. GV nhắc HS nhớ viết tên nhóm, treo vào sản phẩm.

6. GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc của mình sau khi hoàn thành sản phẩm.

7. GV nhắc nhở trong nhóm phân công nhau chăm sóc cây hằng ngày.

**Tham gia hoạt động “Ngày hội đọc sách”**

- GV yêu cầu HS tham gia hoạt động đúng giờ, ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ.
- GV hướng dẫn HS tham gia các hoạt động trong ngày hội, có kỹ năng tham gia các hoạt động trong ngày hội và kỹ năng lựa chọn những cuốn sách mình yêu thích.

**Hoạt động 5: Nhận biết những dụng cụ phù hợp khi lao động****1. GV tổ chức cho HS khởi động bằng trò chơi “Tìm bạn”.**

- Chuẩn bị: Các thẻ chữ, ghi tên các công việc và ghi tên các dụng cụ tương ứng.

Ví dụ: + Quét nhà, rửa bát, lau bàn, phơi quần áo,...

+ Chổi, hót rác, giẻ lau, giẻ rửa bát, nước rửa bát, móc áo,...

- GV phát cho mỗi HS tham gia chơi một thẻ chữ, HS dán thẻ chữ đó lên ngực.

– HS tham gia chơi tập trung thành vòng tròn. GV bắt nhịp cho cả lớp hát một bài. HS đi quanh vòng tròn, vừa đi vừa hát và quan sát tên việc làm/ dụng cụ của các bạn khác.

- Khi GV hô “Kết bạn!”, tất cả HS phải nhanh chóng kết nhóm với bạn có thẻ phù hợp.

Ví dụ: + Rửa bát – giẻ rửa bát – nước rửa bát

+ Quét nhà – chổi – hót rác

2. GV tổng kết trò chơi và chuyển ý.**3. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 77 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.****4. GV yêu cầu HS trao đổi theo nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ 1.**

Những dụng cụ cần thiết để thực hiện các việc là:

- Tưới cây: bình tưới nước, xô, gáo,...
- Nhổ cỏ: găng tay, dầm,...
- Trồng cây hoa: dầm, bình tưới nước,...
- Lau bàn ghế: giẻ lau, xô, gáo, găng tay,...

5. GV tổ chức cho từng cặp thực hiện hoạt động bằng cách: một HS nêu tên việc làm, một HS nêu tên dụng cụ tương ứng.
6. GV yêu cầu HS quan sát các dụng cụ trong hình vẽ và trao đổi với bạn về cách dùng của một số dụng cụ mà em biết.
Ví dụ: xô dùng để đựng nước, gáo dùng để múc nước, chổi dùng để quét nhà, quét sân,...



Hoạt động 6: Tìm hiểu cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động

Nhiệm vụ 1: Trao đổi với bạn cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động mà em biết

1. GV cho HS 1 phút để quan sát các dụng cụ (có thể vật thật, mô hình hoặc tranh vẽ).
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6 để trao đổi về cách sử dụng an toàn các dụng cụ lao động.
3. GV gọi một số nhóm lên báo cáo trước lớp.
4. GV kết luận về việc sử dụng an toàn các dụng cụ lao động.

Nhiệm vụ 2: Chỉ ra việc sử dụng không an toàn một số dụng cụ lao động trong tranh

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2, hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 78.
2. GV yêu cầu từng HS quan sát kĩ hai bức tranh trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 78 và chỉ ra việc sử dụng không an toàn dụng cụ lao động trong hai tranh đó.
3. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi để nêu lên những nguy cơ mất an toàn khi sử dụng dụng cụ lao động theo hai bức tranh.
4. GV gọi 2 – 3 nhóm lên trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Lưu ý: GV nhắc nhở HS mang đồ dùng cho tiết *Sinh hoạt lớp*: giấy vụn hoặc chậu cây nhỏ.



Tham gia hoạt động “Đổi giấy lấy cây”

1. GV cho HS sắp xếp cây đã được chuẩn bị vào khu vực quy định.
2. GV tổ chức cho HS tiến hành trao đổi bằng cách mang giấy vụn đã chuẩn bị tập kết vào khu vực quy định.
3. GV hướng dẫn HS đến khu vực để cây và nhận một cây về chăm sóc.

4. GV cho HS chia sẻ những ý nghĩa của việc làm này:
 - Thu gom giấy vụn: tránh lãng phí và góp phần làm sạch môi trường.
 - Nhận cây về trồng và chăm sóc: để góp phần làm xanh môi trường sống.
5. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

TUẦN 31



Tham gia hoạt động làm kế hoạch nhỏ

- HS mang giấy vụn đã thu gom từ hoạt động "Đổi giấy lấy cây" trong tiết Sinh hoạt lớp đến khu vực tập kết theo sự hướng dẫn của nhà trường.
- GV tổng kết số giấy vụn từng HS góp được và của cả lớp. Tuyên dương những bạn tích cực.

Lưu ý: GV nhắc nhở HS chuẩn bị đồ dùng để làm vệ sinh môi trường lớp học vào tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề tiếp theo.



Hoạt động 7: Xây dựng kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường ở trường

1. GV tổ chức cho HS làm việc theo tổ và tiến hành theo các bước:
 - Bước 1: Kẻ bảng phân công theo hướng dẫn trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 79;
 - Bước 2: Liệt kê các việc cần làm để giữ gìn vệ sinh môi trường (ví dụ: quét lớp, lau cửa sổ, lau bảng, tưới cây,...);
 - Bước 3: Điền tên từng bạn vào mỗi ngày tương ứng với công việc được phân công.
2. GV tổ chức cho HS treo bảng phân công công khai lên khu vực bảng tin của lớp.
3. GV tổ chức cho HS nêu ý nghĩa của hoạt động xây dựng kế hoạch tiếp tục giữ gìn vệ sinh môi trường.
4. GV nhắc nhở HS cùng thực hiện xây dựng kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường theo đúng kế hoạch.



Thực hiện một số việc làm để giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo vệ cảnh quan

1. GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: găng tay, khẩu trang, dụng cụ làm vệ sinh,...
2. GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm HS.

- GV tổ chức cho HS dọn vệ sinh khu vực đã được phân công: có thể là công viên, vườn hoa (nếu có điều kiện) hoặc sân trường, lớp học,...
- GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả và chia sẻ cảm xúc của mình sau khi tham gia các việc làm để giữ gìn vệ sinh môi trường.
- GV nhận xét và cho HS nêu ý nghĩa của hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

- GV tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi sau:
 - Em đã làm gì để tìm hiểu về thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống?
 - Em đã làm những việc gì để chăm sóc và bảo vệ cảnh quan môi trường?
- GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được để cùng chung tay bảo vệ môi trường.
- GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân.
GV đọc từng nội dung để HS đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm hoặc GV phát Phiếu đánh giá cho HS tự thực hiện.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Em tô màu vào ★ tương ứng với mỗi nội dung đánh giá dưới đây:

Hoàn thành tốt: ★ ★ ★ Hoàn thành: ★ ★ Chưa hoàn thành: ★

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Giới thiệu được với bạn bè về cảnh đẹp quê em	★ ★ ★	★ ★ ★
2	Nêu được thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống	★ ★ ★	★ ★ ★
3	Tham gia được các hoạt động để chăm sóc và bảo vệ cảnh quan nơi em sống	★ ★ ★	★ ★ ★
4	Thực hiện được một số việc làm để giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh	★ ★ ★	★ ★ ★
5	Biết cách sử dụng một số dụng cụ lao động an toàn	★ ★ ★	★ ★ ★

2. Người thân đánh giá em

Em xin ý kiến của người thân bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng với mức độ của con theo gợi ý:

STT	Nội dung	Mức độ		
		Tốt	Khá	Bình thường
1	Kỹ năng chuẩn bị đồ dùng để tham gia các hoạt động			
2	Diễn đạt rõ ràng, tự tin, nhìn vào người đối diện khi nói			
3	Thực hiện các quy định để bảo vệ môi trường cảnh quan			
4	Thể hiện thái độ tích cực trong việc giữ gìn cảnh quan môi trường			

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
5. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân vào Phiếu đánh giá.
6. GV ghi nhận xét vào Phiếu đánh giá.

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.*
- 2. Phụ huynh ghi thông tin đánh giá HS theo các nội dung trong phiếu (Thái độ làm việc của các em; Ý thức tự giác thực hiện; Mức độ thực hiện).*
- 3. Phụ huynh tiếp tục quan sát và cùng con thực hiện những việc làm để giữ gìn cảnh quan môi trường sống; nhắc nhở con thực hiện những việc làm và ghi lại các hoạt động, cảm nhận (bằng hình ảnh, bằng tranh vẽ, bằng chữ,...) của bản thân và của những người tham gia hoạt động.*
- 4. Phụ huynh nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

Chân trời sáng tạo

MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Tìm hiểu được công việc của bố, mẹ hoặc người thân.
- Nêu được một số đức tính của bố, mẹ hoặc người thân có liên quan đến nghề nghiệp của họ.
- Thể hiện được sự trân trọng đối với nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân.
- Kể được việc làm tốt với những người xung quanh.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** Thể hiện được thái độ yêu thương, sự quan tâm đến những người thân trong gia đình và thể hiện được sự tôn trọng với những nghề nghiệp khác nhau của mọi người xung quanh; Thực hiện được việc làm tốt với những người xung quanh.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Trao đổi, phỏng vấn, trò chuyện được với bố, mẹ, người thân và bạn bè khi tìm hiểu về nghề nghiệp của bố mẹ.
- **Năng lực định hướng nghề nghiệp:** Giới thiệu nghề nghiệp bố, mẹ, người thân; Chia sẻ về đức tính cần có trong nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân; Bày tỏ cảm xúc về nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân.

▶ CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
- Một số đồ dùng, dụng cụ liên quan đến các nghề: bác sĩ, bán hàng, lễ tân khách sạn, phục vụ bàn, phóng viên, GV, công an, ca sĩ;

Lưu ý: Nếu không có đồ dùng, dụng cụ thật, GV có thể làm bằng giấy, báo cũ hoặc vẽ tranh mô phỏng đồ dùng, dụng cụ của các nghề đó.

- Một số bài thơ về nghề nghiệp được in sẵn trên giấy A4, phần thưởng cho cuộc thi đọc thơ.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2, Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 2 (nếu có);

– Tìm và học lại các bài hát về chủ đề nghề nghiệp đã được học ở lớp dưới như:

+ Anh phi công ơi (sáng tác: Xuân Giao)

+ Bác đưa thư vui tính (sáng tác: Hoàng Lâm)

+ Bắc kim thang (Dân ca Nam Bộ)

+ Cháu yêu cô chú công nhân (sáng tác: Hoàng Văn Yến)

+ Chú bộ đội (sáng tác: Hoàng Hà)

+ Em tập lái ô tô (Nhạc và lời: Nguyễn Văn Tý)

+ Lớn lên cháu lái máy cày (sáng tác: Kim Hữu)

+ Thương lắm thầy cô ơi (sáng tác: Lê Phúc Vinh)

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 32



Kể chuyện “Gương người tốt, việc tốt”

- GV chuẩn bị tâm thế cho HS, nhắc các em tập trung chú ý khi nghe kể chuyện “Gương người tốt, việc tốt”.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những điều cần học hỏi ở tấm gương người tốt, việc tốt mà mình tâm đắc nhất.



Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Nhìn hành động đoán nghề nghiệp”

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Nhìn hành động đoán nghề nghiệp”.

– **Chuẩn bị:**

GV mời 5 HS ra ngoài lớp và phát cho mỗi em một tấm thẻ nhỏ, trên thẻ có ghi các nghề nghiệp như: Giáo viên, bác sĩ, nông dân, công an giao thông và ca sĩ. GV yêu cầu mỗi HS tự suy nghĩ xem mình sẽ làm động tác nào để thể hiện rõ nét đặc trưng nhất của nghề nghiệp đã ghi trên thẻ mà mình đang cầm. GV để từng HS làm thử động tác và góp ý, chỉnh sửa cho phù hợp.

– **Thực hiện:**

GV mời 5 HS vào lớp và tổ chức trò chơi “Nhìn hành động đoán nghề nghiệp” bằng cách lần lượt cho từng HS làm động tác mô tả nghề nghiệp, sau đó cả lớp sẽ đoán tên nghề nghiệp mà bạn HS vừa làm động tác.

2. GV tổ chức trao đổi sau trò chơi:

– *Trò chơi vừa rồi đã nhắc đến những nghề nghiệp nào?*

– *Kể tên những nghề nghiệp khác mà em biết?*

3. GV giới thiệu vào chủ đề hoạt động.



Hoạt động 2: Giới thiệu nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân

Nhiệm vụ 1: Kể tên nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân

1. GV mời HS đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 82 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV nói rõ hơn cho HS hiểu về cách thực hiện nhiệm vụ này, các em nhớ lại nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân. Tiếp theo, chia sẻ về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân trong nhóm 4.
3. GV dành thời gian cho HS chia sẻ trong nhóm và quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết, đảm bảo rằng tất cả HS đều được chia sẻ trong nhóm.
4. GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân và khen ngợi những HS có cách giới thiệu rõ ràng, lưu loát về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân.

Nhiệm vụ 2: Kể thêm một số nghề nghiệp của những người xung quanh mà em biết

1. GV yêu cầu tất cả HS đọc thầm yêu cầu của nhiệm vụ 2, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 82.
2. GV yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ bằng cách mỗi HS sẽ kể thêm 3 nghề nghiệp của những người xung quanh mà em biết.
3. Mỗi nhóm sẽ tổng hợp lại nghề nghiệp của những người xung quanh mà các bạn trong nhóm đã kể được.
4. GV mời đại diện các nhóm lên trình bày kết quả chia sẻ của nhóm mình.
5. GV khen ngợi những bạn có cách trình bày rõ ràng, giới thiệu lưu loát và tổng kết tiết hoạt động.



Nghe hướng dẫn tìm hiểu nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân

1. GV mời 2 HS đóng vai bố và con như gợi ý trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 83 và yêu cầu 2 HS đọc phân vai như lời trong bóng nói.
 2. GV mời tiếp 2 cặp HS khác đọc phân vai lại theo bóng nói trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* và nhận xét về bạn nhỏ trong tranh theo gợi ý sau:
 - *Bạn nhỏ đã hỏi bố điều gì?*
 - *Bạn nhỏ hỏi về công việc của bố vào lúc nào?*
 3. GV nêu câu hỏi với cả lớp:
 - *Theo em, để tìm hiểu về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân chúng ta có thể hỏi bố, mẹ hoặc người thân những câu hỏi nào?*
 - *Em nghĩ thời điểm nào trong ngày sẽ thuận lợi nhất để em tìm hiểu về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân?*
 4. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi để trả lời các câu hỏi trên.
 5. GV tổ chức cho một số HS chia sẻ câu trả lời trước lớp.
 6. GV giải thích với HS rằng đây là nhiệm vụ các em cần về nhà thực hiện để chuẩn bị cho hoạt động của tuần tiếp theo. Các em cần phỏng vấn bố, mẹ hoặc người thân về:
 - + Tên nghề nghiệp của bố, mẹ, hoặc người thân;
 - + Công việc chính mà bố, mẹ hoặc người thân đang làm trong nghề của mình;
 - + Bố, mẹ hoặc người thân thường làm công việc đó với ai?
 - + Bố, mẹ hoặc người thân có thích công việc của mình không? Vì sao?
 7. GV dặn dò HS về thời hạn thực hiện nhiệm vụ tối đa là 1 tuần. Sau 1 tuần, tất cả HS phải có “Phiếu phỏng vấn nghề” của bố, mẹ hoặc người thân đã hoàn thiện để tham gia vào hoạt động trong tuần tiếp theo.
- Lưu ý: Nếu lớp nào HS sử dụng Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 2 thì có thể hướng dẫn các em thực hiện nhiệm vụ vào ngay Vở bài tập bằng cách ghi câu trả lời vào “Phiếu phỏng vấn nghề” đã được in trong Vở bài tập.*
8. GV nhắc nhở HS hoàn thành nhiệm vụ và tiết hoạt động tuần sau nhớ mang theo Phiếu phỏng vấn để chia sẻ với các bạn.



Tham gia kể chuyện về việc làm tốt của em

- GV nhắc nhở những HS tham gia cuộc thi kể chuyện chuẩn bị tâm thế sẵn sàng lên dự cuộc thi với tinh thần thoải mái nhất có thể.
- GV yêu cầu HS cả lớp chú ý lắng nghe các bạn và những anh, chị lớp trên kể về việc làm tốt với những người xung quanh và ghi nhớ những câu chuyện mà mình tâm đắc nhất.



Hoạt động 3: Chia sẻ về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân

1. GV yêu cầu HS đọc các bóng nói trong tranh ở nhiệm vụ 1, hoạt động 3 SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 84 và trả lời câu hỏi: *Công việc chính trong nghề nghiệp của bố mẹ các bạn trong tranh là gì?*. GV mời một số HS trả lời câu hỏi trên.
2. GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS) và nêu nhiệm vụ như sau: Mỗi bạn trong nhóm lần lượt chia sẻ về kết quả cuộc phỏng vấn bố, mẹ hoặc người thân mà mình đã thực hiện trong tuần vừa qua với các bạn; sử dụng “Phiếu phỏng vấn nghề” để chia sẻ.
3. GV dành thời gian cho HS chia sẻ trong nhóm và quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết. GV yêu cầu mỗi nhóm sau khi nghe xong phần trình bày của từng bạn sẽ chọn ra một bạn để lên báo cáo kết quả trước lớp.
4. GV tổ chức cho đại diện các nhóm lên chia sẻ trước lớp về “Phiếu phỏng vấn nghề” mà mình đã thực hiện với bố, mẹ hoặc người thân. GV cùng cả lớp nhận xét, khen ngợi, động viên các bạn báo cáo hay, đầy đủ.
5. GV nhận xét chung về việc thực hiện nhiệm vụ phỏng vấn của cả lớp và nêu câu hỏi để trao đổi với HS cả lớp:
 - *Em có cảm nhận như thế nào sau khi thực hiện cuộc phỏng vấn?*
 - *Em đã học được điều gì sau khi phỏng vấn bố, mẹ hoặc người thân?*
6. GV mời một số HS trả lời (chú ý không mời lại những HS đã lên trình bày về kết quả phỏng vấn ở phần trên) và tổng hợp, kết luận về những điều các em học được sau khi thực hiện cuộc phỏng vấn.



Hoạt động 4: Chia sẻ những đức tính liên quan đến nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân

1. GV mời HS đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1, hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 84 và quan sát tranh ở trang 84 – 85. Mỗi bức tranh mô tả một nghề và đức tính cần có trong nghề đó. GV yêu cầu HS suy nghĩ, gọi tên nghề nghiệp trong từng bức tranh và đọc thầm đức tính được ghi ở dưới mỗi tranh.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, thực hiện trò chơi sau: Dựa vào 6 bức tranh trong SGK, bạn thứ nhất nêu tên nghề và bạn thứ hai nói đức tính cần có trong nghề nghiệp đó. GV nói với các em HS rằng các em có thể mở rộng thêm những đức tính khác trong nghề nghiệp mà em biết để thực hiện trò chơi.
3. Tiếp theo, GV yêu cầu HS lựa chọn đức tính cần có trong nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân để chia sẻ với bạn.
4. GV mời đại diện một số HS lên chia sẻ trước lớp về đức tính cần có trong nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân.
5. GV khen ngợi và động viên những HS tự tin, trình bày rõ ràng và kết thúc chủ đề hoạt động.
6. GV nhắc nhở HS về nhà chuẩn bị những bài hát về nghề nghiệp để tham gia hoạt động trong tiết Sinh hoạt lớp tiếp theo.



Hát về chủ đề nghề nghiệp

1. GV chia lớp thành các nhóm (khoảng 5 – 6 nhóm) và nêu yêu cầu hoạt động: Mỗi nhóm sẽ hát một đoạn (hoặc cả bài hát) có nội dung nhắc đến một nghề nghiệp hoặc tên một nghề nghiệp nào đó, các nhóm lần lượt hát, nhóm hát sau không được hát lại bài của nhóm hát trước. Nhóm thứ nhất hát xong, nhóm thứ hai hát tiếp, sau một vòng sẽ quay lại nhóm thứ nhất, cứ như vậy cho đến khi không còn nhóm nào hát được nữa thì kết thúc hoạt động. Nhóm nào hát được nhiều lần nhất là nhóm thắng cuộc.
2. GV tổ chức cho HS các nhóm hát liên khúc, kết thúc hoạt động GV nêu câu hỏi: *Hãy kể tên những nghề nghiệp đã được nhắc đến trong các bài hát vừa rồi?*
3. GV mời một số HS trả lời câu hỏi trên, tổng hợp các ý kiến của HS và nhắc lại về chủ đề hoạt động của tháng.



Tham gia kỉ niệm sinh nhật Bác Hồ

- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, chú ý theo dõi và tham gia tích cực các hoạt động kỉ niệm sinh nhật Bác Hồ.
- GV yêu cầu HS ghi nhớ những nội dung mà mình ấn tượng nhất để chia sẻ với bạn và gia đình.



Hoạt động 5: Sắm vai trải nghiệm với một số nghề

1. GV chuẩn bị không gian lớp học theo cách chia lớp thành các góc và chuẩn bị đồ dùng, phương tiện cho mỗi góc:
 - Góc bác sĩ – bệnh nhân: ống nghe (có thể làm mô phỏng bằng bìa màu, giấy báo cũ hoặc mượn ở bộ đồ chơi), sổ y bạ, bút viết.
 - Góc người bán hàng – khách hàng: bộ tấm thẻ nhỏ có in hoặc vẽ các mặt hàng, bộ thẻ ghi mệnh giá tiền tương ứng với các mặt hàng trong những tấm thẻ mặt hàng.
 - Góc nhân viên lễ tân ở khách sạn – khách đặt phòng: chiếc điện thoại bàn (có thể làm mô phỏng bằng giấy báo cũ hoặc bìa màu hoặc mượn trong bộ đồ chơi) cuốn sổ và chiếc bút.
 - Góc nhân viên phục vụ bàn – thực khách: tờ thực đơn ghi các món ăn và một vài tờ giấy, bút viết.
 - Góc phóng viên – người được phỏng vấn: micro (có thể làm mô hình mô phỏng), sổ ghi chép, bút viết,...

***Lưu ý:** GV có thể thay các góc trên bằng các nghề nghiệp khác phù hợp với đặc điểm của mỗi lớp học, tuy nhiên nên chọn những nghề nghiệp có sự tương tác giữa 2 bên để HS dễ dàng đóng vai.*

2. GV chia lớp thành 5 nhóm (tương ứng với 5 góc) và nêu yêu cầu: mỗi nhóm HS sẽ chia thành các cặp để đóng vai trải nghiệm với nghề. Tại mỗi góc từng HS sẽ đóng một trong hai vai (lượt 1) để thực hiện hoạt động trải nghiệm với nghề ở góc đó, sau đó các em đổi vai cho nhau (lượt 2) để thực hiện trải nghiệm lại trong vai nhân vật mà trước đó bạn đã đóng.
3. GV tổ chức cho HS trải nghiệm với nghề theo góc. Hết khoảng thời gian quy định ở mỗi góc, GV yêu cầu HS các nhóm di chuyển theo chiều kim đồng hồ để cả nhóm vào vai của một nghề mới ở góc mới, cách thực hiện tương tự như ở góc nghề nghiệp trước mà nhóm mình đã đóng vai. Lần lượt như vậy, các em HS cả lớp sẽ di chuyển đến cả 5 góc nghề nghiệp để trải nghiệm nghề ở các góc.

4. Sau khi HS đã trải nghiệm xong cả 5 góc hoặc hết thời gian trải nghiệm, GV nêu câu hỏi sau để HS cả lớp trả lời:

- Trong hoạt động vừa rồi em đã trải qua các góc nghề nghiệp nào?
Em đã đóng các vai gì trong những nghề nghiệp đó?
- Em hãy nêu cảm nhận của mình sau khi trải nghiệm với các vai trong một số nghề nghiệp.
- Em rút ra bài học gì sau khi trải nghiệm với một số nghề?

5. GV mời HS trả lời câu hỏi trên và tổng hợp các câu trả lời để tổng kết hoạt động.



Hoạt động 6: Bày tỏ cảm xúc về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân

1. GV mời 2 HS đọc to nhiệm vụ của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 87 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.

2. GV nêu câu hỏi để HS cả lớp cùng trao đổi:

- Sau khi tìm hiểu về công việc của bố, mẹ hoặc người thân, em cảm thấy như thế nào?
- Em có suy nghĩ gì sau khi thực hiện cuộc phỏng vấn với bố, mẹ hoặc người thân về công việc của họ?
- Em muốn làm gì để giúp đỡ bố, mẹ hoặc người thân?

3. Từ những câu trả lời của HS cho 3 câu hỏi nêu trên, GV hướng dẫn HS cách bày tỏ cảm xúc về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân như viết một bức thư gửi bố, mẹ; vẽ một bức tranh tặng bố, mẹ hoặc người thân.

- Mẫu 1: Viết lời nhắn gửi khoảng 4 đến 5 câu trong đó có câu mở đoạn theo mẫu “Bố yêu quý!...” và nội dung chính của lời nhắn gửi cần bám sát vào yêu cầu của nhiệm vụ là nói về tình cảm, suy nghĩ của em sau khi tìm hiểu công việc của bố, mẹ hoặc người thân (Điều em muốn nói) và nói về việc em muốn làm để giúp đỡ bố, mẹ hoặc người thân (Việc em muốn làm).

- Mẫu 2: Vẽ một bức tranh, cần chú ý đến ý tưởng thể hiện trong bức tranh đó và nghĩ đến lời sẽ nói khi tặng bố, mẹ hoặc người thân bức tranh này.

4. GV có thể dành thời gian trên lớp cho HS viết lời nhắn gửi hoặc vẽ tranh. Nếu không đủ thời gian, GV giao nhiệm vụ này cho HS về nhà thực hiện tiếp nhiệm vụ.
5. GV nhắc nhở HS việc về nhà bày tỏ cảm xúc với bố, mẹ hoặc người thân.



Trò chơi giải ô chữ về nghề nghiệp

1. GV chuẩn bị các ô chữ và câu hỏi phù hợp. Nội dung câu hỏi mô tả về nghề nghiệp và yêu cầu HS phải đoán được đó là nghề gì.
2. GV nêu yêu cầu của trò chơi, sau khi GV đọc xong câu hỏi, bạn nào giơ tay nhanh sẽ được quyền trả lời. Nếu trả lời đúng sẽ ghi được 1 sao. Kết thúc tiết sinh hoạt sẽ có phần quà cho những bạn ghi được nhiều sao.
3. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi giải ô chữ, sau mỗi câu trả lời của HS, GV ghi sao cho những bạn trả lời đúng.
4. Kết thúc trò chơi, GV tổng hợp kết quả và tặng quà cho những bạn ghi được nhiều sao nhất.
5. GV tổng kết chủ đề hoạt động và khen ngợi cả lớp.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đề nghị HS hoàn thành phần Tự đánh giá trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 2 trang 88.
2. GV tổ chức cho HS đánh giá bằng cách phát Phiếu đánh giá và yêu cầu các em thực hiện theo hướng dẫn trong phiếu.
3. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
4. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục 3 trong Phiếu đánh giá.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá

Em tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆ ☆ ☆ Hoàn thành: ☆ ☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Giới thiệu được về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân	☆ ☆ ☆
2	Chia sẻ được công việc chính của bố, mẹ hoặc người thân	☆ ☆ ☆
3	Nêu được đức tính của bố, mẹ hoặc người thân có liên quan đến nghề nghiệp	☆ ☆ ☆
4	Thực hiện được hoạt động sắm vai trải nghiệm với một số nghề	☆ ☆ ☆
5	Thể hiện cảm xúc về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân	☆ ☆ ☆

2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆ ☆ ☆ Hoàn thành: ☆ ☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Tham gia trò chơi tích cực	☆ ☆ ☆
2	Tham gia hát về chủ đề nghề nghiệp nhiệt tình	☆ ☆ ☆
3	Chia sẻ cởi mở với bạn bè về công việc và đức tính của bố, mẹ hoặc người thân	☆ ☆ ☆
4	Luôn động viên các bạn trong nhóm	☆ ☆ ☆

3. Người thân đánh giá em

Em xin ý kiến của người thân khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ★★ ★

Hoàn thành: ★★

Chưa hoàn thành: ★

STT	Nội dung	Người thân đánh giá em
1	Phỏng vấn bố, mẹ hoặc người thân về nghề nghiệp một cách rõ ràng, dễ hiểu	★ ★ ★
2	Ghi chép được những ý kiến sau khi phỏng vấn bố, mẹ hoặc người thân về nghề nghiệp	★ ★ ★
3	Thể hiện được sự trân trọng đối với nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân	★ ★ ★
4	Viết được bức thư hoặc vẽ được bức tranh về nghề nghiệp tặng bố, mẹ hoặc người thân	★ ★ ★

GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết học đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:

1. Phụ huynh trò chuyện với con những nét cơ bản về nghề nghiệp của mình và của những người xung quanh.
2. Phụ huynh trả lời phỏng vấn của con về nghề nghiệp của mình và quan sát, hỗ trợ khi con thực hiện ghi chép trong Phiếu phỏng vấn.
3. Phụ huynh hỗ trợ con hoàn thiện tác phẩm sau khi tìm hiểu về nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân.
4. Phụ huynh nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

TUẦN TỔNG KẾT

MỤC TIÊU

Sau tuần này, HS:

- Chia sẻ được những kỉ niệm đẹp trong năm học lớp 2 cùng với các bạn và thầy cô.
- Làm được tấm thiệp chia tay bạn bè.
- Chia sẻ được kế hoạch hè của em.

Góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái, chăm chỉ:** Vui vẻ, thân thiện, biết nghĩ tới các bạn trước khi chia tay để nghỉ hè.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Chia sẻ được những đức tính và điều tốt của bạn; Phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động chung; Khéo léo, cẩn thận khi vẽ tranh và làm được tấm thiệp chia tay bạn bè.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Xây dựng được kế hoạch nghỉ hè phù hợp.

CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
- Các hình ảnh hoạt động của lớp trong năm học, Phiếu đánh giá,...

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2;
- Bút chì, bút màu, kéo, hồ dán, giấy màu,...

Sau tuần này, GV cần nhắc HS thường xuyên giữ liên lạc với thầy cô và các bạn nếu có thể liên lạc được qua tin nhắn của phụ huynh.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG



Tham gia cam kết “Mùa hè ý nghĩa và an toàn”

- GV trong khối phối hợp cùng Ban Giám hiệu mời Ban đại diện cha mẹ HS của một lớp tham gia cam kết “Mùa hè ý nghĩa và an toàn” theo kế hoạch của nhà trường. GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và nêu được ít nhất một điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình; chia sẻ điều đó với bạn bè và gia đình.
- GV chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội và các GV trong ban văn nghệ nhà trường tổ chức cho HS trình diễn một số tiết mục văn nghệ trên sân khấu trường.
- GV dặn dò HS trong thời gian nghỉ hè cần có kế hoạch rèn luyện, vui chơi phù hợp. Thực hiện các kế hoạch cùng người thân, gia đình đã xây dựng trong năm học. Cần chú ý giữ an toàn cho bản thân khi tham gia các hoạt động trong kì nghỉ hè.



Hoạt động: Làm thiệp chia tay bạn bè

1. GV cho HS chia sẻ kỉ niệm của bản thân mà các em nhớ nhất trong năm học lớp 2.

Gợi ý:

- *Kỉ niệm nào làm em nhớ nhất?*
- *Cảm xúc của em về kỉ niệm đó như thế nào?*

2. GV tổ chức cho HS làm thiệp chia tay bạn bè.
3. GV phát cho mỗi HS một tờ giấy màu hoặc bìa nhỏ để các em làm tấm thiệp chia tay và tặng bạn; GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: bút màu, bút chì, hồ dán, một số đồ trang trí tùy điều kiện của HS...
4. GV hướng dẫn HS làm thiệp. Cách làm như sau:
 - Gấp đôi giấy bìa làm tấm thiệp.
 - Trang trí bìa tấm thiệp theo ý thích và viết tên của em lên đó.
5. GV quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình các em làm thiệp. Sau khi HS làm xong thiệp, GV tiếp tục hướng dẫn HS như sau:
 - HS chuyển tấm thiệp của mình cho một bạn trong nhóm/lớp mà em muốn. HS cũng sẽ nhận lại được một hoặc nhiều tấm thiệp của các bạn trong lớp đưa cho mình.

- Người nhận được thiệp viết một điều tốt của bạn và một lời chúc cho bạn trong dịp hè.
- Nhận lại tấm thiệp của mình từ bạn và đọc những điều bạn đã viết cho mình.

6. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Múa hát tập thể chia tay thầy cô, bạn bè

Nhiệm vụ 1: Múa hát tập thể

1. GV tổ chức cho HS cả lớp đứng thành vòng tròn, nắm tay đan chéo nhau sau lưng bạn – bạn thứ nhất choàng tay sau lưng bạn thứ hai để nắm tay bạn thứ ba và lần lượt như thế đến hết vòng; GV có thể bật nhạc, cả lớp cùng nghe và hát theo bài “Tạm biệt” (bài hát sinh hoạt tập thể) gồm 4 câu:

*Gặp nhau đây rồi chia tay
Ngày vàng như đã vụt qua trong phút giây
Niềm hăng say còn chưa phai
Đường trường sông núi hẹn mai ta sum vầy.*

2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ cảm xúc của mình sau khi tham gia hoạt động. GV có thể gợi ý cho HS nêu suy nghĩ của bản thân về bạn bè, thầy cô sau khi tham gia hát bài hát tập thể vui nhộn.
3. GV gọi một số HS chia sẻ cảm nhận của mình trước lớp.
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

Nhiệm vụ 2: Chia sẻ kế hoạch hè

1. GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 HS, yêu cầu các thành viên trong nhóm chia sẻ kế hoạch hè của mình với các bạn trong nhóm.
2. GV gọi một số HS đại diện chia sẻ kế hoạch nghỉ hè của mình trước lớp. GV nhận xét, điều chỉnh với những kế hoạch chưa hợp lý của HS.
3. GV nhắc nhở HS khi tham gia các hoạt động trong thời gian nghỉ hè cần chú ý giữ an toàn cho bản thân, khuyến khích HS viết, vẽ, ghi lại các hoạt động đã tham gia trong thời gian nghỉ hè để chia sẻ với các bạn và thầy cô trong năm học tới.
4. GV nhận xét và tổng kết năm học.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt câu hỏi cho HS: *Em đã có cảm xúc gì khi chia sẻ những kỉ niệm của mình trong năm học?*
2. GV cho HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ cảm xúc của bản thân sau khi tham gia hoạt động hoặc thể hiện một cử chỉ yêu thương với những người bạn quanh mình.
3. GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp.
4. GV đọc từng nội dung đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* trang 90 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là Tự đánh giá, Bạn đánh giá em và Người thân đánh giá em.
5. GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá ở dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá

Em tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Chia sẻ được những kỉ niệm trong năm học	☆☆☆
2	Làm được tấm thiệp chia tay bạn bè kết thúc năm học	☆☆☆
3	Chia sẻ được kế hoạch hè của em	☆☆☆

2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ★ ★ ★ Hoàn thành: ★ ★ Chưa hoàn thành: ★

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Tham gia hoạt động tích cực	★ ★ ★
2	Nêu được đức tính tốt của bạn	★ ★ ★
3	Làm được tấm thiệp chia tay bạn bè	★ ★ ★
4	Xây dựng được kế hoạch nghỉ hè	★ ★ ★

3. Người thân đánh giá em

.....

.....

.....

.....

.....

6. GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
7. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
8. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến của người thân về việc em đã thực hiện.
9. GV tổng kết hoạt động.

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh nhắc con giữ an toàn cho bản thân khi tham gia các hoạt động trong kì nghỉ hè.*
- 2. Phụ huynh hỗ trợ con thực hiện các kế hoạch nghỉ hè của mình.*
- 3. Phụ huynh nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*





HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGU
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 2 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|---|--|
| 1. TIẾNG VIỆT 2 – TẬP MỘT
Sách giáo viên | 6. ÂM NHẠC 2
Sách giáo viên |
| 2. TIẾNG VIỆT 2 – TẬP HAI
Sách giáo viên | 7. MĨ THUẬT 2
Sách giáo viên |
| 3. TOÁN 2
Sách giáo viên | 8. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 2
Sách giáo viên |
| 4. TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 2
Sách giáo viên | 9. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 2
Sách giáo viên |
| 5. ĐẠO ĐỨC 2
Sách giáo viên | |

Các đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Hà Nội
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
- **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Đơn vị in:địa chỉ

Cơ sở in:địa chỉ

Số ĐKXB: 181-2021/CXBIPH/6-69/GD

Số QĐXB: .../QI 1 năm 20....

In xong và nộp | Kích hoạt để mở học liệu điện tử:
Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>
và nhập mã số tại biểu tượng chia khóa.

Mã ISBN: 978-

